

531
642+

ĐÔI

text
trung thu



ĐỜI

102

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

ĐẶC BIỆT : TRUNG THU

- BÁNH TRUNG THU : Hân quốc và anh hiền
- NHỮNG GIỌT MỤC : lết tất hiền
- CHUYỆN 1 CHỮ BÉ ĐI BẢO THỦ MỘT CHIẾC XE HƠI : đồ quý toàn
- TRUNG THU NGẤU CẢM : thiện cần

CHÁNH TRI

- SỰ RA ĐI CỦA TỔNG THỐNG THIỆU : lý đại nguyên
- MỘT GIẤC MƠ : caesi
- TƯƠNG QUAN LỰC LƯỢNG TÀU - MỸ : hoàng văn đức
- THUYỀN VIÊN CHUYỀN MINH : CUỘC LIÊN MINH KỶ DỊ ĐANG THÀNH HÌNH lã phương

VĂN NGHỆ

- CẢNH HOA CHÙM GỬI : quỳnh dao
- BẾN MƯA NGẤU : cung tích hiền
- NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON : NG. ĐỨC QUANG (6) phạm nga
- PHO TƯỢNG LINH THIÊNG : tề đề
- HƯỚNG ĐẠO TỪ ẢI NAM QUAN TỚI MIỀN NAM : (2) trần văn hảo

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • CƯỜI QUÊN ĐỜI ĐỜI • MỘT VÒNG THẾ GIỚI • SÁNG KIẾN MỚI - SẢN PHẨM MỚI

ĐỜI • NĂM THỨ BA • SỐ 102 • TUẦN LỄ TỪ 30-9-1971 ĐẾN 7-10-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Q.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



Chào mừng SÓNG THẦN

Tuần vừa qua, nhật báo SÓNG THẦN đã ra mắt bạn đọc. Sau ba trăm ngày chờ đợi, một cơ quan ngôn luận do nhóm Hà Thúc Nhơn chủ trương đã ra đời, cất lên tiếng nói của Cách Mạng!

Cách Mạng!

Danh từ đó, cũng như bao danh từ đẹp đẻ khác, chúng ta đã nghe quá nhiều, đã phải nghe trong các lời dối trá, các giọng bịp bợm quá nhiều nên các danh từ cũng bị mòn hết ý nghĩa.

Nhưng Cách Mạng, cũng như bao danh từ khác: Tự Do, Bình Đẳng, Hạnh Phúc... khi được những cửa miệng đầu tiên đồng đặc cất lên, mỗi danh từ đều chứa chan ý nghĩa, chứa chan cảm xúc, những xúc động do một danh từ, những ý nghĩa của một danh từ đều nóng hổi sức sống làm bằng máu thịt, mồ hôi, nước mắt của con người lên tiếng.

Các anh em thuộc báo ĐỜI và nhóm Hà Thúc Nhơn chủ trương tuần báo Sóng Thần có ý nguyện khôi phục lại ý nghĩa tinh khôi của Cách Mạng.

Chủ trương vận động cuộc Cách Mạng Xã Hội Dân Tộc của Sóng Thần cũng là ý nguyện, thâm thiết của toàn thể chúng ta từ bao năm nay. Nhưng trên con đường vận động cuộc Cách Mạng đó, chúng ta đã gặp đây những lừa bịp, xảo trá, gian nguy!

SÓNG THẦN sẽ cùng với ĐỜI nhất quyết dùng ngòi bút để phục vụ cho cuộc Vận Động Cách Mạng này.

Chúng tôi tin rằng tất cả các bạn đọc giả của ĐỜI vẫn luôn luôn là bạn đồng hành của chúng tôi.

X X

Giữa mùa bầu cử đầy hơi cay của lựu đạn khói và xăng cháy, chúng tôi không quên thực hiện một số báo đề tặng trẻ thơ Việt Nam nhân ngày Tết Trung Thu.

Trẻ em vốn đã bị bỏ quên trong xã hội của người lớn. Ngày Tết Nhi Đồng từ bao năm nay đã bị biến thành ngày tết của người lớn. Năm nay tết Nhi Đồng lại nhằm đúng mùa bầu cử, không biết người lớn có lợi dụng cái tết của các em để vận động bầu cử và vận động chống bầu cử hay chăng?

Chúng tôi xin gửi tới quý vị độc giả số ĐỜI 102 đặc biệt về Tết Nhi Đồng, với hai câu chuyện viết cho trẻ em của nhà văn Lê Tất Điều và thi sĩ Đỗ Quý Toàn. Chúng tôi hy vọng số báo của trẻ thơ này sẽ giúp quý vị được những giờ thoải mái, tạm quên những hơi lựu đạn cay và những ngôn ngữ cay chua của mùa bầu cử.

ĐỜI

Một kinh nghiệm làm báo!

Khi số ĐỜI này tới tay bạn đọc, thì nhật báo, Báo Sóng Thần đã phát hành được 4 số. Mỗi bạn đọc của ĐỜI chắc đã tìm đọc Sóng Thần vậy. Bạn thấy tờ báo Sóng Thần ra sao? Cảm tưởng của bạn thế nào? Bạn có thỏa mãn không, hay bạn thất vọng?

Trong khi Đầu Gối viết những giòng này, sáng thứ bảy 25-9, thì chỉ còn 5 tiếng đồng hồ nữa, số báo đầu tiên sẽ mở mắt, chào đời. Những phút chờ đợi đưa con đầu lòng thật hồi hộp! Trong đời Đầu Gối, Đầu Gối đã « ra báo » không phải 5, 7 lần, mà hàng chục lần nhưng chưa bao giờ kỳ lạ, hào hứng, một nhọc như lần này. Đầu tiên là vốn. Những lần ra báo trước kia, vốn là do tiền của Đầu Gối bỏ ra hoặc soay sỡ, mượn của mọi người, nhưng chỉ 1 mình Đầu Gối chịu trách nhiệm, lỗ một mình. Đầu Gối gánh, lãi, 1 mình Đầu Gối hưởng.

Lần này, vốn là do hàng trăm, hàng ngàn người đóng góp, có người 500 đồng, có người 500 ngàn đồng, nghĩa là một công ty! một công ty do những người, phần đông là khổ rách áo ôm, hùn vô. Khiến Đầu Gối lo đài ra máu, nói với những anh em chịu trách nhiệm trong công ty: « Coi chừng! nếu là tiền của riêng tôi, thì đốt sạch có mất hết, cũng chẳng thành vấn đề, nhưng đây là tiền mồ hôi nước mắt của những người có tâm huyết vì tin tưởng ở nơi anh em, ở lý tưởng chung, mà hùn vô. nếu thất bại thì là cả một sự đổ vỡ, không những công ty đổ vỡ, mà là sự đổ vỡ của cả niềm tin sự đổ vỡ của lý tưởng, sự đổ vỡ cuối cùng, thì thâm oán. Nếu công ty thất bại, thì dù các anh em không ăn cắp, không lường gạt, dư luận cũng sẽ cho rằng các anh ăn cắp, các anh lường gạt. Cuộc chơi kỳ này, thật rùng rợn, vì chúng ta đã đặt tất cả danh dự của mình trong đó, thất bại, các anh chỉ còn cách mổ bụng để cứu vớt danh dự. »

Số vốn ấn định là 10 triệu. Nhưng số cổ phần đóng góp cho tới khi ra báo mới lên tới 4 triệu



KHA TRẦN ÁC

Ấm trăm ngàn. Đó là trên gì ấy tờ. Trên thực tế, một số cổ động đã, ký hợp đồng nhận hùn tiền, nhưng vẫn chưa xoay ra tiền. Số vốn thực sự của công ty khi bắt đầu xúc tiến công việc ra báo, không tới 4 triệu! Mua một dàn chữ đã mất 1 triệu ba trăm ngàn, đặt cọc tiền nhà in Nguyễn Bá Tòng đã mất 1 triệu vì bọn Sóng Thần là bọn ăn mầy đòi xôi gấc, tiền không có nhưng làm cái gì cũng muốn vĩ đại nhất thế giới, in thì nhất định in bằng máy Wel Rotative là thứ máy tối tân nhất, chưa bao giờ được sử dụng trong làng báo Việt Nam. Mua giấy thì phải mua giấy rouleau chứ không phải giấy đã cắt, ít nhất cũng phải mua trước 1, 2 triệu. Thế là đi doong hết số 4 triệu! Còn thiếu ít nhất là 6 triệu mới ra nổi báo, các anh em nhè Đầu Gối, bắt đi mượn tiền cho công ty. Bản thân Đầu Gối đã sơ xác như võ nợ ngập đến cổ, mà anh em bảo đi mượn 6 triệu trong tình thế này, quả là chuyện kinh khủng. Trong thâm tâm, Đầu Gối muốn khuyên các anh em trả lại tiền cho các người đóng góp, chấm dứt cuộc phiêu lưu rùng rợn này, nhưng trước tình thế quyết tử của anh em, Đầu Gối biết có khuyên can, cũng vô ích. Đã chót rồi! Đánh liều. Đầu Gối bèn mở chiến dịch mượn tiền! Một chiến dịch thật oanh liệt, thật nhọc nhằn! Đầu Gối moi tiền tất cả mọi người, bắt kể thân, hay sơ. Con những tấm lòng vàng thật dễ dãi, cởi mở cũng như có những tấm lòng thật xi măng cốt sắt! Đầu Gối chưa nói hai câu, anh chị Nguyễn Ang

Ca chủ nhiệm Tin Sớm đã ký chèque cho mượn 300 ngàn đồng, giáo sư Phương Vinh chủ nhiệm Dân Việt 200 ngàn đồng, Đại Tá Nguyễn Hộ không có sẵn tiền, phải năn nỉ chị Hộ lấy vàng, cho mượn 10 lạng, anh Hai Chí và anh Tư Paul hai ông vua phát hành 1 triệu đồng ông vua phát hành Nam Cường 500 ngàn đồng, ông vua phát hành Đồng Nai 2 trăm ngàn đồng. Thậm chí, đưa con gái nuôi của Đầu Gối là được sĩ Đỗ kim Toàn, con gái anh Đỗ cường Duy, Đầu Gối cũng bắt nó phải chạy cho Đầu Gối mượn 300 ngàn đồng. Lung tung! gạo ai nã tiền người đó. Chấm dứt chiến dịch mượn tiền, Đầu Gối sụt mất 3 ký. 48 ký nay chỉ còn 45 ký. Thế là phúc lắm không chết mất xác trong chiến dịch là hên rồi.

Công việc chuẩn bị tờ báo cũng kỳ lạ như vụ chạy tiền. Không khi sôi nổi như không khí tiền khởi nghĩa, tiền cách mạng. Có hàng trăm người tới tòa soạn tự động, tự nguyện làm việc. Có người không ai biết tên là gì. Ngồi cả xuống sàn làm việc, thảo luận.

Tưng bừng náo nhiệt, lộn xộn. Cải lương Chi Bảo Bạch Tuyết không những đóng góp cổ phần còn là một trong những người hăng say của nhóm.

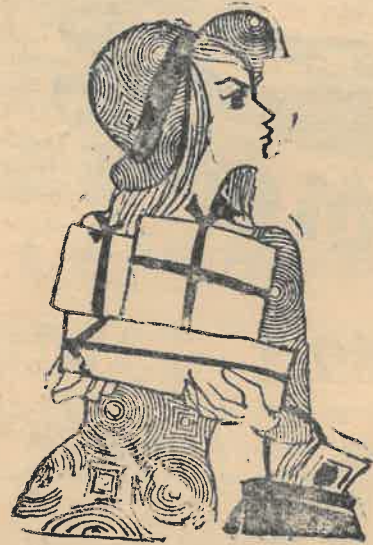
Vụ Sóng Thần cho ta một bài học: Trong thực trạng tàn rã, trong không khí hoài nghi đến cùng cực hiện tại, người ta vẫn có thể làm được một cái gì, miễn là người ta phải quả cảm, phải bền, phải quyết tâm, phải sẵn sàng chịu đựng mọi dèm pha, xuyên tạc. Một Uyên Thao với ý chí sắt đá, quyết liệt là viên ngọc quý khó tìm, 1 Nguyễn Liệu với lý tưởng vói vọi, bất khuất là 1 « Cách mạng Chi Bảo ». Một trí thức gan cùng mình như Phạm văn Lương, đào đầu ra người thứ hai?

Vì lo cho Sóng Thần, Đầu Gối kiệt lực, trong số này không thể viết gì thêm, ngoài báo Sóng Thần vì đầu óc luôn luôn bị ám ảnh bởi Sóng Thần, không nghĩ thêm được đề tài nào khác. Chỉ tha thiết yêu cầu bạn đọc của ĐỜI, không những đọc Sóng Thần mà còn cổ động thêm người đọc, thêm người góp vốn cho Sóng Thần.

CHỦ ĐỀ SỐ 103 : NGHỆ THUẬT ĐÀO CHÁNH VÀ CHỐNG ĐÀO CHÁNH

Khởi đăng :

➤ KÊ BÁN MÁU — tiểu thuyết Nguyễn Thụy Long



Ký sự

BÁNH TRUNG THU

LIÊU QUỐC
và ANH ĐIỀN

Nói đến Trung Thu là nói đến đèn lồng, nói đến bánh. Bánh ở đây là những cái bánh Trung Thu. Riêng người Trung Hoa thì họ gọi là nguyệt bình (bánh trắng) tức là những cái bánh có hình dáng giống như mặt trăng tròn. Và Hán tộc đã biết ăn bánh thưởng trăng từ thời Đường Minh Hoàng du nguyệt điện.

Không biết tục lệ ăn bánh thưởng trăng này đã truyền qua VN từ thời nào, nhưng từ bao đời nay người VN nào cũng chấp nhận ngày lễ Trung Thu với những cái bánh nướng bột mì bọc ngoài và nhân đậu xanh, trứng, hoặc các thứ bột bên trong.

Tập quán này đã ăn sâu trong lòng mọi người cho nên mỗi năm kể đến rằm tháng 8 mà không có bánh Trung Thu thì nhiều người cảm thấy thiếu thốn, khó chịu. Do đó nhà nào cũng cố gắng mua bánh về ăn, và khoản chi phí dành để mua bánh Trung Thu hằng năm không phải là ít. Có một điều đang nói là hầu hết những nhà sản xuất bánh đều nằm trong tay người Tàu; có thể nói là người Tàu nắm độc quyền trên thị trường về việc sản xuất, phân phối, bán và bán lẻ. Người Việt hầu như chỉ biết bỏ tiền ra mua mà thôi.

Một số lượng khổng lồ

Như mọi người đều biết, thành phần của chiếc bánh Trung Thu gồm có bột, đường, và các thứ bột, từ bột sen, bột dừa đến hạnh nhân, bột điều và sau cùng là các loại mứt và trứng. Đường và bột thì đã được các nhà làm bánh dự trữ từ trước Tết Đoan Ngọ (mùng 5 tháng 5 âm lịch). Còn các loại bột thì một phần có trong xứ như đậu phộng, đậu xanh,

hột dưa... Các loại bột khác như hạnh nhân, bạch quả, phải được nhập cảng từ Đài Loan hay Hồng Kông sang, nhập cảng với 1 số ngoại tệ không phải nhỏ. Theo lời 1 nhà sản xuất bánh Trung Thu thì trung bình số lượng bột tiêu thụ cần nhập cảng cho một mùa bánh lên đến hàng tấn.

Sau giai đoạn pha trộn vật liệu như bột, dầu đường và trứng, bánh Trung Thu được đặt vào lò nướng. Hiện nay, hầu hết các nhà sản xuất bánh đều dẹp bỏ những lò than củi cổ truyền vì sự điều nhiệt không đều dễ làm cho chiếc bánh vàng không đều dễ thay vào bằng những lò điện nướng bánh mì tối tân. Chiếc bánh Trung Thu được tạo thành sẽ tùy theo thành phần bên trong mà chia ra làm nhiều loại, từ hạng sang như bào ngư vi cá, nấm đông cô, giò heo bọc thảo... đến hạng bình dân hợp túi tiền giới ba cọc ba đồng như bánh nhân đậu xanh, nhân dừa. Dĩ nhiên là giá tiền mỗi cân bánh (4 chiếc) cũng khác nhau, từ năm ba trăm đồng đến trên ngàn bạc. Giá một cân bánh bào ngư vi cá khoảng ngàn rưỡi bạc, trong khi giá một cân bánh nhân dừa chỉ có trên ba trăm bạc.

Theo giới chuyên môn, với những tiệm bánh Trung Thu lớn như Long Xương, Soái Kinh Lâm, Đồng Khánh... thì số lượng sản xuất bánh mỗi ngày thường từ năm tạ trở lên. Nếu tính trung bình mỗi cân bánh gồm 4 cái thì mỗi ngày các tiệm này phải sản xuất ít nhất 2.000 cái. Đem nhân số lượng này với thời gian một tháng rưỡi cho mỗi mùa bánh (thường mùa bánh bắt đầu từ đầu tháng 6 âm lịch đến trung tuần tháng tám) chúng ta có thể tưởng tượng ra một số lượng bánh khổng lồ, và từ đó

hình dung được số tiền mà giới tiêu thụ phải bỏ ra để làm giàu cho những nhà sản xuất.

Để sản xuất một lượng bánh khổng lồ như trên, trung bình một tiệm bánh như tiệm Đồng Khánh phải mướn trên 5 người thợ chánh và khoảng 4 hay 5 chục người thợ phụ. Mùa Trung Thu là mùa hái ra bạc của các ông thợ chánh. Chỉ vốn vốn có một tháng rưỡi mà có tiệm phải chi cho các ông này trên một trăm ngàn đồng cho mỗi người. Các tay thợ chánh này là những tay đã nổi tiếng từ lâu trong nghề làm bánh Trung Thu và thường thường họ được các nhà làm bánh côm mắng trước.

Hụi Trung Thu

Bánh được sản xuất ra với một số lượng to tát như trên thì vấn đề tiêu thụ bánh dĩ nhiên là phải trở nên quan trọng. Vì vậy các nhà sản xuất bánh phải tìm các đại lý chi nhánh cho mình. Thường thường họ đến bỏ bánh cho các tiệm tạp hóa, các tiệm bánh mứt hay tại các tiệm trong các khu xóm đông dân cư. Ở những nơi này họ cho kẻ một chiếc tủ kính, treo thêm một tấm vải quảng cáo, và mắc đèn đuốc sáng trưng. Đến trước đêm Trung Thu một ngày hãng bánh sẽ đến kiểm kê và thu dọn. Lúc đó tiệm bán lẻ sẽ trả tiền cho hãng tính trên số bánh bán được. Còn bao nhiêu hãng sẽ thu về để tiêu thụ nơi khác.

Có nhiều bạn sẽ đặt nghi vấn về sự lỗ lã lúc bán. Thật ra thì các hãng sản xuất bánh đã tính toán kỹ lưỡng. Tiền vốn một cái bánh Trung Thu được tạo thành kể cả nguyên liệu và nhân công thường chỉ trị giá từ một phần ba đến phân nửa giá bán ra, do đó dù lượng bánh bán ra không hết, các tiệm bánh vẫn không bao giờ bị lỗ lã, nếu không muốn nói là lời chán.

Để tăng giá số bánh tiêu thụ, các tiệm bánh còn có nhiều mách khéo tân kỳ khác, đánh vào yếu tố tâm lý của người mua như mua một cân bánh sẽ được tặng thêm một tấm vé số kiến thiết (như vậy ai lại không ham vì biết đâu chỉ tốn vài trăm bạc để mua bánh mà thần tài sẽ gõ cửa tặng cho vài triệu), hoặc được tham dự rút thăm lấy quà (như trường hợp nhà hàng Đồng Khánh). Một số tiệm bánh khác thì kêu gọi các gia đình bình dân, tay làm hàm nhai gia nhập hội, gọi là hội Trung Thu. Vào hội này, mỗi gia đình chỉ cần đóng mỗi tháng từ 200 đến 500 đồng (trong 6 tháng hay 12 tháng) là đến ngày Trung Thu sẽ có vài cân bánh Trung Thu ăn chơi với mọi người. Với phương pháp này, các tiệm bánh không những có thể bán được 1 số bánh không phải là nhỏ mà còn mượn được tiền trước của giới tiêu thụ. Nhất cử lưỡng tiện.

Tương lai mù mịt.

Hai năm trước đây, trong những ngày cuối cùng của nội các Trần Văn Hương, giới làm bánh Trung Thu đã 1 phen điều đứng khi Bộ Kinh Tế ra lệnh cấm làm và bán bánh Trung Thu. Giới tiêu thụ lại mặc nhiên chấp nhận quyết định này của Bộ Kinh Tế vì mặc dù không nói ra nhưng mọi người đều đồng ý rằng không có bánh Trung Thu, sẽ

không có những hình thức biểu xén, tặng nhau làm tổn tiền một cách vô ích. Hơn nữa nhiều người mua bánh để biếu chứ không được ăn.

Khi nội các Trần Thiện Khiêm lên, ông Phạm Kim Ngọc nắm Bộ Kinh Tế trong một sớm một chiều lệnh cấm làm bánh Trung Thu được bãi bỏ. Tuy nhiên từ đó đến nay bánh Trung Thu vẫn không tìm lại được những ngày huy hoàng xưa cũ. Riêng năm nay, vì tình trạng kinh tế khó khăn, vì thời cuộc nóng bỏng, dân Việt Nam, nhất là dân Saigon hình như đã thất vọng lại phần nào túi tiền của mình. Và giới bị ảnh hưởng trực tiếp là các nhà làm bánh tại Cholon. Một chủ tiệm bánh tại đường Đồng Khánh đã than trời vì mọi năm vào khoảng trung tuần tháng 7 số bánh tiêu thụ mỗi ngày ít nhất cũng lên đến 2 tạ bánh. Thế mà năm nay ông chỉ bán được 7, 8 chục cân. Viễn ảnh của nền kinh doanh bánh Trung Thu có vẻ bị đe dọa nặng nề.

Để tổng khứ số lượng bánh ế ẩm, các nhà làm bánh Trung Thu thường áp dụng những biện pháp sau :

1. Trước đêm Trung thu, họ mang bánh ở các chi nhánh về đem kinh biếu các hiệp hội, đoàn thể hoặc cơ nhi viện hay các hội tương tế để tỏ chức Tết nhi đồng. Làm như vậy, các nhà sản xuất bánh vừa tổng khứ được bánh cũ, vừa được người mang ơn.

2. Đem bánh về và biến chế thành bánh kẹo.

Nên hay không nên ăn bánh Trung Thu ?

Về ý kiến nên hay không nên ăn bánh Trung Thu, chúng tôi ghi nhận được một vài ý kiến sau. Những ý kiến này nói chung đều tán thành việc bãi bỏ tập quán ăn bánh Trung Thu, một tập quán vừa ngoại lai vừa vô ích vì tổn tiền vô lối và đôi khi còn có hại nữa.

1. Bánh Trung Thu tạo ra tệ trạng biểu xén, quà cáp, không thích hợp với thời buổi ngày nay.

2. Tổn tiền một cách vô ích; mua bánh Trung Thu chỉ vì tính đua đòi.

3. Tổn ngoại tệ vì phải nhập cảng những chất liệu từ ngoại quốc.

4. Bánh thiếu vệ sinh, trẻ con ăn không tiêu, đầy bụng.

Về điểm thiếu vệ sinh, hầu hết mọi người đều đồng ý, vì đó cũng là tình trạng chung của nền kỹ nghệ kẹo mứt sản xuất tại Cholon. Để dẫn chứng một cách khoa học, chúng tôi xin trích đăng bài sau đây của một chuyên viên vi trùng học, đăng trên nhật báo Hòa Bình tuần rồi :

...Mỗi khi gần đến Trung Thu, người ta lại bàn tán nhiều về bánh Trung Thu. Là một chuyên viên vi trùng học, tôi không dám làm bàn vấn đề này sang khía cạnh thương mại, kinh tế, hay phong tục, mà chỉ xin trình bày vấn đề cùng qui vị dưới khía cạnh y học và vệ sinh học.

1— Trước hết, bánh Trung Thu là gì?

Đó là một thực phẩm gồm có : đường, bột (glucide) — thịt heo Jambon (protide) — những chất mỡ (lipide). Ngoài ra, còn có hạt hạnh nhân đắng (amande amère) có chứa acide cyanhydrique (HCN). Người ta cũng dùng một chất muối để giữ thịt (nitrate de potssium). Cuối cùng, để bánh có màu sắc, người ta dùng các phẩm màu nhân tạo.

2 — Các chất bột, thịt heo, jambon, mỡ v.v... nếu tươi sẽ ít bị nhiễm trùng. Nhưng các thứ này đã được dùng để làm bánh trước ngày tiêu thụ rất lâu. Do đó, những bột làm vỏ bánh trở nên chua ủng, thịt heo thiu thối, chất mỡ trở mùi. Bánh được chứa ở những nơi bí hơi như những nhà kho tối tăm ẩm mốc trong một khí hậu nhiệt đới sẽ trở thành một môi trường rất tốt cho một loại vi trùng khủng khiếp nảy nở : Vi trùng kỵ khí clostridium botulinum.

Sau khi ăn phải bánh nhiễm trùng, sẽ bị nóng sốt, đau cổ dữ dội, mửa thốc tháo, bí tiểu tiện, nhìn một vật hóa hai, thường người bệnh chết sau vài giờ. Hiện nay chưa có trụ sinh nào trị được bệnh này một cách công hiệu.

3 — Nhân bánh cũng thường nhiễm vi trùng staphylococcus. Vi trùng này có rất nhiều ở các vết ghê lở (thường thấy ở chân tay các công nhân làm bánh).

Ăn phải những bánh có staphylococcus, sẽ bị đau bụng dữ dội, tiêu chảy nhiều, mửa ra thức ăn với mật xanh mật vàng. Người bệnh có thể chết vì suy tim (collapsus cardraque).

4 — Trùng đỏ trứng mận ở trong bánh coi đẹp lắm, nhưng coi chừng, đó là ổ chứa lúc nhúc vi trùng calmenelle cellinerum làm người ăn tiêu chảy 20,30 lần trong vài giờ rồi mệt lả.

5— Ngoài ra acide cyanhydrique (HCN) trong hạt hạnh nhân đắng là một độc được cực mạnh mẽ mà những người ăn quá nhiều có thể bị ngộ độc.

6— Nếu dùng kính hiển vi quan sát các phần thực thịt muối (Jambonum) ta có thể nhận thấy rất nhiều nang thông (kyste) của ký sinh trùng trichine. Ăn thịt bị nhiễm sẽ bị sốt, đau đớn dữ dội toàn thân.

Chắc quý vị mỉm cười : Mọi năm cũng ăn bánh mà có sao đâu ? Đau bụng chút đỉnh có hề gì ?

Xin thưa : Mọi năm cũng có rất nhiều người ngộ độc, và một số người bị thiệt mạng. Chính tôi đã được xem tận mắt nhiều hồ sơ bệnh lý này.

Riêng năm nay, vì nhiệt độ và ẩm độ thích hợp, các gốc vi trùng kể trên sẽ sinh sản và tăng trưởng gấp bội những năm trước (Thí dụ : Sự bộc phát dữ dội của cực vi trùng A.P.C. gây bệnh đau mắt cấp tính). Vì thế, hậu quả khốc liệt của bánh Trung Thu năm nay chưa thể lường trước được.

Mong quý vị lưu tâm.

NGUYỄN ANH



THÚY KIỀU MÁC LỖM SỞ KHANH

Bỗng các báo la lên bai bai
Tịch thu hoài tồn hại bỏ cha
Than ôi, dân chủ cộng hoà
Than ôi lời hứa « cha già » vứt đi !
Mới trịnh trọng tí vi lên đầu
Rằng thời gian chốt mẩu vận tranh
Tụi tui xin hứa chân thành
Lắng nghe tất cả, không hành hạ ai
Phe đối lập công khai phê phán
Ra cái điều bầu bán tự do
Nhất ngôn quân tử xuất lò
Nhật trình tường bở hét hò thả ga !
Nhưng liên tục thành ma ráo trội
Hề tên nào phản đối tông tông
A lê, lệnh phủ Dầu Rồng
Tịch thu nhất loạt, đừng hòng chống ta !
Bọn nhà báo thực thà mới khờ
Tin vào lời dụ dỗ là điên
Biết khi lời hứa hảo huyền
Quần thun cũng mất, xu chiêng chẳng còn !
Nay tất cả thắm đôn gào thét
Muộn mất rồi giẻ nhét khó kêu
Tự do quảng cáo đều đều
Thi hành lại phải là điều xét sau !
Ôi, báo chí ruột đau hơn cắt
Ai biểu không, rấn mắt đầu tran !
Thúy Kiều mắc lỡm Sở-khanh
Nguyễn Du thi thánh rành rành tiên tri
Tớ rất phục « cha lý » dân tộc
Càng chơi lâu ngón độc càng hay
Hồn hào, cứ việc ra tay
Ông mà trúng cử chúng mày toi luôn

TÚ KẾ

DÒNG ĐỜI

TUYÊN CÁO

- Ngày 22-9, Thượng Viện đã công bố một bản tuyên cáo gồm 4 điểm kêu gọi tổ chức lại cuộc bầu cử TT, PTT. Các báo đã đặc biệt ghi nhận các nghị sĩ cả hai phe thân chính quyền và đối lập lần đầu tiên đã có quan điểm gặp gỡ nhau : Không những NS Vũ văn Mẫu, gà nhà của Ấn Quang lên diễn đàn chửi xỏ cuộc bầu cử, độc diễn, các nghị sĩ như Trương tiến Đạt, tác giả dự thảo tuyên cáo vừa bị ám sát... thị oai ngoài xa lộ, NS «Mặt trời» Huỳnh văn Cao, Nữ NS «trắng sáng vườn chè» Phan thị Nguyệt Minh cũng đều lên tiếng dứt tình với TT Thiệu đứng về phía dân chúng chỉ trích kịch liệt bầu cử độc diễn. Trong số 31 nghị sĩ hiện diện có tới 28 phiếu tán thành bản tuyên cáo. Cho nên theo đúng thông lệ, cụ Chủ tịch Nguyễn văn Huyền lại phải lên Ti Vi trình diễn một «show» đọc nguyên văn bản tuyên cáo.
- Bản tuyên cáo có giá trị như một lời cảnh tỉnh phản ánh được dư luận đồng bào hơn là một quyết nghị có tính cách cưỡng chế, cho nên qua bản tuyên cáo, nếu nói các nghị sĩ quay ra viết phim có lẽ cũng không sai. Chỉ tiếc là bài phim viết rất trễ, chỉ 11 ngày trước bầu cử độc diễn, thành ra Độc Thủ e ngại việc làm cho có lệ đề đỡ chịu tiếng trước quốc dân.
- Sở dĩ Độc Thủ coi bản tuyên cáo của Thượng Viện phản ánh được rất rõ rệt dư luận dân chúng, vì trong phần nhận định, các lý lẽ trình làng vốn đã được các báo nhắc nhở rất nhiều lần : «bầu cử độc diễn là trái lòng dân, » có thể đưa chế độ hiện hữu Nam VN «khó thoát khỏi sự sụp đổ» v.v... Trong phần tuyên cáo, Thượng Viện đưa ra 4 điểm : kêu gọi chánh phủ, kêu gọi LD Thiệu—Hương, kêu gọi toàn thể nhân dân, kêu gọi các thẩm quyền hiến định hãy nghĩ lại.
- Bản tuyên cáo còn chưa ráo mực, chính phủ sốt ruột bèn ra ngay một tuyên cáo, mà nội dung chỉ nhằm «nói lại cho rõ». Bất chước sự trịnh trọng này, mỗi khi báo chí muốn cải chính lỗi typo cũng có thể ra tuyên cáo chạy nhệt trình !

Tuyên cáo của chính phủ có khuynh hướng chơi trội hơn tuyên cáo của Thượng Viện : Về hình thức, tuyên cáo phát khởi chỉ có 3 điểm. Tuyên cáo trả lời của chính phủ có tới 4 điểm. Về cách công bố chính thức, Ti Vi chỉ phát hình cụ Chủ tịch Huyền đọc tuyên cáo một lần trong khi xưởng ngân viên đọc hoài tuyên cáo của chính phủ. Chính phủ đổ thừa cho Quốc Hội đã mần luật thì phải thi hành cho nghiêm chỉnh. Độc Thủ nghe đến đây cứ hỉ mũi hoài vì bị cấm trước tinh thần trọng pháp cao độ của chính phủ. Điều 2 của bản tuyên cáo của chính phủ còn nại tới «tình trạng thực tế» trong câu «Chính Đại Hội Đồng Tối Cao Pháp Viện trong phiên họp ngày 3-8-71 đã quyết định cho Bộ Nội Vụ tùy nghi áp dụng luật cho tình trạng thực tế». Như vậy là tuyên cáo phân biệt hai tình trạng : tình trạng pháp lý là tình trạng không thực tế, tình trạng độc diễn mới thực tế vì liên danh ứng cử sẽ chắc chắn. Tinh thần «chấn ấn» vốn là tinh thần dân tộc rất đáng được đề cao.

Trong số những đối tượng được Thượng Viện kêu gọi mới chỉ có chính phủ là trả lời liền. Kẻ nào dám nói hành pháp chậm như rùa, thiếu mẫn cán là sai nặng ! Danh sách chưa trả lời gồm có : liên danh Thiệu—Hương và các thẩm quyền hiến định. (Lập pháp, và Tối Cao Pháp Viện) Chính phủ đã nại Hiến pháp và luật bầu cử ra làm bùa hộ mạng ra tuyên cáo chống tuyên cáo của Thượng Viện. LD Thiệu—Hương chỉ còn một lý lẽ rất phù hợp với tình trạng thực tế hiện nay để phản pháo tuyên cáo của Thượng Viện là sự tình rất mốt hy sinh của cặp bài trùng lãnh tụ.

Trong số các thẩm quyền Hiến định, Tối Cao Pháp Viện rất có canq với nền dân chủ qua những pháp quyết trời sứt như kinh nguyệt. Chỉ riêng Hạ Viện là bẽ bối : Đã mần ra khoản 7 điều 10 làm rắc rối sự tình Hạ Viện lại nhất định ngoảnh mặt làm ngơ, làm như chế độ có sụp đổ như tuyên cáo của Thượng Viện đã cảnh báo Hạ Viện vẫn bình chân như vại, «tiền thầy bỏ túi» không bằng !

ĐỘC THỦ





Thượng viện chuyển mình : cuộc liên minh kỳ dị đang thành hình

Thượng viện đang có biến chuyển : Ông Mậu đi với ông Cao để hát ông Huyền. Chuyện thật hay giả tưởng ? Hỏa mù hay thế cờ mới ?

● LÃ PHƯƠNG

Thế nào ông Thiệu cũng ăn chắc kỷ 3-10 này cho coi vì «Ấu Quang đã bị mua hết rồi, đâu còn chống ông Thiệu nữa!» Nếu có ai nghe câu này cách đây vài tháng trước hay chỉ 3, 4 tuần trước đây hẳn phải ngạc nhiên. Nhưng cái lỗ tai thính của Saigon trong hai tuần chót trước ngày bỏ phiếu 3-10 hiện nay đã dần dần thấy quen tai với giả thuyết trên. Và từ chỗ thụ cảm cái giải thích đó, họ đã lần ra nhiều manh mối cho vụ chuyển hướng chính trị ngoại mục và sinh tử nhất của rền ãnh Cộng hoà.

«Loạn lúc này không có lợi!»

Câu đó do một nhân vật ử g họ ông Thiệu nói ? Do một nhà hoà giải có bằng hành nghề nói ? Không. Đó là ý kiến của một nghị sĩ nông cốt liên danh Hoa Sen, khối lập pháp «chống ông Thiệu đến chiều» O! Sao đem mần thịt ông độc diễn lúc này lại không có lợi ? Ấy đó là vì nhà cách mạng đang dở của Ấu Quang sau một năm ăn cơm Thượng Viện đã thấm dần cái phong thái chính trị của điện Diên Hồng đường bờ sông.

«Chính trị là thỏa hiệp», làm chính trị là chế tạo thế lực để nắm vững đa số bất cứ lúc nào, bất kỳ

lập trường nào, bất kể với ai. Đó là bản mô tả gần đúng trạng thái thần kinh hệ mới nhất của các chính khách lãnh đạo trong khối Hoa Sen tại Thượng Viện.

Sau 1 năm trời vật lộn với phe đa số thân chính quyền tại TV khởi từ vụ tẩy chay việc chủ tịch Huyền chủ tọa tân Thượng Viện cho đến việc thành lập Ủy Ban Quốc Hội chống Bầu Gian mới đây, tính số lại, Liên danh Hoa Sen của hơn 1 triệu phiếu cử tri năm 1970 được gì ? Không lon không kém chỉ là thành tích của một quả cân bị định mệnh buộc chặt vào một đĩa cân để cho các quả cân khác tha hồ bay lượn chuyển dịch trong không gian tự do để vẽ lên các chiều hướng hành động uyển chuyển đem lại nhiều thế lực mới và mở rộng con đường xoay trở cho các Nghị sĩ tự do, bảo thủ, và ôn hòa cũ kỹ của ngôi nhà trước đã từng được dùng làm Phòng Thương Mại ngoài bờ sông.

Khởi đầu là vụ bầu bán văn phòng TV cuối năm 70. Khối thân chính quyền của liên danh Mặt Trời Huỳnh văn Cao liên kết với khối độc lập của Bông Huệ Nguyễn văn Huyền toàn quyền chia chác các ghế với một đa số vững chắc hơn

35 phiếu, trong khi 10 bông Hoa Sen mới do đầu tàu Vũ văn Mẫu ý ạch kéo mãi không sao móc được vào đoàn tàu đang dở khối Dân Tộc do Cự nghị sĩ Nông Công Bình Trần văn Đôn đề lại. Chính một Nông Công Bình khác, NS Thái Lăng nghiêm, đã là người tẩy chay con tàu Hoa Sen quyết liệt nhất.

Sự bất hòa chỉ là câu chuyện của những người «chung giường khác mộng».

Liên danh Hoa Sen đại bại trong mần bầu bán đầu tiên.

Cái «Jeu» thỏa hiệp đã không được áp dụng vì keo đầu bờ ngõ. Vì cần phải kiên định lập trường. Vì cần thời gian làm quen với chiến trường mới xa lạ hẳn cái nghị trường tự do quen thuộc các hệ phổ của cái Jeu xuống đường, tuyệt thực cắt tóc tự thiêu. Đồng ý.

Trong thời gian tập sự đó tư thế đối lập tại Thượng Viện được gia tăng với tác phong độc lập cứng đầu đầy thủ đoạn của liên danh Bông Huệ, những người đứng giữa với lá phiếu quyết định đánh ngã cán cân.

Hầu hết ghế văn phòng TV rơi vào tay khối này sau mần liên

hết, trả nguy cuối 1970.

Đến cả những nhân viên văn phòng của Thượng Viện cũng có mần bông Huệ. Ở cái thế đứng giữa quyết định đó, những Bông Huệ tha hồ tung hoành bất bí và nắm giữ phần lợi tối đa xuyên qua mọi cuộc bỏ phiếu theo chiến thuật «ăn hai nhả một». Phe đối lập chính thức Hoa Sen mất mọi lợi thế của một kẻ thỏa hiệp vì đã từ chối con đường đó, cũng mất mọi lợi thế của đối lập vì có mầy anh độc lập đối lập bên cạnh.

Phe chịu thỏa hiệp đến chiều là những Mặt Trời cũng ngất ngư luôn. Mọi việc đã có đàn anh chủ tịch Huyền và các toa tàu kháng khí Ng huy Chiêu, Lê văn Thông bao sán hết. Mọi đòn phép tuyệt chiêu của Đinh Độc lập khi cần một hai chưởng lực từ Thượng viện, đánh ra đều bị kẹt vào giờ chót.

Thí dụ : vụ bác bỏ điều 10 khoản 7 do Hạ Viện thông qua. Thí dụ vụ mời nhất : Tuyên cáo của TV ngày 22-9-71 lên án cuộc bầu cử độc diễn, một võ khá nặng làm con người lý Ng văn Thiệu phải trả đòn ngay chiều tối cùng ngày bằng lý luận giản dị «sao Thượng Hạ viện không phản đối bằng luật mà chỉ thích cự nự bằng miệng ! Thật ra đã có một chuyển hướng sâu xa trong lập trường Thiên Chúa Giáo miền Nam đối với việc mưu cầu hòa bình cho VN làm động cơ mãnh liệt uốn nắn lại các mối tương quan lực lượng trong nội bộ miền Nam từ mấy năm nay. Đặc biệt là từ khi lộ dạng cái mô thức hoa hoãn 3 chân trên thế giới với Mỹ Nga Tàu qua vụ xung đột Nga Tàu cho đến cuộc đình ước chính trị Tàu Mỹ sốt dẻo mới đây.

Lập trường Thiên Chúa Giáo VN đã được chuẩn bị và điều chỉnh cho kịp thời với hoàn cảnh thực tế mới, trong đó việc chấp thuận chung sống bằng cuộc đấu tranh chính trị với phe tả xã hội, việc hồi phục tinh thần ái quốc làm căn bản cho tín ngưỡng tôn giáo của các giáo hội địa phương sau công đồng Vaticanô đệ nhị chiều hướng cái cách xã hội tảo bạo... là các cột trụ vững chắc nhất cho tân chính sách Giáo hội Công Giáo La Mã ở Đông Nam Á và tại các nước thứ ba nói chung.

«Cộng sản là một chủ nghĩa quốc tế, có những hồn phận quốc tế và một cái thế hòa giải quốc tế. Cái đó có thể điều hợp với cái quốc tế chủ nghĩa của Giáo hội Công Giáo. Nhưng còn những phe quốc xã quá khích kia ? những lực lượng chủ trương I quốc giáo kia. Cái đó nhất thời có thể làm bố tác Giáo hội tại địa phương. Cái đó kết lăm. Các phân tích gia chính trị đã diễn nôm cái nhận định chiến lược của Vatican đề giải thích cái thế xoay chiều đổi chiều và xếp loại «ta địch bạn thù» lại của một lực lượng tôn giáo.

Từ đó có những vụ Nguyễn ngọc Lan, vụ Châu Tín, vụ Ngô công Đức, vụ các cha Vườn Xoài... ở ngoài đường phố, trong các đại học trước cửa tòa Tổng giám Mục trên báo chí và trong giáo dân. Nhưng chính trị cũng khởi đi từ các lâu đài, các định chế cao cả hiến định nữa chứ ! Vậy thì những Bông Huệ, khuôn mặt của giáo dân tại TV, phải được điều chỉnh tọa độ lại. Và điều chỉnh cả đạn đạo nữa. Có khi còn phải thay đổi cả xạ thủ nữa. Chuyện đó tính sau, 3 năm 1 lần. Các việc đầu tiên đã làm là thực hiện 1 cuộc chuyển mình.

Nhờ cuộc chuyển mình đó, thế giới TV của đệ nhị cộng hòa đã được cứu vãn bởi các hành động can đảm về chính trị của các đa số nghị sĩ, theo dõi lời cuốn chung, khác hẳn trào lưu quen thuộc mà đa số nhân vật Hạ Viện đã rơi vào.

Phe độc lập chiến thuật Bông Huệ là những nghị sĩ đứng giữa đã từ từ chuyển mình thành lực lượng đối lập trên thực tế. Phe đối lập chiến lược Hoa Sen trở thành cái giá đề mần áo giúp cho Bông Huệ tỏ đậm và khai thác chiến tích của mình.

Cái gì phải đến... đang đến

Chiều chỉ các con số kết toán theo lược đồ trên, hai phe tả hữu cổ điển phải duyệt xét lại lập trường, chiến lược chiến thuật của mình. Nhưng còn cơ hội để chuyển mình chăng ?

Đòn phép điều 10 khoản 7 đột ngột biến hóa ra chiều gây ông đập lưng ông đã đem lại bối cảnh thuận tiện.

Sau khi bị 2 địch thủ tẩy chay liên tiếp du mình vào thế độc diễn rõ ràng là hậu thuẫn kỷ cựu thiên

chúa giáo đang rời bỏ mục tiêu trên Nguyễn văn Thiệu mưu cầu về lại một thế cờ mới cho chính trường miền Nam.

Việc cùng một lúc có tới 2 ứng cử viên phó Tổng Thống Thiên Chúa giáo, trong cả 2 liên danh đối lập với ứng cử viên TT Thiên chúa giáo N.V. Thiệu là một dấu hiệu rõ rệt. Nếu người ta nhớ lại đ.r luận các đồng chí trong ủy ban phối hợp hành động chính đảng của Ông Trương Vĩnh Lễ đã ngạc nhiên thế nào khi nghe ông ra phó cho ông Kỳ. Rồi đến vụ ông Hồ văn Minh ; Việc ông dẫn biểu Lệnh hồ Xung này đứng vào chỗ ông Hoa Sen chúa Vũ văn Mẫu vào giờ chót là kết của cả một cú ma mớp ngoạn mục và có lợi cho cả mọi phe.

Vậy thì chiến dịch vận động đầy cụ già Huyền lên ghế quyền Tổng Thống 3 tháng ngày càng mạnh là có xuất xứ có gốc rễ sừng sững lắm.

Và TT Ng văn Thiệu người bị hy sinh cho cuộc chuyển mình, đã chuyển mình đúng lúc cuộc chuyển mình tiếp theo đây chuyển là của ông thụ ủy Mặt Trời ở Thượng viện.

Các tin tức vừa được phối hợp cho thấy một phác họa chung : 15 phiếu của Mặt Trời đang xếp gần lại cùng 16 phiếu của Hoa Sen để lấy lại một quyền lực của 18 Bông Huệ ở T.V.

Bằng chứng ? Người ta nói đến cuộc thắng cử oanh liệt của các ứng cử viên Hạ viện Ấu Quang khắp miền Trung đến sự gia tăng hùng hậu khối dân biểu đối lập có mần Ấu Quang. Người ta dự đoán việc thừa nhận Hiến Chương Viện hóa đạo Ấu Quang đến ghế phó Chủ tịch TV Ấu Quang, đến thế đối lập lưỡng đảng theo Hiến pháp dành cho Ấu Quang. Gì nữa ?

Cái đó tùy cái chuỗi biến chuyển từ nay đến 1972 qua các chặng tẩy chay kết quả độc diễn, Mỹ tuyên cáo hạn kỳ chặng rút quân cuối cùng gặp gỡ Nixon Chu ở Bắc kinh các tai trời ách nước khác !

Một nhà quan sát kỹ cựu tóm lược vấn đề :

— «Dù có bệnh ông Thiệu tới đần. Ấu Quang vẫn là đối lập. Dù chống ông Thiệu tới đâu công giáo vẫn chưa là đối lập. Cho nên còn sắp xếp dài dài!»



Một giấc mơ

Các Sĩ

Báo T.S. số ra ngày 19-9-71 gần đây có đăng tải hai lời tuyên bố một của ông Nixon, một của ông Bunker.

Lời của ông Nixon: « Dân Việt Nam còn phải chờ đợi nhiều thế hệ nữa mới thực hiện được dân chủ »

Lời của ông Bunker tuyên bố với các ký giả Mỹ: « Đừng trông đợi gì quá nhiều nơi dân tộc kém mở mang này... »

Hãy rất thành thật và rất khách quan đi tìm chân lý của hai lời nói trên bằng « tiên trách kỷ » đã !

Nói đến tự do dân chủ là nói đến tinh thần trách nhiệm tôn trọng luật pháp kỷ luật. Tự do dân chủ và tinh thần trách nhiệm với những người trưởng thành là hai yếu tố không khít như hình với bóng. Muốn được hưởng tự do dân chủ « tha dân » khước từ mọi trách nhiệm đúng là thứ con nít muốn ôm hình con « búp bê » mà lại muốn đuổi bóng con búp bê đi.

Tinh thần vô trách nhiệm của guồng máy chính quyền miền Nam minh như thế nào khỏi phải dài lời, chỉ xin nhắc thái độ trầm tĩnh của vị lão nho yêu cầu các báo hãy đăng tải lời kêu: « Lễ Nghĩa Liêm Sĩ còn, Việt Nam còn... »

Một người già mà phải cất lời kêu như vậy chưa xót biết chừng nào.

Miền Nam đã vô kỷ luật đến thành bất cổ liêm sĩ chúng ta nhìn xem tinh thần kỷ luật sắt của miền Bắc. (Hãy tạm quên cộng sản miền Bắc là nguyên nhân cuộc sát máu đau thương của cả đôi miền từ một phần tư thế kỷ nay.) ngược lại hẳn với miền Nam miền Bắc chỉ có kỷ luật, không có tự do dân chủ. Kỷ luật đóng góp nhân lực vật lực tài lực kỹ thuật chuyên quân theo đường mòn Hồ chí Minh vào Nam, kỷ luật trong chiến đấu đến chết, kỷ luật chiến bị cái chết đến như khi lính Mỹ nọc tay từng xác chết Việt Cộng tìm thấy tờ giấy dịch vụ kêu gọi

lính Mỹ hãy phản chiến đổi hồi hương. Kỷ luật như vậy để đẩy dân vào một cái chết tuyệt vọng, chết cho một lý tưởng mà thực tế mâu thuẫn Nga Hoa đã chứng minh chỉ còn đang vùi vào sọt rác. Mà nào những nhà lãnh đạo miền Bắc có tỉnh ngộ, nạn lụt, họ từ khước sự cứu trợ nặng tình đồng bào ruột thịt của miền Nam, Phạm văn Đồng còn tuyên bố: « Sẽ tiếp tục đánh 10 năm nữa. » Họ tưởng, tuyên bố như vậy là anh hùng với thế giới, họ chỉ biểu diễn một sự ngu xuẩn bất nhân được đẩy đến cùng cực.

Những người sáng suốt và giàu từ tâm trên thế giới đều riu ruột thương cho dân tộc Việt Nam rơi vào hai chính quyền cùng ngu xuẩn như nhau, một đảng vô trách nhiệm, vô liêm sĩ đến cùng cực, 1 đảng bất nhân đến cùng cực.

Lời nói của các ông Nixon và Bunker chỉ cốt chỉ trích miền Nam, nhưng xét ra miền Bắc ở thái cực đối lập nào có hơn gì. Chúng là tên đao phủ không hơn không kém của dân tộc.

Nhìn đất nước mình điều linh suốt một phần tư thế kỷ rồi nhìn các nước Âu, Á, Mỹ, Phi khác chúng ta phải giật mình mà nhận ra rằng không có nước nào chịu đựng nổi một cuộc chiến tranh lâu dài như vậy, điều đáng sỉ nhục đến muôn vào là đây lại là một cuộc nội chiến cốt nhục tương tàn. Luôn luôn nắm quyền chủ động trong việc phá hoại, phải nói là cộng sản miền Bắc, chúng nắm quyền chủ động gây nấn, giết tróc, ám sát, chúng bắt dân chúng miền Bắc húc đầu đến cùng vào lò sát sinh để hy sinh cho cái gì ? Cho lý tưởng cộng sản ? Cộng sản nào ? Cộng sản Nga chủ Tầu bay cộng sản Tầu chủ Nga ?

Người Việt của cả hai miền, kinh qua một phần tư thế kỷ kinh nghiệm với Cộng sản, miền có cơ làm chủ được vận mệnh, cứu được đất nước, chính là miền Nam. Nếu

như lãnh đạo miền Nam trong sạch miền Nam có liêm sĩ, miền Nam trưởng thành, tự nhiên miền Nam có hậu thuẫn dân chúng của cả hai miền Nam Bắc và hòa giải tức khắc được nạn cộng sản cho toàn quốc. Nhưng miền Nam đã như thế kia.

Ông Nixon là Tổng Thống, chừa trọng quyền cao, nên lời nói cũng noblesse oblige nhẹ nhàng hơn: « Dân Việt Nam còn phải đợi nhiều thế hệ nữa mới thực hiện được dân chủ. »

Ông Bunker ở cấp dưới nên lời nói huych toại ít cần phải câu nệ vào chữ lễ tự: « Đừng trông đợi gì quá nhiều nơi dân tộc kém mở mang này. »

Và nhà nho giả nua của Việt Nam ngậm ngùi cay đắng gửi thư đến từng toa báo nhờ đăng bài minh: « Lễ Nghĩa Liêm Sĩ còn, Việt Nam còn. »

Mỹ xây viện trợ cho trường Đại Học Khoa Học ở Thủ Đức chẳng hạn, trường để mọc ra đấy, cửa kính bị đập bể cho lưu manh vào an cấp độ.

Trường trung học kiểu mẫu Thủ Đức thì xe buýt viện trợ để đưa đón các giáo sư học sinh vì thiếu bảo trì nên say pan độc đường mai nhiều sáng giữa đường, việc học, giờ học cực kỳ lũng củng.

Những kẻ được cấp học bổng đi ngoại quốc khi thành tài một số ở luôn ngoại quốc, viện trợ trí óc cho ngoại quốc, số trở về phần lớn không được dùng đúng sở năng vì tinh thần kỷ thị phe nhóm, kỷ thị van bằng Tây van bằng Mỹ...

Chân nền giáo dục dân sự, nhìn sang các cấp chỉ huy quân sự những tướng tá sạch ngời chơi soi nước thiếu gì, những tướng tá bần ăn chặn của lính được Mỹ chuyển giao cho an cứ quân sự nao thì chỉ vài ngày sau đã gở hết từ máy lạnh đến mái tôn.

Nhìn vào guồng máy hành chính cấp trên tham nhũng kết thành bầy, cấp dưới lương chết đói, nê

ng việc làm tắc trách, mạnh ai lấy oán mình bỏ sở kiến ngoài...

Tình trạng xã hội: đi điếm trộm cắp. Học sinh: hippy, bè hội đồng. Lập pháp: thì đấy, xuất ngoại non lâu.

Tư pháp: thì đấy tối cao pháp viện với khoản 7 điều 10... hợp lên...

Hành pháp: thì đấy, ông Tổng thống với tinh thần thượng tôn pháp luật đương vận động tranh cử một mình, một hiện tượng ranh cứ vô tiền tuyệt hậu trong lịch sử bầu cử thế giới.

Tự nhìn vào mình, tiên trách kỷ, liệu chúng ta có bảo là họ — ông Nixon và ông Bunker — quá lời:

— Dân VN cần phải đợi nhiều thế hệ nữa mới thực hiện được dân chủ (Nixon)

— Đừng trông đợi gì quá nhiều nơi dân tộc kém mở mang này. (Bunker)

Và cụ đồ nho VN chỉ còn biết hấp nên hương lòng với lời nhảm nhí:

— Lễ nghĩa liêm sĩ còn là VN còn.

Tiên trách kỷ rồi hậu ta thử trách nhảm xem sao ?

Người Mỹ đến đất nước này, vào sâu được đất nước này nhờ nương vào lòng dân biết sợ độc tài cộng sản. Nhưng có thật người Mỹ thực tâm muốn giúp người Việt tiến mạnh trên con đường tự do dân chủ ? Suốt 10 năm qua, người Mỹ trực tiếp chiến đấu ở đây biến nước Việt thành một phòng thí nghiệm khổng lồ cho bom đạn, khí giới đủ loại, thuốc khai hoang và sau cùng thành con bài mặc cả.

Những người Việt còn lễ nghĩa liêm sĩ, chính sách Mỹ đâu có đi với họ, đâu có giúp họ như một đồng minh vô tư, trước sau họ chỉ có hai bàn tay trắng, tệ hại hơn hai bàn tay đó còn bị trói quặt về phía sau nữa.

Hãy giả thiết đám người Việt còn lễ nghĩa liêm sĩ gặp thoải vùng lên được, chiếm được một địa bàn hoạt động từ Thanh Hóa vào Bình Trị Thiên chẳng hạn, chống chính sách nô dịch của cả cộng sản quốc tế lẫn tư bản quốc tế. Lúc đó chắc chắn thế giới sẽ chứng kiến cảnh máu chảy về tìm như thế nào và chắc chắn cả ông Nixon và ông Bunker sẽ liên minh với cộng sản

gặp (cũng như thực dân Pháp đã làm trước đây) để diệt cho bằng được đám người lễ nghĩa liêm sĩ kia. Người Mỹ cần gia nô, dân cần những người lễ nghĩa liêm sĩ. Điều đó là một sự hiển nhiên rồi.

Trách một nước mà những người thiện chí bị trói cả 2 tay thì cũng tội cho nước đó.

Đây đủ phương tiện như nước Mỹ mà chính sách Mỹ không dùng phương tiện đó xây dựng cho con người, ngược lại dùng chúng để kim hãm, để phong tỏa con người thì ai là kẻ đáng trách hơn. Trên đây tôi nói « chính sách Mỹ » chứ tôi không nói đến người dân Mỹ vì người dân Mỹ, hay người dân Việt hay người dân của bất cứ nước nào đều là người cả, đều thiết tha với nhân tính, với cảm thông, trắc ẩn. Chính sách Mỹ đã từ lâu thành cái máy tính điện tử mất rồi.

Không phủ nhận « kỹ thuật máy tính điện tử » của Mỹ, nhưng đây là ước vọng của tôi: « Giả như kỹ thuật Mỹ được dùng theo tinh thần Phật. ? »

XXX

Để kết thúc bài này tôi xin thuật lại một giấc mơ, đúng ra một ác mộng của tôi sau khi nằm vát tay lên trán trong đêm khuya suy nghĩ nhiều để tìm hiểu chân lý qua hai lời tuyên bố đã kể của hai ông Nixon và Bunker.

Tôi mơ thấy chúng tôi, nhiều người, cả nam lẫn nữ, cùng đến chơi một vùng thật đẹp có bãi cỏ xanh, có hồ sen, có rừng thông bãi biển. Chính giữa vùng là một ngôi đền cổ kính, bàn thờ xây cao và cực kỳ nguy nga. Khi chúng tôi đi qua đền trong bọn chúng tôi có 2 người trẻ cãi nhau. Chàng trẻ thứ nhất hẳn học chỉ vào chàng trẻ thứ hai mà rằng: « May là một tên cộng sản, may không được phép đến trước đền thờ này. »

Lời hẳn học đó được quên đi vì mọi người mãi nô rồn nhau trên bãi cỏ xanh bên hồ sen. Tôi vào đền, và do một sự lo ngại nào đó, trèo tít lên bàn thờ cao, ẩn mình sau bàn hương lớn quan sát mọi người nô đùa ngoài xa bên dưới. Họ đã tản mát ra bãi biển vào rừng thông. Tiếng họ ca heo hút cùng gió thông; tiếng họ cười lẫn vào với sóng biển; có hai cặp nam nữ múa điệu diễn theo nhịp

vỗ tay của mọi người. Cuộc vui tưng hởi trở lại trước đền. Một anh bạn trẻ cao lớn, khỏe mạnh đẹp giai nhất biểu diễn đi xe đạp 1 bánh trước sân đền Tôi vẫn nép mình trên bàn thờ sau bình hương lớn.

Chợt có tiếng thét hẳn học và cương quyết:

— Mi là một tên cộng sản, mi phải đền tội trước đền thờ này. Hỡi các anh em tôi đề nghị không ám sát nó mà bắn ngay trước mặt nó.

Nghe lời nói đó mà tim tôi nhói buốt, lúc đó tôi mới sực nhớ chàng trai trẻ cao lớn, đẹp giai khỏe mạnh đương biểu diễn đi xe một bánh chính là tên cộng sản. Tim tôi nhói buốt vì bản chất tôi bao giờ cũng phản đối giết chóc và còn thương chàng trai trẻ sắp bị bắt đắc kỷ tử. Người kết tội đã rút ra khẩu súng dài khẩu tam-sôn thì phải. Tôi quay mặt đi không muốn nhìn cảnh tàn bạo của giết chóc. Tiếng súng nổ, tôi không dẫn được lòng, quay lại nhìn... Tiếng súng nổ từng phát một liên tiếp vạch thành những đường kẻ rõ rệt từ miệng súng đến chàng trai bị bắn.

Chàng thoát lao đao nhưng vẫn đứng ngay, rồi vừa lao đao vừa chạy quanh như múa, nhịp múa của hai cặp trai gái vừa rồi trên bãi cát bờ biển bên rừng thông. Nhưng lần này điệu vũ mới lần bạo, mới náo nùng làm sao. Chàng trẻ thứ nhất vẫn tiếp tục bắn, luôn luôn rồi mũi súng vào kẻ bị xử cho những đường đạn trúng đích. Sau cùng đứng vào lúc kẻ bị xử sắp khuyên ngã thì điệu vũ ngưng lại thành hình một con bướm bất động.

Và tôi bừng tỉnh. Bụng tôi nhói, buốt như chính tôi vừa bị liên tiếp bắn vào đấy.

Cộng sản quả là có tội với tổ quốc nhưng tôi vẫn phản đối giết chóc.

Ôi giá kỷ luật của cộng sản được cộng với lòng yêu tự do quốc gia, và trong môi trường quốc tế kỷ thuật Mỹ được dùng với tinh thần Phật. Được vậy thì chúng ta được sống ngay trong ánh sáng chân lý rồi, còn đâu những lời phiến trách vô minh, những chém giết truy tặc vô ích.

CÁC SĨ

Sự ra đi của Tổng thống Thiệu



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Phong trào dân chúng chống cuộc ứng cử độc diễn của Tổng Thống Thiệu đang lên mạnh. Sinh viên học sinh xuống đường đấu tranh bạo động, cuộc tranh đấu của giới trẻ đã thay đổi màu sắc, vì từ trước tới nay bất cứ cuộc tranh đấu nào, giới trẻ cũng cố giữ tư thế bất bạo động, nhưng nay thì từ bản chất đã thay đổi, nghĩa là không dùng tới hình thức phản đối bằng cách hy sinh nhện dơi, tự thiêu nữa, mà hùng hổ tấn công vào phía nhà nước. Đây là một điều nguy hiểm, ảnh hưởng của nó còn đi xa hơn nữa.

Nhưng một khi phong trào đấu tranh bạo động đã nổ ra rồi thì cả hai bên nhà nước lẫn phe tranh đấu sẽ không thể nhân nhượng nhau được nữa mà phải tiêu diệt bằng được đối phương. Hiện nay tại xứ sở này, phong trào đấu tranh của dân chúng chưa thể và không bao giờ lật đổ nổi chính quyền, bởi đó chỉ có thể là chính quyền đè bẹp phong trào đấu tranh mà thôi.

Như vậy hậu quả sẽ ra sao? Rơi đúng vào mong muốn của đối phương, có nghĩa là có những cuộc đấu tranh thành phố. Điều này đã được Phạm Văn Đồng lên tiếng kêu gọi trong thông điệp đọc trước phiên họp khai mạc Quốc hội miền Bắc.

Đến đây buộc chúng ta phải suy nghĩ, và buộc chính quyền của Tổng Thống Thiệu cần phải thận trọng. Vì quyền lợi tối cao của dân tộc và sinh mạng dân chúng, Tổng Thống Thiệu không thể để cho phong trào bạo động thành phố lên cao được. Nhưng nhất định Tổng thống Thiệu không thể dùng sức mạnh để đàn áp.

Vì rằng, càng đàn áp phong trào đấu tranh càng lên cao. Và trong lúc đó, dư luận thế giới và dân chúng nhất định sẽ buộc Tổng Thống Thiệu là nhà độc tài. Cho rằng TT Thiệu có thắng được phong trào chống đối đi nữa, thì một số lớn thanh niên của chúng ta đã bị thiệt hại rồi. Điều quan trọng hơn nữa là một số khác sẽ bị đẩy vào thế phải nhảy vào vòng tay của đối phương. Như thế là đối phương đã thắng TT Thiệu ở đợt đầu của cuộc đấu tranh chính trị rồi.

Giữ vững mặt trận quân sự, chiến thắng mặt trận quân sự chưa thể gọi là thắng lợi cuối cùng

được, mà phải thắng được mặt trận chính trị thì TT Thiệu mới mong thấy mình là kẻ chiến thắng tối hậu.

Nhưng trong tình thế hiện nay, vì màn diễn của TT Thiệu chính ông đã làm thất vọng cả dân chúng Việt Nam không nhỏ, ông đang làm cho dư luận thế giới nghĩ xấu về VN. Mà đấu tranh chính trị luôn luôn phải nhằm vào hai đối tượng, sự bỏ rơi của dân chúng với đối phương để về với chính thể dân chủ của miền Nam, là dư luận thế giới mỗi ngày mỗi có thiện cảm với VNCH.

Hai điều đó đã bị cuộc ứng cử độc diễn của TT Thiệu làm cho mất mát đi. Thực sự cuộc đấu tranh chính trị của VN đang bị đe dọa nghiêm trọng, nên Dân chủ của Việt Nam đang bị sụp đổ. Giờ đây chỉ có một người có thể cứu vãn được tình thế đó là TT Thiệu.

Ông là người chống cộng, ông là người xây dựng dân chủ, hơn ai hết ông phải hy sinh cho hai mục tiêu lớn đó. Thật sự không một sự hy sinh nào to lớn cho bằng sự hy sinh để chiến thắng Cộng Sản, và hy sinh cho nền dân chủ tiến lên tiến bộ. Tổng Thống Thiệu đừng ngại ngại không có ai chống cộng bằng ông, không có ai yêu nước bằng ông, không có ai đủ sức bảo vệ hiến pháp như ông. Thật ra ở Việt Nam này chỉ có 1 người chống cộng, 1 người yêu nước, 1 người bảo vệ hiến pháp không tôi, thì quả là bị đặt quá rồi. Cho đến ngày hôm nay, Việt Nam chưa mất thì xin Tổng Thống đi, Việt Nam này chưa đến nỗi nào đâu, dù có Tổng thống hay không cũng vậy.

Các đoàn thể tôn giáo đều đã tỏ thái độ

Phải nhận rằng, chưa lúc nào bằng lúc này các đoàn thể Tôn giáo lại cùng đồng ý với nhau về một điểm là chống sự độc diễn của Tổng Thống Thiệu trong cuộc bầu cử 3.10.

Những người thường được xem như là ủng hộ Tổng Thống Thiệu nhất cũng phải chống đối, nó không chống đối thì cũng giữ sự im lặng biểu đồng tình, chứ ít ai có can đảm bình vực cho Tổng Thống cả.

Phật giáo là một tôn giáo xưa rày thường được mệnh danh là chống Tổng Thống Thiệu, đã chính

hực lên tiếng phản nhận cuộc bầu cử chỉ có 1 liên danh ngày 3-10. Và hứa sẽ là hậu thuẫn cho tất cả mọi lực lượng chống đối. Và hiện nay thì đang chuẩn bị để phát động phong trào đối kháng trên toàn quốc.

Thiên chúa giáo, từ trước tới nay ít khi chống đối nhà cầm quyền, nhất là đối với Tổng thống Thiệu là 1 con chiên của tôn giáo này, thì nay đã tăng say hơn ai hết trong cuộc đối kháng. Sự đối kháng của giới trí thức Thiên chúa giáo, và các toàn thể chính trị của Thiên chúa giáo đã đưa đến tình trạng Toa Tổng giám Mục Sài Gòn phải lên tiếng bác bỏ cuộc tuyển cử 3-10. Điều này đối với Tổng Thống Thiệu đáng quan ngại hơn việc Phật giáo chống đối nhiều.

Như vậy là hầu hết các lực lượng quần chúng Việt Nam đã tỏ thái độ về cuộc bầu cử độc diễn rồi, hiện nay thì TT Thiệu chỉ còn đặt hy vọng duy nhất vào phía nông thôn Việt Nam. Ông đã chính thức thừa nhận rằng, uy thế của ông ở Đô thị đang bị giảm sút, nhưng lại nông thôn, ông vẫn được dân chúng tin tưởng.

Chúng tôi không đồng ý với quan niệm và nhận thức của Tổng thống vì rằng dân chúng nông thôn không phải bây giờ mà từ lâu vốn đã không quan tâm tới những biến chuyển chính trị tại thủ đô, đối với họ, Tổng thống nào cũng thế mà thôi, điều họ quan tâm hơn hết là giới chức cầm quyền tại quận, cũng lắm là tới tỉnh.

Bởi vậy, hỏi về ông Tổng thống và Tổng Trưởng thì thật hoàn toàn xa lạ với dân chúng nông thôn, nhưng hỏi về nhân viên xã quận thì nông thôn rất rành. Vậy liệu những người thừa hành của TT tại những nơi đó có được lòng dân chúng hay không điều đó mới là điều đáng nói.

Vì nông thôn quá cách xa với Thủ đô, nên họ không quan tâm tới ông TT đó mà thôi, hơn nữa, họ có muốn bày tỏ thái độ cũng không có phương tiện, vậy thì làm sao mà biết được thái độ đích thật của nông thôn được. Người dân nông thôn đã bị khổ khổ nhiều rồi họ chỉ muốn được yên thân, đừng ai làm phiền họ thế thôi. Nông thôn chẳng đánh đổ ai, chẳng chống đối ai, nếu người nào ở nông thôn mà chống TT thì họ sẽ đi xa hơn, không còn ở trong hàng ngũ Quốc gia chúng ta nữa.

Xin Tổng thống hãy thận trọng về nhận định này. Từ xưa tới nay, sự thay đổi chính quyền chỉ tập trung ở phần ứng cử đô thị mà thôi, còn lâu đất nước chúng ta mới biết được phản ứng đích thật của nông dân.

Lập Pháp cũng đã bày tỏ thái độ

Không những giới trẻ, các đoàn thể chính trị Tôn giáo và dân chúng đô thị đều nhất tề chống đối cuộc bầu cử 3-10 của Tổng thống Thiệu, mà ngay đến Thượng Viện cũng đã chính thức bỏ phiếu yêu cầu Tổng thống Thiệu hủy bỏ cuộc bầu cử này.

Trong khi Tổng thống Thiệu cho rằng cuộc bầu cử này hoàn toàn hợp hiến và hợp pháp thì nhiều nghị sĩ (tức là những người làm luật đã cho nó là vi phạm hiến pháp và luật lệ) Việc Thượng Viện chính thức bỏ phiếu yêu cầu Tổng thống Thiệu

hủy bỏ cuộc bầu cử có nghĩa rằng chính cơ quan lập pháp đã xác nhận tính cách phi dân chủ, không hợp hiến hợp pháp rồi.

Đến nay ngày 22-9, chúng tôi chưa biết được thái độ của Tổng thống Thiệu sẽ ra sao. Nhưng có thể hiểu được rằng, nếu Tổng thống Thiệu hủy bỏ cuộc bầu cử thì quyền hành Tổng thống sẽ mất và đúng đến ngày 31-10 Tổng thống Thiệu phải ra đi để nhường quyền tổ chức bầu cử lại cho Chủ tịch Thượng viện, Chính vì lý do đó nên Tổng thống có thể viện dẫn rằng: ý kiến của Thượng viện chỉ vì quyền lợi của Thượng viện mà thôi, nên Tổng thống không thỏa mãn.

Hiện nay thì Hạ viện mãn nhiệm khó triệu tập được nữa, mà Hạ viện mới chưa hợp thức hóa, thế nên muốn có 1 đạo luật để tổ chức bầu cử mới đặc biệt, vừa duy trì được chức vụ Tổng thống cho ông Thiệu, vừa là cho cuộc bầu cử trở thành hợp pháp thật không thể nào thực hiện nổi.

Thế nên, Tổng thống Thiệu nhất định không chịu ra đi như sự khuyến cáo của Thượng viện, nếu trường hợp đó có xảy ra thì phải có sự quyết định của Mỹ. Vì chính Tổng thống đã xác nhận như vậy, hoặc sẽ phải do toàn thể tướng lãnh muốn thế. Còn với riêng ý chí của Tổng thống Thiệu, thì nhất định ông vẫn cứ đi vào con đường của ông đã vạch ra. Tức là vẫn tổ chức cuộc bầu cử như thường.

Quả tình Mỹ đang muốn dùng Tổng thống Thiệu để buộc phe bên kia phải điều đình nghiêm chỉnh và hạn chế của cuộc điều đình đó sẽ là vào cuối tháng 9 này. Bây giờ đây thì Tổng thống Thiệu nhất định phải giữ thái độ cương quyết của ông để phù hợp với quyết định của Mỹ. Vì hiện nay người Mỹ đang thực hiện những áp lực quân sự lớn lao đối với Bắc Việt kể cả việc oanh tạc miền Bắc nữa.

Vậy đi hay ở của Tổng thống Thiệu là tùy thái độ của bên kia có chịu điều đình nghiêm chỉnh hay không, có nghĩa là phải nhượng bộ Mỹ hay không. Nếu nhượng bộ Mỹ có nghĩa là hòa bình sẽ được tái lập trong một thời gian ngắn, và trong thời gian đó Tổng thống Thiệu vẫn tại chức để rút lui khi Hòa bình trở lại đúng như lời ông tuyên bố.

Nhưng sự rút lui của Tổng thống Thiệu nhất định phải được sắp xếp trong vòng trật tự của Hiến Pháp và Luật pháp. Có nghĩa rằng: Có thể là Tối Cao Pháp Viện sẽ chiếu điều 46 của luật bầu cử Tổng thống để tuyên bố hủy bỏ kết quả cuộc bầu cử, hoặc chính T.T Thiệu sau khi được hợp thức hóa sẽ tự ý rút lui, vì số người không đi bầu quá đông, nhưng bất cứ trường hợp nào cũng phải phù hợp với thời gian cần phải có của cuộc thương thuyết, và phải bám chặt lấy Hiến pháp. Nếu không vậy thì quả là ngu to, thế nên dù TT Thiệu ra đi trước ngày bầu cử hay sau ngày bầu cử cũng phải giữ hai nguyên tắc chính đó. Nhưng ra đi trước vẫn hơn. Vì rằng sự ra đi đó chỉ là nguyên tắc, vì thật sự TT chỉ hết nhiệm kỳ vào ngày 31-10. Trong thời gian đó quốc hội sẽ có thể được triệu tập gấp rút để sửa lại luật, và rất có thể TT Thiệu sẽ được ngồi lại từ 3 đến 6 tháng, theo với luật mới.

NHỮNG GIỌT MỰC



LÊ TẮT ĐIỀU

LTS : Những giọt mực là tên tập truyện dài của nhà văn Lê Tất Điều, đang được ấn hành làm quà Trung Thu cho các nhi đồng V.N. Lê Tất Điều vốn nổi tiếng là nhà văn của tuổi thơ nhìn thế giới qua đôi mắt tinh tế, hài hước và tràn đầy tình yêu thương. Những Giọt Mực là một tập truyện dài gồm tất cả nhân vật trong truyện đều là các nhân vật mà người lớn - chúng ta tưởng là vô tri vô giác dưới con mắt giàu tưởng tượng và đầy mẫn cảm của trẻ, các cái bàn, cái ghế, quyển sách, cái lọ mực... đều thì thầm nói chuyện, sinh hoạt như người. Lê Tất Điều giới thiệu các nhân vật mới của mình: « Đây là những nhân vật đặc biệt, không có thể căn cứ, không có thể cử tri, chắc chắn chưa tới tuổi bầu, nhưng lại luôn luôn hợp lệ tình trạng quân dịch ! »

Trung thu của bác đèn xếp

Đêm thật khuya, buổi sinh hoạt của đồ vật trong phòng bắt đầu như thường lệ. Bao giờ thì họ cũng tán gẫu với nhau về vài chuyện xảy ra ban ngày, hoặc về chú bé, chủ nhân của một vài vật.

Chị Tranh trên tường hồi này ít nói. Trước kia, chả ngày nào chị ta quên khoe sắc đẹp của mình và nhắc đến những đôi mắt đã chiêm ngưỡng chị.

Ông Bàn lên tiếng trước nhất. Ông ta cầu nhàu về vụ hôm nay chú bé lại làm đổ mực lên mặt ông. Ông già rồi mặt mũi nứt nẻ cả, giờ

lại loang lổ mực xanh, mực tím, thật dơ bẩn. Ông cảm thấy xấu hổ, mặt mặt với bà con quá. Cái bệnh một ăn trong xương, trong mình ông vào mùa này lại thêm nặng. Liệt cần nhẫn ông xoay ra kêu rêu. Rồi ông gây sự với chú Ngân kéo :

— Đã nằm nhờ trong bụng người ta còn rình về đủ thứ, nặng muốn chết.

Thực ra, lỗi không phải ở chú Ngân kéo. Cậu bé có món đồ chơi gì cũng tống vào lòng chú. Nhưng Ngân kéo không cãi. Ông Bàn già rồi, « kinh lão đắc thọ ». Ở với nhau

lâu, chú biết tính ông. Ông hay nhần nhưng tốt bụng.

Anh Ghê cũng lên tiếng phụ với ông Bàn. Anh than phiền về chú bé hồi này hay nghịch, thường đứng trên mình anh mà nhảy nhót.

Anh Điều giãy suốt buổi chầu bay lượn một nhọc giờ nằm ở gầm tủ ngủ bù. Nếu không chắc anh đang ba hoa thuyết trình về tổ tiên của anh. Ôi ! Thời của những ông Điều không lo sao để ca hát vì vụ giữa lưng tròng. Anh thương nhớ thời đại đó bao. Tổ tiên của anh cũng chả giờ phải đeo một cái đuôi dài như những như cái đuôi của anh giờ. Thân thể các ngài rất hủ

trắng và cân đối. Ít khi gió làm các ngài phải đảo nhiều vòng. Cần gì có đuôi để giữ thăng bằng !

Trầm lặng nhất vẫn là ông già Cung Tền. Ông mang dòng máu hiệp sĩ qui phái, lúc nào cũng kín đáo với lớp áo màu đen phơn phớt bụi nhong trần.

Thỉnh thoảng, ông kể lại một cuộc phiêu lưu kỳ thú. Các đồ vật trong phòng tưởng chừng nghe tiếng quân reo, ngựa hí và thấy ông Cung Tền, nằm gọn trong tay một Dũng tướng, đang tả xung hữu đột giữa trận tiền. Đêm nay, ông không nói. Chắc ông đang thương nhớ một điều gì ? Hay ông đang lắng nghe bọn guốc dép kể các cuộc du lịch của chúng và lòng thầm khinh bỉ. Bọn giầy dép được đi xa, biết nhiều, nói dóc nghe còn đương được. Lũ Guốc chỉ quanh quẩn ở xó nhà cũng góp lời, thật nản.

Như thế, đêm sẽ trôi qua một cách bình thường cho tới lúc bình minh đến nếu đột nhiên ở gầm tủ không vang lên tiếng kêu thảm thiết :

— Trời ơi ! Cứu tôi ! Cứu tôi !

Đó là tiếng kêu của cụ Sách.

Mọi vật nhón đầu hỏi :

— Chuyện gì đó cụ ?

— Cụ mơ ngủ hả ?

Cụ Sách hỗn hèn :

— Tôi đang mơ màng thì bị cắn một phát vào gáy đau điếng !

— Cái gì cắn ?

— Không biết. Chắc một con quái vật.

Ông Tủ có vẻ ngạc nhiên :

— Nay cụ Sách, sao cụ lại nằm dưới đó ? Tôi tưởng cụ phải ở trong lòng tôi chứ. Lúc nào tôi chả dành cho cụ một chỗ nằm mát mẻ rộng rãi.

Cụ Sách vừa xuýt xoa kêu đau vừa than thở :

— Ấy, tại cậu chủ vứt tôi ra đây đây. Hồi này cậu ấy bữa bãi quá, chả coi công dạy dỗ của tôi ra gì hết.

Chưa nói xong cậu lại kêu rú lên. Ông già Cung Tền, vốn có máu hiệp sĩ trong người ra lệnh lập tức :

— Phải có ánh sáng.

Mọi vật đều hướng về phía Đèn Ông chờ đợi. Những tên này đang ngủ say sưa. Bây giờ chỉ có ông chủ nhà đánh thức hẳn mọi dậy, và có đây hẳn cũng kêu lạch cách

mấy tiếng cầu nhàu, nhấp nhong ngái ngủ mấy cái. Hẳn làm việc có giờ và cư xử một cách hết sức máy móc. Khi hẳn mới được đưa về đây, ông Đèn Cây vừa trông thấy đã than :

— Thôi thế là máy móc bắt đầu ngự trị, đề bẹp loài đèn cây rồi.

Và ông lui về một góc bàn thờ, thất nghiệp nặng, chỉ chờ dịp Đèn Ông ốm đau mới ra tay được một lát. Nhưng trong những dịp có lẽ lạc ông trở nên quan trọng lạ thường, đó là nguồn an ủi duy nhất, quả thực, những giây phút linh thiêng đó, ông Đèn Cây cảm động và hài lòng, mặt mũi ông thật rực rỡ. Tư cách ông thật đáng hoàng hơn anh Đèn Ông nhiều. Những lúc nguy nan thế này, ai dám trông mong vào Đèn Ông máy móc và ích kỷ.

Nhưng, lúc này ông Đèn Cây ngủ mê mệt.

Anh Ghê gọi anh Điều :

— Ê ! Bỏ bay lẹ tới gầm tủ coi con quái vật nào đang tấn công cụ Sách ?

Điều cần nhẫn :



— Việc ai người ấy lo. Tôi làm việc cực nhọc cả buổi chiều rồi, không làm giờ phụ trội đâu.

Nói xong, tên ích kỷ hạng nhí này ngủ tiếp. Mọi vật nghĩ đến chị Bóng bay. Nhưng chị ấy mới bị xỉ hơi hồi chiều qua, bị ốm, nằm ỉu xiu ở một góc nhà, gầy tọp hẳn đi chưa biết xếp lúc nào. Chắc chị không cất bước nổi.

Tình hình có vẻ hoàn toàn tuyệt vọng. Bình hoa đã bắt đầu nhỏ lệ thương cho ông lão Sách.

Bỗng dưới gầm bàn có tiếng quay vù vù Chú Con Quay đã đứng dậy. Chú xoay tít, xoay tít và lần tới gần tủ quan sát. Chú nói :

— Xin báo cáo với đại tướng Cung Tền. Kể tấn công cụ Sách là một con chuột khổng lồ. Nó đang cắn gáy cụ ấy.

Cụ sách rên rĩ khùng khùng. Ông Cung Tền hét :

— Tôi có thể bắn hạ nó, nhưng tầm sao xoay cho ra chút ánh sáng bây giờ. Tôi không thể bắn đâu được. Mọi vật lại ngằn ngơ. Làm sao có ánh sáng bây giờ ? Bình hoa tròn bàn khốc thảm thiết.

Ông Bàn sốt ruột :

— Tôi có thể khuân vác tất cả. Ai muốn nhảy lên mặt tôi mà ngồi cũng được. Nhưng tôi làm gì có ánh sáng. Tôi nghiệp cụ Sách quá. Nếu cụ có bề gì chắc tôi cũng không sống nổi. Ngày nào chúng tôi cũng gặp gỡ nhau.

Ông Bàn càng nói càng nghẹn ngào !

— Ông Cung Tền sửa soạn tấn công đi. Tôi sẽ lo vụ ánh sáng.

Câu nói đó của một giọng khàn khàn như phát ra từ một nơi đầy bụi. Đó là giọng bác Đèn xếp. Bác chui từ gầm giường ra. Bác đã nằm đó chờ Tết Trung Thu. Mỗi năm bác chỉ làm việc có một ngày. Thời gian còn lại bác nghĩ hè.

Bác Đèn xếp đã lần tới giữa nhà. (Đó là vật cô đơn nhất trong phòng. Bình thường chả có vật nào nói chuyện hay nhắc tới đèn xếp).

Đèn xếp đứng thẳng và sáng dần, Thân thể bác đầy bụi. Ánh sáng còn mờ. Những lần xếp chưa giãn ra hẳn, chúng cũng lười biếng như những khớp xương lâu không được dùng tới. Ông Cung Tền hét :

— Ráng lên chút nữa !

Bác Đèn xếp cố sáng hơn.

— Tôi thấy bóng tên chuột rồi.

Sáng lên chút nữa bác Đèn xếp.

Đèn xếp không ngừng cố gắng.

— Rồi ! Tôi thấy nó rồi !

Mũi tên vụt đi trúng ngay con Chuột. Nhà hiệp sĩ Cung Tền mà bắn thì có bao giờ trượt. Mọi vật reo hò.

Nhưng ở giữa nhà, bác Đèn xếp không thể chia vui được. Bác đã ráng sức đến nỗi cả thân hình bác bốc lửa Bình hoa rú lên và ngắt xiu.

Trong ngọn lửa nóng hừng hực bác Đèn xếp thều thào :

— Xin vĩnh biệt các bồ !

Thoảng một cái, bác đã đen hết mình.

— Trung thu sang năm các bồ hãy nhớ đến tôi nhé !

Và bác ngã xuống cùng với ngọn lửa.

Tình bạn của đôi quốc

Đêm hôm sau trời mưa to. Nước ào ào trút xuống mái nhà, nhảy múa trước hiên. Căn phòng lạnh và có vẻ buồn.

Chỉ có một mình bác Ô, đen hân hoan. Bác chờ đợi im lặng suốt một mùa nắng. Có những cơn nhện hồn hào đã leo lên thân bác tính chuyện ở lâu dài. Thật là một điều không thể tha thứ được! Nhưng ngày mai khi bình minh tới, ông chủ sẽ trịnh trọng nhờ tới bác. Khi ông ở xe hơi bước xuống bác sẽ che đầu ông. Khi ông ở sở ra xe, bác sẽ lại che đầu ông lần nữa. Bác sẽ ngửa mặt nhìn trời, chống trả những giọt mưa một cách oai hùng. Một đồ vật rất cảm thấy sung sướng khi nghĩ mình có ích. Bác Ô muốn oái thật nhiều về ngày mai. Nhưng bác đành phải im lặng.

Cả phòng cũng im lặng đến nửa đêm. Đó là lệnh của ông Cung Tên. Kể quí phái, nhiều tuổi, nhiều kinh nghiệm chiến trường này cho biết đó là cách tưởng niệm bác Đền Xếp đẹp đã nhất. Ông Cung Tên bảo vụ mặc niệm không có tính cách bắt buộc ai muốn tỏ lòng nhớ ơn bác Đền Xếp thì cứ im lặng thế thôi. Nhưng cả phòng, không có vật nào lên tiếng.

Vật im lặng thành khẩn nhất dĩ nhiên là cụ Sách. Cụ đã được nằm trong tủ. Con Chuột nguy hiểm đã bị đem đi, nhưng ngọn lửa cháy rực rỡ trên mình bác Đền Xếp thì tưởng như đã được ghi chép thành một thiên anh hùng ca trong lòng cụ. Sau cụ Sách, những bông hoa trong bình cũng bắt đầu ứa héo vì nỗi tiếc thương.

Quá nửa đêm, hết giờ mặc niệm kẻ lên tiếng trước tiên lại là ông Bàn. Ông lên tiếng là cầu nhau ngay:

— Khô quá! Khô quá! Vì lòng kính trọng bác Đền Xếp, tôi đã chịu yên lặng không dám than thở gì. Nhưng thật là quá sức tôi. Cứ cái đà này chắc chắn tôi sắp tới ngày que căng và xum xuê.

Anh Ghế thở dài:

— Tôi nghiệp! Chắc cụ lại bị lũ một nó hân chờ gì.

Ông Bàn nói:

— Không phải. Lũ một tôi chịu quen rồi. Cái kẻ làm hại mình lại chính là kẻ ở ngay trong bụng mình mới đau chứ, thật quá đáng! Thật không ngờ.

Mọi vật biết liền là ông Bàn muốn ám chỉ ai. Chủ Ngăn kéo cũng biết điều đó, chủ vội lên tiếng:

— Ông Bàn ơi, ông biểu làm cháu rồi.

Ấy thế là ông Bàn làm toáng lên:

— Hiểu làm cái gì? Anh ở nhờ trong bụng tôi, anh rình về đủ thứ. Thằng già này chịu nặng hết nỗi. Bây giờ anh còn mời thêm bạn về về nữa.

Chủ Ngăn kéo cãi:

— Anh Búa Đinh đâu phải bạn cháu.

— Thế sao nó cũng nằm với anh trong bụng tôi?

Búa Đinh ầm ừ lên tiếng:

— Ông Bàn lời thôi gồm. Tôi có nhà đảng hoàng, trong tủ đồ mọt dười bếp, ai thêm ở nhờ ông. Cậu bé lời tôi ra đóng đinh cái xe của cậu ấy rồi tống búa vào đây. Mai ông chủ thấy, thế nào cũng đưa tôi về. Đừng có làm khó, ông lão rồi.

Búa Đinh dăm gọi ông Bàn là «ông lão rồi»! thật là hỗn xược. Về già mặt ông có xấu xí, loang lổ chút đỉnh, nhưng vật nào cũng kính trọng ông. Chưa có vật nào trong phòng lại hỗn hào đến thế. Các vật ghao nhao lên phản đối Búa Đinh:

— Anh ăn nói lỗ mắng quá.

— Phải biết kính trọng tuổi già chứ.

Búa Đinh cãi:

— Tôi nói thế còn lịch sự chán, phải tay thẳng Dùi Đục coi, nó chữ liền.

Dùi Đục thì quả có tiếng là thô lỗ. Hân ăn nói nhảm nhăng khó nghe nhất nhà. Búa Đinh ở chung với Dùi Đục nên lâu ngày quen tật xấu.

Nghe Búa Đinh lời Dùi Đục ra khoe, ông Cung Tên cũng khó chịu, ông nói chậm rãi:

— Này, cậu Búa Đinh, cậu nên nhớ đây là phòng khách, toàn những vật đảng hoàng, lễ độ. Cậu nên dè dặt cái giọng đó để nói chuyện với lũ bạn Dùi Đục của cậu.

Ông Cung Tên không quát tháo nhưng giọng nói thật nghiêm khắc đáng sợ. Lời nói của ông có tuổi tác, có nhiều năm kinh nghiệm và một sự can đảm phi thường hỗ trợ. Búa Đinh có vẻ ngán. Tuy nhiên, anh ta vẫn cầu nhau.

Anh Ghế phát câu. Anh nói:

— Chú Ngăn kéo ơi! Chú cứ hát quách cái thằng lỗ mắng đó xuống đất đi.

Một tiếng «huych» nặng nề đột ngột nổi lên ngay dưới chân bàn. Tên Búa Đinh thiếu lịch sự đã nằm thẳng cán dưới đất. Chủ Ngăn Kéo nghe lời anh Ghế, chủ cũng không ưa cái kẻ đã dám nói hỗn với ông Bàn.

Hất Búa Đinh đi rồi, chủ Ngăn Kéo đột nhiên có vẻ cương quyết, chủ hỏi to:

— Nào! còn mấy thằng Đinh ranh con này! Có đứa nào muốn lòi thối lộn xộn cái gì không?

Lũ Đinh nhỏ hoảng hốt:

— Dạ không! Xin chủ Ngăn Kéo cứ cho chúng em ở nhờ, mai chúng em về. Trời mưa ẩm ướt thế này mà phải nằm đất, nằm cát chúng em sẽ ốm hết.

Ông Bàn dục động:

— Thôi chú Ngăn Kéo, có cái thằng Búa nặng chính chịch ấy thì mời phải tống nó đi chứ lũ Đinh thì tha. Trời này mà phải nước mưa là chúng sẽ bị sốt vàng da, chả mấy lúc mềm ra mà chết, tội nghiệp lắm.

Lũ Đinh được tha cảm ơn rồi rít. Chúng nằm sát vào nhau và cố giấu cái căng nhon hoắt đi để khỏi làm phiền ông Bàn, chủ Ngăn Kéo.

Vụ lộn xộn làm mọi vật tạm quên cái chết anh hùng của bác Đền Xếp. Mưa ngớt dần, chỉ còn tiếng nước xối ào ào trong các ống cống trước hiên.

Bỗng nhiên, mọi vật trong phòng nghe tiếng khóc nỉ non từ ngoài hiên vọng vào. Ông Tủ hốt hoảng:

— Chết chưa! Có chuyện gì vậy?

Có cụ Sách nào lạc ra ngoài ấy không?

Các vật nhón nhào. Chủ Con Quay đã đứng dậy xoay tít, sửa soạn cuộc dò thám. Nhưng thêm cửa cao quá, dù quay tít hết cỡ, chủ cũng không sao nhảy ra ngoài được. Chủ nói:

— Tôi chịu. Chị Bống bay rán xem chuyện gì ngoài đó.

Bống bay đã được cậu bé thổi phồng trở lại. Nhưng trước kia mặt mũi chị trong đẹp, và thân hình hoàn toàn nhẹ nhõm vì khinh khí. Giờ thì hết rồi, chị càng lên sống đợ qua ngày vậy thôi. Chị không sao nhắc mình khỏi mặt đất được nữa thược. Nhờ gió xô đẩy, chị Bống bay là lẽ suốt ngày trong phòng một cách buồn bã, lẩn lẩn nhao, thân thể lại mềm dần. Khi trời bắt đầu mưa, làn gió lạnh đã xô chị vào gầm tủ, tại đây, nếu không có kịp thì chị đã bị một cây Kim gút ám hại. Cái căng chân nhỏ xíu nhưng nhọn hoắt của Kim thừa sức làm chị bống bay toi mạng.

Nghe chủ Con Quay gọi, Chị Bống bay vội rời gầm tủ, lẻ tới gần cửa. Sau cái gương sáng của bác Đền Xếp vật nào cũng muốn tỏ ra biết hy sinh cho vật khác. Chị Bống bay ham làm việc thiện hơn tất cả vì chị biết mình chỉ còn ở đây lâu, chưa biết xẹp lúc nào. Chính cây Chổi sẽ đưa tiễn chị tới nơi an nghỉ cuối cùng là cái Giỏ rác. Ra đi như thế mà không để lại một kỷ niệm đẹp nào thì tệ quá.

Dựa theo chiều xô đẩy của hướng gió, chị Bống bay tự đề cho mình va chạm vào chân ông Bàn rồi nhảy phắt ra ngoài hiên.

Chị thấy ở đó một chàng Quốc Mọc đang đứng dầm mình trong mưa và nức nở khóc.

Lập tức, chị Bống bay thông báo cho mọi vật trong phòng. Chàng Quốc ghen ngào quá vẫn chưa nói được. Bống bay nói gặng mãi:

— Sao anh khóc?

Một lát sau, Quốc Mọc mới trả lời:

— Chị không biết gì sao?

— Chuyện gì vậy?

— Chị có bao giờ thấy tôi đứng một mình chưa?

Chị Bống bay như hiểu ra:

— À, phải. Tôi còn anh kia đâu? Sao anh lại đứng một mình? Bao giờ tôi cũng thấy hai anh co dúi như bóng với hình mà.

— Trên đời chắc ít có vật thân nhau như chúng tôi.

— Đúng vậy.

— Thế mà thằng kia bỏ tôi, đi rồi đó.

Chàng Quốc lại ghen ngào. Nổi cơn đơn của chàng chắc ghê ghớm lắm. Chị Bống bay giữ yên lặng trước nỗi khổ đau của Quốc. Đó là một thái độ vừa lịch sự vừa khôn ngoan. Quả nhiên, sau đó, chàng Quốc kể lể hết:

— Thằng kia với tôi giống nhau như anh em sinh đôi. Chúng tôi là bạn thân. Tôi biết tính nó. Suốt ngày nó chỉ mơ được phiếu lưu.

— Chuyện đó có gì xấu.

— Vâng. Nhưng nó muốn phiếu lưu quá khả năng của nó. Nó say mê nghe chuyện các bác Giầy, bác Dép. Nó muốn được đi khắp nơi như họ. Thế mà, chị biết đấy, nhiệm vụ của chúng tôi là chỉ đi quanh quẩn trong nhà, ngoài sân, hoặc xuống bếp. Tôi thích cuộc đời quanh quẩn nhân hạ. Tôi cho sức mình đến đâu thì mình làm tới đó. Tôi khuyên nó nhiều lần nhưng nó không chịu. Cả ngày nó nằm mơ tới những chân trời xa lắc, những con đường trải thảm nhưng theo lời bác Giầy kể. Tôi nghĩ bác ấy theo dợt nhiều. Nhưng thằng bạn tôi thì tin lắm. Có lần, nó điều đình với bác Dép, đứng thế vào chỗ bác. Nó hy vọng buổi tối ông chủ sẽ làm lễ và vốn đảng tri, ông sẽ lui nó đi khắp nơi. Nhưng ông chủ vừa đặt chân lên nó là biết liền, làm gì được! Tôi nghiệp, nó thất vọng quá, ỉu xiu. Trong một tuần bị dút quai hai lần.

Mưa ngớt nên những lời chàng Quốc kể các vật trong phòng đã nghe rõ. Giầy, Dép khúc khích cười. Ông Cung Tên nạt ngay:

— Đừng kiểu căng thế.

Giầy, Dép im lặng, nhưng vẫn cười thầm. Đối với chúng, lũ quốc thật là què mùa, cục mịch. Vậy mà lại có một tên què mùa học đòi phiếu lưu. Thật là lỗ bịch.

Chàng Quốc kể tiếp:

— Càng ngày, sự mơ ước phiếu lưu càng khiến nó ngờ ngẫm. Nó bảo muốn cái thân nó được môn đi ở những nơi xa lạ. Cái mặt đất quen thuộc này đã khiến nó môn men gần gũi cuộc đời rồi.

Hôm nay, trời mưa to, chúng tôi đứng ngoài hiên, tiện thể, tam luận. Lúc này, đột nhiên, nó nhìn thấy giồng nước chảy trong đường

mương. Đường mương đầy nước chảy xiết. Nó hỏi bác Giầy: «Nước chảy về đâu?» Bác Giầy cho biết nước chảy đi khắp nơi. Ấy thế là nó hét lên: «Dịp may của ta đã tới». Rồi nó hỏi tôi «Đi không?» Tôi hỏi lại: «Đi đâu?» Nó có vẻ khoái trá: «Đi khắp bốn phương trời». Tôi chưa kịp lên tiếng cản ngăn thì nó đã nói: «Tôi biết! May nhất như cây. May đâu có dám rời cái gốc bếp. Thôi may cứ lần may cứ việc ở lại đây, ông đi phiếu lưu đây». Ấy thế rồi nó nhào ngay xuống đường mương, nước cuốn nó đi bâng bâng, thoáng một cái đã chẳng thấy nó đâu nữa.

Chàng Quốc lại ngậm ngùi. Giầy phút chia ly kinh hoàng ấy thật ghê ghớm. Chàng không hiểu sao ten bạn thân của mình lại có thể mang một tâm hồn sắt đá đến thế. Quốc hỏi chị Bống bay:

— Chị đã từng được lên cao, đi xa chị có biết dòng nước chảy về đâu không?

— Nước chảy ra sông, sông về biển.

— Không biết giờ này nó đã ra tới biển khơi chưa?

Một bác Giầy chen vào:

— Làm sao mà đã ra tới biển!

— Tôi thấy nó đi lẹ lắm.

— Lẹ thì cũng chưa chắc đã ra tới biển. Chưa biết chừng hân lại bị mắc ở đường cống nào rồi. Xưa nay có ai đợi được phiếu lưu theo cái kiểu kỳ cục vậy!

Chàng Quốc lặng im. Tưởng chàng đã nguôi thương nhớ, chị Bống bay dựa theo một làn gió, bay vào phòng. Nước mưa làm chị cảm thấy lạnh. Bống Quốc lên tiếng, giọng rất bình tĩnh:

— Bác Dép ơi. Đời tôi như thế này kể là tàn rồi phải không?

Dép hốt hoảng:

— Sao anh lại nghĩ vậy?

Chàng Quốc cay đắng:

— Thôi, bác còn giấu tôi làm gì.

Chúng ta dù sao cũng có họ hàng xa gần với nhau. Số mệnh chúng ta cũng chẳng khác nhau mấy. Một chiếc dép, một chiếc quốc chỉ còn một mình trên đời thì hoàn toàn biến thành vô dụng, không sớm thì muộn tôi cũng bị đưa về nghĩa địa Thung rác.

Bác Dép lúng túng. Chị Bông Bay lên tiếng:

— Anh Guốc nghĩ quần rồi. Phải cần đảm lên chứ. Guốc vẫn điềm tĩnh:

— Tôi có sợ hãi gì đâu. Nếu thắng kia không bỏ đi tôi sẵn sàng chăm chỉ làm bổn phận cho đến khi mòn quá nửa thân mình. Các bác biết đấy, suốt từ ngày về đây chưa bao giờ tôi chịu đứt quai. Nhưng bây giờ tình thế khác hẳn. Một chiếc guốc cô đơn là chiếc Guốc hoàn toàn vô dụng. Tôi tự coi như đã bị tàn phế.

Chị Bông Bay lúng túng nốt. Các vật trong phòng xúm lại an ủi Guốc, nhưng không ai bác bỏ được những điều Guốc suy nghĩ. Số phận một chiếc guốc cô đơn rõ rệt quá!

Guốc đột ngột gọi to:

— Cụ Sách ơi! tôi nghĩ đúng phải không?

Không có tiếng cụ Sách trả lời. Guốc gọi to hơn, vẫn im lặng. Ông Tủ vội nói:

— Cụ Sách ngủ say rồi.

Ông Bàn cầu nhậu:

— Sao lại cứ phải hỏi cụ Sách. Làm như cái gì cụ ấy cũng biết!

— Trường hợp của tôi chắc có ghi rõ trong lòng cụ ấy.

Ông Bàn vẫn cống kích:

— Ôi chao! Chắc gì ở cái lão già già ấy. Tôi hỏi bác, có biết bao điều rắc rối mà cụ Sách chưa kịp ghi trong lòng? Chẳng hạn như các bác không có cái chân nào sao các bác được đi cũng khắp, còn tôi sơ sơ cũng có tới bốn cẳng mà đứng đâu đứng đó, cả năm chả nhích được một phân. Sự đời là vậy. Ta cứ can đảm chịu đựng số phận là qui nhất.

Ông Cung Tồn lên tiếng:

— Chuyện gì rồi cũng quen cả, anh Guốc ơi. Sự cô đơn mới đầu có vẻ ghê gớm sau cũng tầm thường. Anh chịu được những phút đầu là chịu được mãi.

Mưa dần dần trở lại nặng hạt. Tiếng chàng Guốc lẫn trong tiếng mưa reo trên mái ngói:

— Xin cảm ơn quý vị đã có lòng thương mà khuyên bảo. Thực ra, tôi đâu có sợ sự cô đơn, tôi chỉ thất vọng vì bỗng dưng mình thành vật vô ích. Phải đứng cạnh thắng kia đời tôi mới có ý nghĩa, số mệnh đã xếp đặt như vậy. Tôi rất ghét phiêu lưu. không muốn

làm việc gì ngoài khả năng, phạm vi mình. Nhưng tôi phải đi tìm thắng bại. dù nguy hiểm cũng phải đi tìm. May mắn gặp lại nó, chúng tôi trở lại là đôi Guốc có ích. Nếu không gặp lại nó, tôi cũng yên tâm rằng những ngày cô đơn tôi đã không sống như một kẻ tàn phế. Xin vĩnh biệt quý vị.

Nói xong, chàng Guốc lặng lẽ phóng mình xuống đường mưa. Dòng nước lại cuộn cuộn kéo đi một chàng Guốc phiêu lưu. Chàng biến mất rất nhanh trong mưa mù và bóng tối.

Mọi vật trong phòng sững sờ. Họ ngẩn ngơ im lặng, lắng nghe tiếng nước. trông dõi theo được tiếng thân chàng Guốc trôi bập bềnh trên sóng.

Hai đêm chứng kiến liên hai thảm kịch, bình hoa trên bàn rũ xuống như sắp tàn.

Bỗng có tiếng thở dài:

— Tội nghiệp!

Đúng là tiếng cụ Sách. Mọi vật nhao nhao lên.

— Cụ Sách thức.

Tờ lịch đầu tháng

Trước khi bị bóc đi, tờ lịch ngày ba mươi mốt nói với tờ lịch ngày mồng một:

— Ta sắp vĩnh viễn già từ chủ em. Ngày sắp tới là của riêng chủ. Chủ sẽ mở đầu một tháng. Chủ có riêng mình một buổi bình minh, một buổi trưa, một hoàng hôn và có cả đêm tối. Nhưng chủ phải nhớ, phải nhớ cho thật kỹ một điều chủ em chỉ được sống đúng có một ngày thôi đấy nhé. Dòng họ chúng ta mang cái truyền thống ấy. Đời sống chúng ta ngắn ngủi và rất chính xác. Vậy hãy sống cho ra sống, đừng phí bỏ một giây nào.

Tờ lịch ngày ba mươi mốt rời xuống, tờ lịch ngày mồng một trình diện cuộc đời. Nó mang trên mình đầy đủ di tích, đặc tính của những tờ lịch trước. Vẫn khuôn mặt hình chữ nhật, vẫn là năm 1971, chỉ có tháng mới, ngày mới.

Đầu tiên tờ lịch ngất ngây vì trách nhiệm, vì đời sống đột ngột hiện ra trước mặt.

Nó có riêng mình một buổi bình minh.

— E! Lúc này cụ Sách vờ ngủ. Ông Bàn cầu nhậu,

— Nay ông lão gần. Sao lúc này ông không trả lời anh Guốc, còn vờ ngủ, chơi xấu vậy hả?

Giọng cụ Sách trầm trầm:

— Anh Guốc đã nghĩ đúng. Tôi muốn an ủi anh ấy thì phải nói dối, một quyền sách tự trọng như tôi không có quyền nói dối. Tôi đành phải im.

Ông Cung Tồn nói:

— Cũng là phiêu lưu nhưng cuộc phiêu lưu trước do sự tò mò, háo thắng, đại dốt, cuộc phiêu lưu sau do ý muốn tìm ý nghĩa cho đời mình. Chúng ta không thể can chàng Guốc được?

Có đôi dép tí hon nằm dưới gầm tủ rụt rè lên tiếng hỏi cụ Sách:

— Cụ Sách ơi. bây giờ họ ra tôi biên chưa?

Cụ Sách dịu dàng:

— Chưa đâu. Chắc họ mới gặp nhau và hẹn hò nhau cùng bơi ra sông, các cháu ạ.

Tờ lịch lại nói:

— Xin nhắc quý vị, bình minh rồi. Đời sống đẹp quá. Phải vui lên chứ.

Ông Bàn bắt đầu hơi hực mình.

Ông Bàn cầu nhậu:

— Nay chú bé con, đừng làm ồn. Đâu có phải bọn này đợi chú ra đời rồi mới được biết tờ bình minh.

Tờ lịch im, nhưng vẫn nôn nao, bồn chồn.

Nó bắt đầu đề ý nhiều đến từng vật xung quanh. Trong buổi bình minh hồng hào mạnh mẽ, tờ lịch quan sát và học hỏi về đời sống của những vật khác biệt, như chú học trò bắt đầu cấp sách đến trường.

Buổi trưa, tờ lịch biết rõ về ông Bàn, anh Ghế, chú con Quay. Nó cũng biết tại sao cụ Sách được mọi vật kính trọng. Nhất là tờ lịch biết rõ nhiệm vụ của nó: nhắc nhở mọi người mọi vật biết họ đã bước tới đâu trên con đường thời gian vô tận.

Còn việc nhắc nhở rằng thời gian đi mau đã có bác đồng hồ.

Nhưng khi chiều tới, tờ lịch lại nhớ lại lời nhắc nhở của vật tiền nhiệm:

— ... Chú em chỉ sống đúng có một ngày thôi đấy nhé... vậy hãy sống cho ra sống...

Mặt trời lặn, bóng tối về. Tờ lịch biết rằng chỉ còn đúng có một đêm. Và, bắt đầu từ giây phút này, nó cũng không còn là vật cần thiết nữa rồi.

Buổi chiều chủ bé chủ nhân căn phòng đã nhìn nó một lần để tính toán ngày tháng, thế là tờ lịch mãn nguyện.

Nhưng tờ Lịch biết rằng qua đêm nay, khi một bình minh khác bắt đầu, nó sẽ rơi xuống, nhường chỗ cho đàn em.

Nửa đêm tờ Lịch hỏi Đồng Hồ:

— Xin bác coi dùm. Tôi còn mấy giờ nữa?

Đồng Hồ đáp:

— Khoảng sáu tiếng.

Khi hỏi bác Đồng Hồ lần thứ hai, biết chỉ còn sống khoảng bốn giờ, tờ Lịch bỗng nói với mọi vật:

— Thưa quý vị! Xin quý vị giúp cho tôi một điều. Tôi muốn được thấy mọi vật trong phòng đều vui. Những thế hệ lịch trước tôi hẳn

đã từng nhiều lần được hưởng chuyện đó. Nhất là những tờ lịch có may mắn ra đời nhận công tác vào đúng một ngày lễ.

Có lẽ sự đòi hỏi của tôi làm phiền vài vị. Nhưng tôi chỉ sống đúng có một ngày và ngày sắp hết. Mong quý vị nghĩ tình tương trợ muôn loài mà tha thứ cho.

Tôi hiểu rằng ngoài khung cửa sổ kia, ngày rộng mênh mông, rộng bằng cõi nhân gian muôn màu muôn vẻ mà tôi đã được nghe bác Ông Đen, những chú giấy dép kể lại một phần. Ngày có những bình minh lạ, những hoàng hôn xa mà tôi chẳng hề biết tới.

Nhưng ngày của tôi thu nhỏ trong căn phòng này. Tôi thấy ông Bàn, cụ Sách, chú con Quay, tôi sống với anh Ghế, chị Bông Bay.. Chính các vị làm thành ngày của tôi. Sinh hoạt, nỗi buồn vui của quý vị là ngày của tôi.

Chỉ còn một đêm nay, tôi mong quý vị tặng cho phần cuối cùng của đời tôi những phút giây rực rỡ.



Tất cả các vật trong phòng lặng thinh. Chúng xúc cảm. Chú con quay chạy ra giữa phòng xoay tít. Cây đàn ném ra một trận mưa nốt nhạc. Bông hoa trong bình nở tung tóe hồng như vừa tỉnh dậy sau một giấc mộng đẹp. Bốn cây nến rực sáng ở các góc phòng. Cụ Sách phanh cái bụng đầy chữ ra, ngâm một vài bài thơ cổ. Chị Rèm cửa gọi bác Gió tới và thướt tha khiêu vũ trong ánh nến vàng tươi.

Tờ Lịch hân hoan vừa hát theo tiếng đàn vừa chờ, bình minh tới. oOo

Có những ngày mà mọi vật quanh chúng ta bỗng dưng vui tươi, hơn hớn. Hoa đẹp hơn, bàn sạch sẽ hơn, chú Con Quay tài tình dễ thương hơn. Tại vì tờ lịch đấy.

Đó là tờ lịch đã biết quý trọng. Đó là tờ lịch đã biết quý trọng. Đó là tờ lịch đã biết quý trọng.

(TRÍCH TRONG NHỮNG GIỌT MỰC)

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ»

tục gọi: — « NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tương tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TÚ NGŨ TỬ» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ được tinh luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đàn ông liệt dương, đàn bà lạnh nhạt: Vợ chồng không thích chung chăn gối! Những bậc tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đều ngũ tạng, lực phủ và giải khai 116 huyết đạo chính. từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, tất cả khiêu được linh mãnh và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hết còn buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ tục gọi Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lục Tử luôn luôn xứng đáng và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

TRẢ LỜI THƯ HỎI THUỐC:

Đã nhận được thư và đã gửi toa chỉ dẫn đến quý ông: — NV TRIỀU (ĐDCH/KBC: 3339/HQ) — DN TÙNG (KBC: 4875/HQ) — NV NGOC (Lý thối Tở Plei Ku) — NN SANG (CBPTNT xã Vinh Kim, Sầm Giang ĐT) — NV HÀ (KBC: 7151/HQ) — T/S LK HÙNG (KBC: 4420): Người tuổi tác như thân sinh ông dùng Ngự từ rất. Sẽ giúp ăn ngon, ngủ yên, khoẻ. Ngừa mọi chứng cảm mạo thời tiết. Da mặt hồng hào. Tăng tuổi thọ.

— BẢNG ĐÌNH (VĐTQ): Rất cảm ơn ông tặng chúng tôi bài thơ:

Yêu đời: găm lại thuốc chi bằng!
Ngự từ thường dùng nội lực tăng
Hạnh phúc lứa đôi tràn nhựa sống
Gia đình vui vẻ bốn mùa xuân
Thận suy, mệt mỏi, xương đau nhức
Cơ thể rã rời liệt bán thân
«Hầm lăm vì sao» trừ diệt hẳn
Tâm hồn khoan khoái, khoẻ như thần

bà LÝ BÍCH VÂN

219/49 Mai xuân Thượng Q6 Cholon

CẦN THƠ: HẠNH số 66/14 Nguyễn công Trứ. Hoặc KBC: 4652, ĐT: 3934

**Bối cảnh của vấn đề
chiến tranh và hòa bình
Việt Nam**

II. TƯƠNG QUAN LỰC LƯỢNG TÀU - MỸ

HOÀNG VĂN ĐỨC
(Phong trào Đông Nam Á)



Trước những khó khăn trùng điệp của Nga sô và sau khi đã tranh chấp được với Nga sô về quyền ưu tiên lãnh đạo thế giới CS và thuyết CS chính thống, nghĩa là đã làm suy yếu được Nga sô, buộc Nga sô phải núp bóng Mỹ mà chờ đợi thời cơ, Trung cộng bối rối, vì không thể vượt qua mặt Mỹ hay có đủ sức lực sánh vai ngang hàng với Mỹ và tạm thời không còn sợ Nga làm áp lực nữa, cũng trở nên «hiếu hòa» trong việc làm (mặc dầu cũng còn hung hãn trong lời nói).

Mỹ - Trung Cộng sắp lại gần

Tr. Cộng cũng kiếm đủ mọi cách để sắp gần lại với Mỹ không được rành rang để lo tình phát triển năng lực quốc gia. Cho đến giờ những bằng chứng của sự Trung cộng sắp gần lại Mỹ không thiếu : TC đã bán sát chiến lược, bán thực phẩm cho quân đội Mỹ ở VN, đã yêu cầu Mỹ bán phi cơ và huấn luyện chuyên viên kỹ thuật hàng không, đã ký kết thỏa hiệp thương mại với những giới doanh thương Nhật v.v... Người quan sát thời cuộc nhận thấy rõ hiện tượng : kể từ mỗi lần Nga sô tiến một bước về phía Mỹ thì Trung Cộng cũng tiến một bước về phía Mỹ, khiến cho người ta có cảm tưởng rằng cả hai dúi chọi lẫn nhau nhưng chỉ đối chọi tùy theo phản ứng của Mỹ mà thôi. Ngay nay, để phản ứng đối lại

với cái chánh sách đánh lạc hướng nói trên của Nga, Trung cộng, thêm một lần nữa cũng xích lại gần Mỹ.

Để làm cuộc ma nớp đó, Trung Cộng đã không thiếu những cử chỉ chính trị ngoại mục, như : mới hội tuyến bong bàn Mỹ qua Trung Cộng, như lời của Chu Ân Lai tuyên bố «nếu hạm đội thứ 7 của Mỹ không lui tới eo biển Đ. Loan thì sự bang giao giữa Trung Cộng và Mỹ rất có thể được cải tiến» (trong khi trên thực tế trên một năm trước khi có lời tuyên bố của Chu Ân Lai vào khoảng đầu tháng 6 năm 1971 vừa rồi, hạm đội thứ 7 của Mỹ đã không còn tuần tiễu trong vùng eo biển Đại Loan nữa). Sau những cử chỉ chính trị đó từ phía Trung Cộng, Trung Cộng và Mỹ đã đi xa thêm một đoạn đường nữa cùng với nhau, Tàu chấp nhận để cho dân Mỹ qua viếng Trung Hoa : Mỹ Tàu thỏa thuận mua bán hàng hóa lẫn của nhau. Và để giúp cho Tàu thực hiện chính sách xích lại gần này mà một cách thật tự nhiên, Nixon đã tuyên bố rằng Mỹ sẵn sàng xét lại quan điểm về vấn đề Trung Cộng tham gia Liên Hiệp Quốc và ngày 10-6-71 Nixon đã tuyên bố một danh sách những sản phẩm không thuộc về loại chiến lược có thể bán cho B.Kinh. Và cũng đã tuyên bố thêm rằng : Từ rày về sau những quốc gia cộng sản mua ngũ cốc của Mỹ sẽ không nhất thiết bắt buộc phải dùng tàu của Mỹ để chuyên chở, để ám

chỉ trường hợp sắp xảy ra đối với Trung Cộng. Về những sản phẩm sẽ có thể bán cho Trung Cộng, hiện giờ Nixon chưa nhất quyết nhưng cũng đã hứa là sẽ có thể bán cho Trung Cộng những thứ như sản phẩm dầu hỏa (produits pétroliers), những dụng cụ viễn thông, đầu xe lửa Diesel và đủ loại tàu bay, xe hơi.

(Bộ tham mưu quân đội Mỹ đã phản đối những lời hứa hẹn bán đầu xe lửa, máy bay, sự Trung Cộng sẽ dùng những thứ đó chở khi giới cho Bắc Việt và dùng những dụng cụ viễn thông để yểm trợ cho Bắc Việt, thì Nixon đã trả lời rằng «Chúng ta sẽ có cách khiến cho Trung Cộng không thể dùng những thứ đó để đe dọa Nam Việt Nam... và những phương tiện hiện có chúng ta đủ để đảm bảo điều đó ; chính phủ Cộng hòa Mỹ không phải là một chính phủ trẻ con !... »

Nặng chính trị hơn kinh tế

Dưới thời kỳ chính quyền Kennedy, những quốc gia cộng sản mua ngũ cốc của Mỹ phải dùng tàu của Mỹ để chuyên chở ít nhất cũng là 50% hàng hóa mua. Giới thương thuyền Mỹ nổi giận và ngay cả bây giờ cũng vậy, tính giá chuyên chở đắt gấp hai lần giá của các hãng vận tải ngoại quốc. Thế mà sau khi quyết định này của Nixon được công bố, tất cả các nhà sản xuất ngũ cốc Mỹ đều tán thành... chỉ trừ một vài hãng thương thuyền, nhất là một vài chính khách cho rằng Nixon sắp bỏ rơi Trưởng Giới Thạch. Thực ra thái độ của Nixon đối với Đại Loan rất cương quyết và rõ ràng, vì ông ta đã nói rằng : «xin mọi người chờ hiểu lầm, chính quyền cộng hòa do tôi lãnh đạo bao giờ cũng rất tôn trọng những điều đã cam kết với thống chế Tưởng Giới Thạch...»

Do đó và nhìn vào những kết quả và những sự lựa chọn chính trị, người ta chỉ có thể nghĩ rằng các cử chỉ của Nixon, liên quan đến phản ứng cùng với những sự mời mọc (avances) của Trung cộng, có tính chất chính trị nhiều hơn kinh tế. Chính phương diện chính trị mới thực là quan hệ vì Nixon muốn chứng tỏ cho thế giới biết rằng Mỹ muốn đối xử với Trung Cộng ngang hàng với Nga sô, không hơn và không kém. Còn k. tế thì chẳng có là bao, những sự dễ dãi mà Nixon chấp thuận nhượng cho Trung Cộng chỉ có thể ví như một giọt nước trong biển cả ngoại thương Mỹ mà thôi. Tổng số xuất cảng Mỹ sang các nước Cộng sản là 353 triệu Mỹ kim trong năm 1970 không bằng 1/100 tổng số xuất cảng chung của Hoa kỳ trên thế giới. Thị trường Trung Hoa thuộc chế độ Bắc Kinh được Nixon cho phép mở sẽ không làm thay đổi cán cân ấy nhiều, bởi vì các chủ nhân ngoại thương Hoa Kỳ được tham khảo về vấn đề này đã cho biết rằng số hàng xuất cảng của Mỹ sang Trung Cộng sẽ không thể qua số 100 triệu Mỹ kim mỗi năm, và như vậy trong nhiều năm sắp tới, vì những khả năng của TC rất giới hạn...

Nixon lại còn tuyên bố sẽ vui lòng cho phép Trung Cộng đặt một phái bộ doanh thương vĩnh viễn tại Hoa kỳ. Lời tuyên bố này có thể coi như là bước

đầu tiên để nhìn nhận Trung cộng về mặt pháp lý, nghĩa là nhìn nhận sự hiện diện của hai nước TH?

Ngay từ bây giờ, và trong viễn tượng ấy, TC có thể nhận giải pháp hai nước Trung Hoa mà không đặt vấn đề tiên quyết gì hết, (Ý và Gia Nã Đại, hai năm trước khi công nhận chính phủ BK, đã cho đặt một phái bộ doanh thương Bắc Kinh trong khi vẫn duy trì liên lạc ngoại giao với Đài Bắc).

Bắc Việt sẽ bị hy sinh ?

Như vậy thì việc giải tỏa xuất cảng đối với TC vừa mới được Nixon cho phép có nghĩa là gì, sau bao nhiêu bằng chứng thiện chí về phía Mỹ và Lao nhiều nhân nhượng về phía TC ? Nó chỉ là 1 triệu chứng báo hiệu cho những bước tiến tiếp theo «trên con đường bình thường hóa sự bang giao giữa Hoa thịnh Đốn và Bắc Kinh». Và trong diễn tiến hòa bình thường hóa bang giao đó, dĩ nhiên là vấn đề Việt Mỹ : Mỹ không thể bị mất mặt trong vấn đề VN được, đây là cái lý chánh trị đương nhiên. Vì lẽ Tàu cần phải được lòng của Mỹ, để tiếp tục chánh sách bài Mỹ kháng Nga, và trước tiên để tự tạo ưu thế ở quốc nội và quốc ngoại (nghĩa là trên bình diện thế giới, là điều tiên quyết hệ trọng đối với Nixon), không có lý do gì là Tàu từ chối không chịu làm vui lòng Mỹ trong vấn đề này thì chỉ có một cách duy nhất, là phải tôn trọng uy thế của Mỹ trong vùng Đông Nam Á. Và muốn tôn trọng uy thế của Mỹ trong vùng Đông Nam Á thì cũng chỉ có một cách là hy sinh Bắc Việt sau khi đã đánh đổ uy thế của Nga. Theo thứ tự quan trọng của các vấn đề, Trung cộng phải làm một sự lựa chọn là xích gần lại Mỹ và tạm thời bỏ rơi Bắc Việt nếu không muốn mọi việc bắt đầu lại từ đầu và Tàu lại sẽ phải quy phục Nga như trước là một điều không còn thể nghĩ đến được nữa : Vì Tây Bá Lợi Á, Nga và Tàu đã trở thành những kẻ thù bất cộng đái thiên rồi.

Thuận lý là như thế, cho nên cái may mắn của miền Nam Việt Nam nhờ Nixon, thật là quá sức tưởng tượng. Quý hồ sao Nam Việt Nam có được một vị nguyên thủ sáng suốt biết lợi dụng thời cơ để mà tiến !...

KỠ SAU : «UỠ THẾ CỦA MỸ TRƯỚC NGA VÀ TÀU»

Nhà xuất bản Sáng Tạo
Đã cho phát hành LOẠI SÁCH KỶ
NIỆM song ngữ, một đoạn văn của
KHU RỪNG LAU :
CON CÁ MẮC CẠN
(The Stranded Fish)
● Bản dịch Anh văn
và minh họa VÕ ĐÌNH

Cải Lương Chi Bảo

Độc giả Đới tuần rồi có đọc Sóng Thần thì chắc hẳn đã thấy Cải Lương Chi Bảo Bạch Tuyết xuất hiện trên tờ báo mà chính cô là một người góp công xây dựng nên.

Trong cuộc tiếp tân ra mắt của nhật báo Sóng Thần ngày 25-9 ở trụ sở Văn Bút, ông Đạo Cấy đã gặp Bạch Tuyết lần đầu, không phải thấy trên sân khấu nữa. Nói thiệt tình, gặp Bạch Tuyết lần đầu, ông Đạo Cấy thấy mình trẻ lại mấy chục tuổi, quá hồi hộp cảm động, chân tay lúng túng, mặt đỏ bừng như một cậu trai 18 tuổi. Vừa nói được một câu với Cải Lương Chi Bảo rằng: «Thưa, tui đã coi tuồng Thảm Kịch Tuổi Xanh do cô diễn, hồi Đoàn Dạ Lý Hương còn diễn ở rạp Hưng Đạo...» Nói tới đó thì ông Đạo im luôn không nói nổi nữa. Đủ biết ông Đạo cảm động tới mức nào. Cầu Thủ quốc tế Tam Lang ngồi đó lại tưởng ông Đạo uống la ve nên đỏ mặt.

Mới gặp Bạch Tuyết bữa trước, thì ngay bữa sau tới toà soạn, nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang đã dúi vào mặt một bao thư, kêu lên: «Chết con rồi ông ơi!»

Nguyễn Đức Quang kể lẽ có sự: «Không biết các ông Bao Đới báo hại viết ra sao mà đề Bạch Tuyết sĩ và tui quá!»

Nguyên trong bài viết về Nguyễn Đức Quang số trước, có đoạn nhạc sĩ thuật lại anh đang ở trong quân trường thì được thấy Cải Lương Chi Bảo hát nhạc du ca của anh trên Tivi, Quang nghe hát cười khoái trá.

Nguyễn Đức Quang vốn tính hay cười hồ hồ, ai đã quen anh đều biết. Vậy mà nhà báo chầm phết làm sao khiến Bạch Tuyết hiền lành.

Quang đưa cho coi lá thư của Bạch Tuyết xin trích một đoạn như sau:

«Xin phép được hỏi anh về ý nghĩa của nụ cười khi anh thuật chuyện ở trên quân trường tình cờ thấy các cải lương Chi Bảo hát nhạc của anh, trong một vở tuồng cải lương?»

Riêng tôi mạn phép được nói với anh, tôi thường chịu ảnh hưởng bởi những lời của các anh nói chung và anh nói riêng, là hát cho quê hương đau khổ này... thì



ÔNG ĐẠO CẤY

quê hương này là gì? là ai? Nếu không phải là những người nghèo đói, ít học, kém hiểu biết, và từ đó chúng ta lần lượt đưa họ vượt lên trên tình trạng hiện tại.

Nghĩ như vậy nên tôi đề nghị hãy góp sức với phong trào... để nói là tất cả cho quê hương thì chúng tôi không phân biệt gì hết...

Trong những buổi hát với bạn bè và đi làm (cứ coi như là công tác xã hội đi) tôi thường dạy các em hát nhạc của anh và anh Trịnh công Sơn...

Thưa anh tôi làm việc trong âm thanh không dám ồn ào vì sợ mất ý nghĩa cao đẹp của nó. Bây giờ đọc câu nói của anh, tôi chưa xót làm sao!...

Nguyễn Đức Quang nhờ ông Đạo nhắc lời tạ lỗi Bạch Tuyết. Sự thật là Nguyễn Đức Quang rất sung sướng và hãnh diện thấy nhạc của mình được phổ biến xâu rộng trong đại chúng. Từ trước Quang vẫn tưởng chỉ giới thanh niên ưa xuống đường và hay đi trại công tác mới hay hát nhạc của anh thôi. Khi thấy Bạch Tuyết, Hùng Cường hát trên Tivi thì anh ngạc nhiên lắm, sự thật như vậy. Nếu Bạch Tuyết tưởng tiếng cười của Nguyễn Đức Quang có ý nghĩa gì không đẹp thì thật đáng tiếc.

Nguyễn Đức Quang cũng chân thành cảm ơn mỹ ý của Bạch Tuyết, khi giúp phổ biến của các nhạc sĩ trẻ như Quang, Sơn.

Vậy ông Đạo xin «trường thuật

trung thực» lời của Quang và xin Bạch Tuyết người giận.

Tẩy chay mình.

Không thể nói là Tổng thống Thiệu thiếu óc hài hước. Bữa trước lên Pleiku Tổng Thống mới nói rằng: «Tẩy chay bầu cử là tẩy chay chính mình».

Thiệt là một khám phá bất ngờ và kỳ thú.

Ý Tổng Thống được diễn giải ra rằng: Đi bầu là tôn trọng hiến pháp. Hiến pháp là biểu tượng cho quyền lợi, trách nhiệm, bổn phận của người dân. Vậy mà không tôn trọng hiến pháp thì tức là không tôn trọng quyền lợi, bổn phận, và trách nhiệm của chính mình. Vậy tẩy chay bầu cử là tẩy chay chính mình.

Lý luận rất đơn giản, trẻ con cũng hiểu được.

Vậy mà sao từ trước tới giờ ông Đạo Cấy không chịu nghĩ ra?

Tuy nhiên nói như Tổng Thống vẫn chưa đầy đủ.

Ông Đạo xin đây xa đà lý luận của ông Thiệu để hù bà con cái chơi.

Ông Đạo Cấy tuyên bố: «Tẩy chay bầu cử là tẩy chay cả vợ mình, cả má vợ mình, cả cô hàng xóm nhà mình, tẩy chay luôn cả cô nhân tình xinh đẹp của mình, tẩy chay cả các em xinh như mộng tha thướt ở ngoài lề đường...»

Vì đi bầu là tôn trọng hiến pháp. Mà hiến pháp là biểu tượng cho quyền lợi không những của

minh, còn của cả vợ mình, của cô hàng xóm, của cô nhân tình, của các cô xinh như mộng. Quyền lợi cao cả nhất của quý bà quý cô đó là quyền gì? Thưa: Bầu.

Nào, còn ai dám tẩy chay bầu cử không?

Ngủ nhà.

Tục ngữ ta có câu: «Hòn bắc ném đi, hòn chì ném lại». Ném đi thì nhẹ chớ ném lại thì bao giờ cũng nặng.

Hơn một năm qua ta được nghe ông Phó nói về ông Chánh rất nhiều. Gần đây, được nghe ông Chánh nói lại, cuộc đấu khẩu thật là sôi nổi gần đây Thượng Viện ra quyết nghị khuyến cáo chánh phủ, Tổng Thống bèn tuyên bố vài câu khuyến cáo lại Thượng Viện. Vậy mới vui. Chính nhờ các màn «đời thoại» đó mà cuộc trình diễn được mô tả là «độc diễn» của tuồng Bầu Cử đổ có vẻ tẻ nhạt.

Bữa rồi ông Phó nói: Tôi đang sợ bị ám sát. Tôi biết ông Thiệu cũng sợ, không dám ngủ liền hai đêm ở một nơi bao giờ.

Mấy bữa sau ông Chánh đáp lại: Bữa nào mà tôi không ngủ trong dinh Độc Lập. Thử hỏi mấy người lao công, tùy phái, mấy sĩ yuan hầu cận mấy linh gác cửa coi!

Trong đám nhân chứng lúc nhúc đó, ông Chánh quên liệt kê 1 nhân vật vô cùng quan trọng! Phụ hơn!

Theo thiên ý ông Đạo, nếu mà bữa nào bà phu nhân Tổng Thống xuất hiện trước đám đông, phòng viên hỏi: «Thưa bà, tối tối ông ngủ đâu?» Phu nhân trả lời: «Tối nào ông cũng ngủ trong dinh mà!» Ta quay phim và thâu băng câu đối thoại, chiếu lên đài tivi cho dân coi, thì bảo đảm «châm phần trăm» dân phải tin.

Vậy là tối nào Tổng Thống cũng ngủ dinh. Một vấn đề tối hệ trọng cho quốc dân như vậy mà suốt nửa thì bị xuyên tạc, làm sai lạc ý nghĩa hết thấy. Vấn đề đó đã được Tổng Thống thông báo được tất cả các tờ báo ở thủ đô đăng tải, và toàn dân đọc báo rồi bàn tán, thì hiển nhiên phải là 1 vấn đề quan trọng.

Theo ý bản đạo thì ta nên ghi hẳn câu chuyện này vào sách giáo khoa.

Tuần trước mục Đấu Tranh Cho Đới đã viết rằng: Sự rạn nứt của

gia đình là tảng đá ngầm đe dọa làm vỡ tung con thuyền chúng ta đang đi.

Nay chúng ta phổ biến câu chuyện «Đêm nào cũng ngủ nhà» cho quốc dân học lấy làm gương, tức là ta đóng góp cho việc xây dựng tiền đồ tươi sáng của tổ quốc vậy vậy!

Coi phim nhà

Trong tuần trước nhật báo Đ.L. đăng một tin riêng rất lý thú tiết lộ đời sống của Tổng Thống. Tờ báo ra ngày 24 tháng 9 viết rằng «Cơ quan liên vụ thông tin Hoa Kỳ đã từ chối không nhận phim màu của phòng báo chí phủ T.T. Thiệu đề mang sang Nhật rạp nói như họ từng thực hiện nhiều phi từ bốn năm nay, T.T. Thiệu có một chuyên viên điện ảnh riêng thu hình tất cả các hoạt động công và tư của ông mà mỗi đêm ông và gia đình đều ưa thích xem những cuốn phim màu này.»

Có lẽ tờ báo loan tin hơi quá sự thật, không lẽ nào «mỗi đêm» T.T. đều có thì giờ coi phim riêng với gia đình.

Nhưng nếu T.T. có coi phim riêng với gia đình, thì đó cũng là một cái thú tiêu khiển rất tao nhã và âm cung, chắc chắn sẽ là cái cơ để giữ chân ông đêm nào cũng có mặt ở nhà.

Cái thú vị của mẫu tin trên là: ông T.T. và gia đình ông coi phim do chuyên viên điện ảnh riêng của nhà quay, nhân vật chính cũng là ông, và hoạt động chính là cả đời công lẫn đời tư của ông. Nói theo ngôn ngữ điện ảnh thì T.T. Nguyễn Văn Thiệu vừa là nhà sản xuất vừa là đạo diễn, vừa làm tài tử vừa làm nhà phát hành, vừa làm khán giả, và có thể nói ông còn làm chủ rạp chiếu phim nữa!

Vậy với tính tình của Tổng Thống Thiệu, là thích ngủ nhà, ăn cơm nhà, coi phim nhà. Và cuộc bầu cử 3-10 này ông Thiệu ưg cử có một mình mà ông vẫn không rút cũng có lý. Đề nghị lập một phòng phiêu ở ngay trong Dinh Độc Lập, để Tổng Thống và gia đình có thể bầu cử gần nhà, và nhân đó dân chúng cũng có dịp vô dinh coi cho đã con mắt!

Nhân chuyện Tổng Thống thích coi phim nhà, nhớ lại trước đây có

một bài báo kể chuyện rằng Tổng Thống Thiệu thường tối nào cũng coi Tivi, và thường coi tivi vào khoảng từ 8 giờ tới.

Từ 8 giờ tối mỗi ngày đài tivi phát hình bản tin chính và phóng sự hình ảnh, trong mục này thường ngày nào cũng có hình ảnh các cuộc kinh lý các buổi lễ có Tổng Thống tới chủ tọa; hoặc các cuộc thăm viếng chùa Tàu, bệnh viện của bà Tổng Thống.

Nói thiệt tình, nếu ông Đạo diễn trên tivi, thì ngày nào có phát hình chắc ông Đạo cũng muốn coi. Coi một lần rồi, có khi còn muốn yêu cầu đài tivi phát hình lại lần thứ hai, thứ ba coi nữa. Cái tánh đó người Tây kêu là Narcissisme do tên của nhân vật thần thoại Narcisse mà ra.

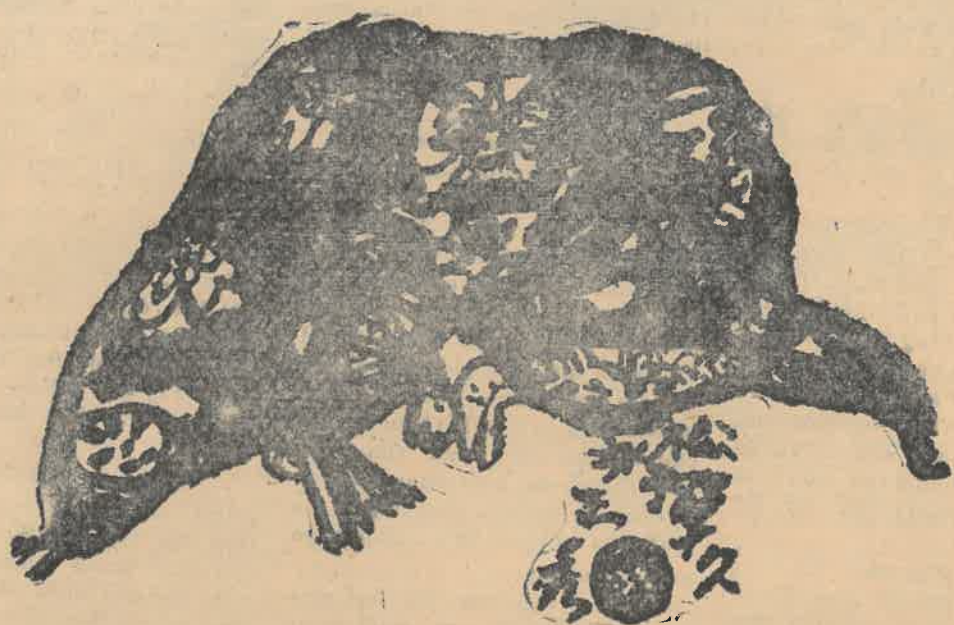
Trong thần thoại Hy Lạp Narcisse là một ông thanh rất đẹp trai, Ông đẹp trai quá đến nỗi chính ông cũng khoái chiêm ngưỡng nhan sắc của mình — Nếu Narcisse sống vào thời nay, có lẽ ông đã chụp hình in ra hàng vạn tấm, treo khắp các ngã đường để đi tới đâu ông cũng có thể ngó thấy mặt mình. Thế rồi một bữa thần Narcisse ngồi bên bờ suối. Ông đắm đắm ngó xuống mặt nước chiêm ngưỡng dung nhan của chính mình. Ông ngấm nghĩa mặt mình một cách say mê, hoài hoài, không chịu đứng dậy nữa. Cuối cùng Narcisse chết bên bờ suối, chân tay ông mọc rễ bám xuống đất, và mặt ông vẫn không rời ngó xuống khuôn mặt đẹp trai của mình. Narcisse biến thành hoa thủy tiên.

Hậu gia nô ký sự

Bài Gia Nô ký sự của Kiều Phong trên 2 số báo ĐỚI vừa qua đã nổ lớn. Nhiều ký giả đọc xong đã cảm hứng tràn trề, trong đó có cả... họa sĩ Choe. Nghề của chàng là vẽ. Vậy mà Choe đọc bài Gia Nô ký sự xong bỗng nhiên xuất khẩu thành thi. Choe cho ông Đạo coi bài thơ như sau:

RAO VẬT

Thần này đã xé làm ba mảnh
Ôm gà — xách cá — tưới hoa lan
Còn nhiều độc chường đeo thắt lưng
Xin mời ba «xếp» miễn trung gian
CHOE



PHO TƯỢNG LINH THIÊNG

Trái với thường lệ, sáng nay Quan lớn dậy thật sớm. Vẫn còn ngái ngủ, ngái vươn vai, khuỷa tay chân trong không khí như muốn đánh tan giấc ngủ, và lâu lâu ngái không quên ngoác cái mồm, với cặp môi dày và thâm ngáp, ngáp như một con cá tai tượng hớp nước. Quan lớn còn cổ nằm trên giường, tay kéo chân đến ngực, như muốn giữ lại cái hơi ấm bên trong, phần lại cái hơi lạnh lạnh của mây lạnh bên ngoài, thật là thú vị, quyến rũ. Mùi nước hoa đắt tiền và hương thơm da thịt đàn bà vẫn như áp ủ thân hình Quan lớn. Quan lớn lim dim mắt như lại giây phút cuồng loạn, đến lệch giường, nát gối đêm qua với cô vợ bé. Ngái xoa xoa tay lên cái bụng đầy mỡ, và nghĩ thầm mình quả có giống một con heo thật, nhất là lúc làm tình. Quan lớn vẫn có cái mặc cảm tự hại đó. Mặc cảm tưởng mình là con heo lúc ngủ với đàn bà. Trong phòng ngủ quan lớn, chung quanh lót toàn gương cũng do cái mặc cảm này mà ra. Mặc cảm hay sự thật chính ngài chưa biết rõ, nhưng quan lớn vẫn cứ tự an ủi mình và cho đó là mặc cảm. Đã nhiều đêm, dù áp dụng vị thế nào, dù với người đàn bà nào, khổ hơn nữa, nếu đàn bà đó càng

đẹp, Quan lớn khi nhìn vào gương lại càng thấy mình bẩn. Đúng là bẩn như một con heo, một con heo có tiền và địa vị. Quan lớn khổ tâm lắm mỗi lần nghĩ đến chuyện này. Thành thử ngài phải thay đổi vợ luôn luôn. Quan lớn biết rõ từ bà vợ cả, lấy nhau từ ngày ngài còn là một thầy đội, có lẽ lấy nhau vì tình nghĩa, và có lẽ chỉ có con mụ đó mới không chê mình như con heo, và lại thuở xa xưa đó, cơm ăn không đủ no, lấy gì mà mập mạp, phì nộn được. Đùng rồi, trừ con mụ què mùa đó ra, bốn vợ sau này, đưa nào khi ngủ với mình, cũng nói lên trong ánh mắt bọn nó, mình đúng là một con heo ghê tởm: và cứ mỗi lần như thế Quan lớn lại đòi thêm một đời vợ. Hơn nữa đời sống của tình dục của quan lớn quả có mạnh thật, và hẳn ngài cũng hành diện về cái tài này của mình. Đàn ông ai chẳng hành diện hảo như thế? Cũng vì cái sự mạnh mẽ, sung sức này, cộng thêm thân hình nặng nề như một con hà bá. cái bộ mặt như con heo nái núng nính những mỡ và mỡ; chả có bà nào chịu ở với quan lớn vài năm: thành ra quan lớn phải đổi vợ như thay áo quần. Đến bây giờ, ngài đã có đến năm vợ và gần hai chục đứa con. Còn vợ

trẻ ở với ngài bây giờ mới độ hai mươi. Ngài cũng chiều cô bé dễ sợ. Mà cũng chiều cũng phải, ngài đã bỏ mất bao nhiêu công của mới chiều được nàng, chả thơm lành gì, nàng cũng là hoa khôi một vũ trường thuộc loại hạng nhất thủ đô. Và lại, vì còn trẻ nên nàng rất hợp, rất mạnh trong những đêm cuồng nhiệt với Quan lớn. Dù rằng đôi khi trong ánh mắt nàng, Quan lớn lại thấy mình là một con heo. Và cứ mỗi lần cái mặc cảm ấy đến, Quan lớn lại lôi cô vợ bé vào phòng, để hành hạ, để trở thành một con heo thực sự. Lâu rồi, Quan lớn cũng chẳng hiểu cái mặc cảm này làm Quan lớn hành diện hay tủi hổ nữa; Nghĩ cho cùng, có lẽ cả hai thứ cũng nên... Tiếng cô vợ trẻ nũng nịu, những nhéo ngoài phòng ăn gọi Quan lớn làm ngài tỉnh ngủ hẳn. Ngài vội tung chăn, sỏ chân vào dép, uể oải vào phòng tắm; Quan lớn liếc nhìn đồng hồ, và không ngờ hôm nay mình lại có thể dậy sớm đến thế...

— Bonjour papa, bonjour pa pa...

— À các con, sao cũng đến sớm thế này, chắc các con cũng biết vụ này hả?

— Lâu lắm mới lại được ăn sáng với ba, hơn nữa, ngày ba được đúc tượng đề thờ mà không đến, tại con sợ ba giận...

Quan lớn biết Monique Nga, con lớn của bà vợ ba đang nói mĩa mình, nhưng ngài lơ đi, dặt dờ làm gì. Trong lũ con, ngài sợ nhất hai đứa này, con Monique và thằng Albert Tào, sáng nay cả hai đứa vác mặt đến. Con Monique Nga thì tinh ranh, quỷ quái. Thằng Albert thì lắm lì, đi điếm, hoang đường. Thôi, ít ra nó cũng giống mình ở điểm đó. Albert Tào ngồi lệt mình trong chiếc ghế bành. Nó không nói với quan lớn câu nào. Khác hẳn với Quan lớn, người nó dài như một cây sào. Cái đầu xù ra như tổ chim, làm hẳn giống như một con cung quăng... Ăn chơi cho lắm vào, không khéo bây giờ nó còn hút sách nữa cũng nên, thật cái lũ trẻ thời đại, chả biết làm ăn gì cả, chỉ tổ làm hại xã hội... Quan lớn nghĩ thầm như thế, nhưng mặt ngài vẫn tươi cười, vì Albert Tào tinh lắm, nó biết mình nghĩ thế, nó kiếm cách chơi mình thì mệt. Quan lớn quay qua đưa con trai vốn vãi:

— Sao, dạo này mạnh khỏe không Tào?

Thằng con trai không nhìn lại, nó vẫn chăm chú vào khung hình Annie Ngọc, cô vợ bé của quan lớn. Bức hình quả có hấp dẫn, Annie Ngọc mặc bikini nằm dài trên hồ bơi trông thật tuyệt. Lâu lắm Tào mới quay lại:

— Con nghe tin ba được dân tỉnh này nhờ ơn, nhờ công đức của ba đã làm cho tỉnh, nên nhân dịp ba sắp được về trung ương nhận chức vụ mới, một chức vụ quan trọng hơn. À, mà chức vụ gì thế hả ba? Thôi, cũng chẳng có gì quan trọng với con. nhắc lại vụ đúc tượng, con đọc báo thấy dân tỉnh, dân tỉnh hay mấy anh bộ đội ba đó con cũng chẳng rõ? họ sẽ dựng cho ba một bức tượng. Một bức tượng đề giữa tỉnh, thú thật con cũng thấy hãnh diện lây.

— Thôi Tào. Vụ đó có quan hệ gì, Ba cũng đâu thích mấy vụ trình diễn ấy.

Quan lớn hơi ngượng, vì biết mình vừa nói dối. Lúc đó Annie Ngọc, cô vợ bé quan lớn từ trong bếp đi ra, tay bưng cái khay với mấy đĩa trứng:

— Thôi ông ơi, ra ăn sáng rồi còn đi chứ... À mà họ mời mình mấy giờ?... Tào và Monique có đi cùng bọn này không nhỉ?

Annie Ngọc vừa nói vừa liếc nhìn Albert Tào. Thằng ranh này đóng kịch cũng khéo đấy chứ: Nàng vừa lo sắp xếp bàn ăn, vừa nghĩ thầm, vừa cười một mình. Quan lớn bắt gặp nụ cười đó, ngài biết rõ tính tình của con và vợ hơn ai hết. Nhưng điều này ngài không bao giờ dám nói. Tháng trước cũng vì sợ tai họa, ngài đã phải đuổi khéo Tào về Saigon cũng vì thế. Nhớ lại câu hỏi của vợ, ông lớn tươi cười đáp:

— Chắc chúng nó đi cả chứ, mình ăn lệ đi, họ mời mình 8 giờ đấy... À, mà cái con quý Monique này, mày hết quần áo rồi sao mà mặc cái xà lỏn ấy đi à...

— Ba què một cục, mode mới nhất đấy, Hotpants mà ba.

Dân chúng trong tỉnh sáng nay tụ họp thật đông đảo. Có lẽ thành phần công chức, quân nhân vẫn đông nhất. Còn dân chúng đi chắc chỉ vì hiếu kỳ. Trong đám mấy bà, mấy cô công chức, đã có người trông một lá. Mùi dầu cù là, dầu khuynh diệp xông lên ngạt mũi; chỗ mấy anh binh lính khá hơn được chút ít, tuy vậy cũng đã có nhiều bộ mặt muốn ngái ngủ. Chắc tại họ được đứng đây dần chào từ 4, 5 giờ sáng. Đúng 8 giờ, chiếc xe đen bóng loáng chở Quan lớn và gia đình lướt đến, dân chúng đổ ra hai bên đường; Hàng ngũ đứng dần chào sau một chút lộn xộn đã lấy lại hàng ngũ chỉnh tề, cờ quạt dương lên thật vui mắt. Mặt ai coi cũng nghiêm trọng. Quan lớn đến thật rồi. Ngài bệ vệ bước trên xe xuống cùng gia đình, thiên hạ òn ào, xi xầm bàn tán. Quan lớn cũng chẳng hiểu họ bàn tán cái gì? Họ bàn tán về Quan lớn, về cái đầu xù thằng Albert, cái quần ngắn của con Monique, hay vì bà vợ trẻ của mình. Quan lớn lại nghĩ có khi họ bàn tán về cả bốn người cũng nên. Nghĩ như thế nên mặc dù cố gắng bình tĩnh, Quan lớn vẫn thấy bối rối, mặt ngài nhòe lóa liên. Cũng may từ chỗ xuống xe đến khán đài chẳng bao xa. Khi đặt mình ngồi xuống chiếc ghế êm, Quan lớn thấy như vừa thoát một tai nạn. Rồi những lễ nghi, hình thức được diễn ra, diễn văn khai mạc, diễn văn cảm ơn, diễn văn của đại diện dân chúng lên nói về ý nghĩa của ngày trọng đại, ngày một « danh nhân » được đúc tượng. Đến bây giờ Quan lớn đã quen với không khí, đã lấy lại được bình tĩnh, và mầu quan lại trong người ngài mới dậy. Quan lớn thấy mình quả thật là một nhân vật quan trọng, một thứ VIP chính cống. Bây giờ ngài đứng ngồi, ngài cười mỉm, ngài khoanh tay, ngài quay qua nói chuyện với vợ con... nhất nhất mọi cử chỉ đều đường hoàng, oai vệ.

Rồi giây phút trọng đại đã đến ; Một hồi trống ròn tan làm tăng thêm không khí long trọng, hồi hộp. Người ta mời Quan lớn xuống giết dây khánh thành pho tượng. Quan lớn cầm động thật sự. Tấm lụa xanh đậm phủ bức tượng như che dấu một kho tàng vô giá, một bảo vật để đời. Quan lớn cổ lộ vẻ tươi cười để dấu sự xúc động. Tay run run ngai giết mạnh sợi dây, tấm vải lụa từ từ rơi xuống. Tim Quan lớn đập mạnh, thái dương ngai căng thẳng như ngai đang xem một màn vũ sexy, với tấm vải sau cùng trên người nàng vũ nữ. Bức tượng đá đen lộ ra hoàn toàn. Tiếng vỗ tay lập hộp nổi lên. Hình như Quan lớn cũng vỗ tay theo đám đông. Ngai như mê đi trong giây phút. Người ta lại dẫn ngai trở về khán đài, để ngai có thể ngắm bức tượng rõ hơn. Pho tượng thật đẹp ; thật giống. Nhưng bỗng ngai cau mặt, bức tượng hình như thiếu thiếu cái gì ? Ngai moi óc suy nghĩ. Với quan niệm của ngai, nghệ thuật hội họa, điêu khắc là phải thật giống, giống càng nhiều càng có nghệ thuật. A ! Quan lớn chợt buột miệng thốt lên. Có vậy chứ ? quan trọng thế mà nhớ không ra. Pho tượng thiếu mất cái phần quý báu nhất của người đàn ông. Hơn nữa, đối với Quan lớn, cái đó không thể thiếu được. Mặt Quan lớn coi buồn hẳn. Mấy anh điều đóm thật thính hơi. Thấy Quan lớn có vẻ không vui, nhiều anh đã xanh mặt. Một anh đánh liều, mặt mày nhăn nhó, ghé tai Quan lớn hỏi thêm :

— Dạ thưa, chắc có gì không vừa ý ngai ?
Quan lớn nghĩ thật khó nói. Ngai nghiêm mặt một hồi. Mãi sau ngai mới lên tiếng :
— Theo chú, cái gì quan trọng nhất ở người đàn ông ?

Mặt anh nịnh thần chợt thộn ra. Anh ta không ngờ hôm nay Quan lớn lại hỏi một câu có vẻ trí thức đến thế. Sau một hồi suy nghĩ, anh ta mới dám đáp :

— Thưa ngài, có lẽ là bộ óc, là suy tư, trí thức...
— Không đúng đâu chú à.
— Thưa ngài, có lẽ là đôi bàn tay, với đôi bàn tay người đàn ông tạo dựng tất cả...
— Cũng chưa đúng đâu chú à.
— Thưa ngài, quả thật em nghĩ không ra.
— Tôi hỏi chú, chú suy nghĩ, chú làm việc, chú kiếm tiền, chú mặc đồ sang nhà cao xe đẹp để làm gì ? Để cho ai ?...

Như được giác ngộ, như đến bên chân lý, anh nịnh thần tươi hẳn mặt :

— A, bây giờ em hiểu rồi, kiến thức và sự suy nghĩ của quan lớn thật vô cùng sâu đậm. Đúng là cái đó rồi, cái đó quan trọng thật.

— Ờ, ờ, chú hiểu thế thì hay. Vậy tại sao trên bức tượng kia lại thiếu cái đó ? Tôi rất mê bức tượng, chỉ phiền một nỗi chỗ đó phẳng phiu quá, thiên hạ lại xi xam tôi lại cái thì sao ?

Anh nịnh thần quay lại ngắm bức tượng. Mặt anh tái đi. Quả thật chỗ đó nhăn nhó ; Nhưng anh còn chút thông minh, anh cố cãi :

— Thưa ngài, chính tại em cũng có nghĩ đến vụ này rồi, nhưng tại em sợ quan lớn chê là thô tục.

— Ấy, các chú nhầm hết rồi. Có cái gì thô tục. Các chú không thấy những tượng đời xưa, hay nói gần đây tượng Napoléon, tượng các tướng lãnh Âu Mỹ Châu : Hay chính tại VN đây, chú có bao giờ ra ngắm tượng Phù Đổng Thiên Vương ở ngã sáu Sài Gòn chưa ? Chú sẽ thấy người ta tạc nguyên cả cái đó của con ngựa ra đấy chứ. Không có gì là thô tục! Các chú thấy không ?

— Dạ, nếu quan lớn đã cho phép, chiều nay em sẽ triệu tập lũ điều khắc lại. Và đêm nay, sau giờ giới nghiêm ; không còn ai ngoài đường phố, em sẽ cho tụi nó đắp sửa thêm vào. Em chắc ngày mai quan lớn sẽ hài lòng.

— Tốt, tốt lắm, thôi chú có thể lo việc đó ngay đi nhé, A, mà chú tên gì ? Ở sở nào nhỉ ?...

Sáng hôm sau, cả tỉnh thành xôn xao. Họ bàn tán ồn ào về cái chết đột ngột của Quan lớn đêm qua. Theo như thiên hạ đồn đại, Quan lớn chết vì cái bệnh kỳ quái nhất, nhiều huyền thoại nhất : chuyện phòng the ! Quan lớn chết trong khoảnh khắc, chết khi đang lên ngựa. Thiên hạ lại còn nói rằng Quan lớn thuở sanh tiền rất ham mê chơi bời, đến lúc chết cũng linh thiêng về mặt ấy. Chẳng thế mà chỉ qua một đêm, đứng vào cái đêm Quan lớn về chầu trời, bức tượng của Quan lớn đã thay đổi ; «Cái đó» của Quan lớn đã sưng to hẳn lên, nổi u một đống. Và từ đó, dân chúng thấy con trai ông lớn, Albert Tạo không về ở Saigon nữa ; và càng ngày số con trai, con gái ế chồng, ế vợ, trong tỉnh đều mang hương, mang hoa, xi xụp cũng vài pho tượng Quan lớn càng ngày càng đông..

ĐẦU THÁNG 10-1971

nhà xuất bản SAN HỒ với

10.000 bích chương, 10.000 truyền đơn, 4 tác giả, 4 tác phẩm :

- NGUYỄN TIỂU TỬ, tình chết
- CAO ĐẮC BỪU, ngọn đôi tuyệt vọng
- PHẠM HỒ, trên đỉnh tuyết tình
- HỒ PHONG LUÂN THỦY, mái tóc một đời

20.000 cuốn SÁCH TÌNH YÊU
LOẠI BỎ TÚI không mưu đồ chính trị, không đòi hỏi cơm áo.

XUỐNG ĐƯỜNG

● XÁCH ĐỘNG, KÊU GAO
NGƯỜI HÃY TRỞ VỀ VỚI TÌNH YÊU NGUYÊN THỦY

XUỐNG ĐƯỜNG

DANG TÌNH YÊU CHO ĐỜI

Hướng đạo Việt Nam 40 năm về trước (2)



Hướng Đạo từ Ái Nam Quan tới Miền Nam

(TIẾP THEO KỲ TRƯỚC)

● Hồi ký của TRẦN VĂN KHẮC

Hai lá Quốc kỳ Việt Nam

Sau khi anh em HĐ dừng nghiên cứu trước khán đài, là cờ HĐ màu xanh có hoa Bách Hợp trắng thêu ở giữa được kéo lên đỉnh cột, (ngày nay hoa Bách Hợp màu đỏ) lờ là quốc kỳ màu vàng bằng satin, chung quanh có tua kim tuyến. Góc trên quốc kỳ màu vàng VN có kết một cái noeud tam tài, tượng trưng là quốc kỳ Pháp. Sở dĩ tôi nói rõ về lá quốc kỳ của chúng ta vì hồi đó VN ta còn đặt dưới quyền thống trị của người Pháp, không được quyền dùng lá cờ vàng tuyên như thời độc lập của vua Lê, vua Lý, vua Trần. Thời kỳ Pháp thuộc kéo dài ngót một trăm năm. BV và Trung Việt có lá quốc kỳ màu vàng góc trên đỉnh băng tam tài nhỏ. Nam Việt nằm trong chế độ thuộc địa (colonie) bắt buộc phải lấy cờ Tam tài của Pháp làm quốc kỳ. (1)

Ngày nay, vì hiệp định Genève 1954, nước VN bị phân chia Nam Bắc, nhưng chúng ta có 1 lá quốc kỳ riêng biệt, tượng trưng cho nền độc lập, thoát khỏi vòng thống trị của người Pháp. Lá quốc kỳ màu vàng ba sọc đỏ phất phới trên nóc dinh Độc Lập và các công thự Nam phần VN là công trình sáng tác của một trưởng HĐ, anh Phạm văn Bình, cựu Bộ trưởng Thanh niên,

Cựu Thủ hiến Bắc phần hiện nay là toán viên của Liên toán Cựu HĐ Saigon, Hồi 1947, anh Phạm v Bình làm bi thư cho Cựu Hoàng Bảo Đại. Thủ tướng chánh phủ VN, Trung tướng Nguyễn văn Xuân, một vị Trung tướng xuất thân từ trường Bách Khoa bên Pháp (Ecole Polytechnique, có tiếng như trường Westpoint bên Mỹ) sang Hongkong mời Cựu Hoàng về chấp chánh trên cương vị Quốc Trưởng. Thủ tướng Xuân yêu cầu Cựu Hoàng Bảo Đại tặng nước VN độc lập thống nhất từ Ái Nam Quan đến mũi Cà Mau 1 lá quốc kỳ mới và một bản quốc ca mới. Cựu Hoàng giao trọn trách nhiệm cho anh Phạm văn Bình vẽ lá quốc kỳ và lựa bản quốc ca. Sau 1 hồi đắn đo suy nghĩ, anh Phạm văn Bình vẽ một lá quốc kỳ đưa tặng Thủ tướng Nguyễn văn Xuân. Gặp tôi ở Đà Lạt, trong một buổi mạn đàm, anh Bình (tên Hướng đạo : Yến Lém) thuật lại : «Chưa bao giờ tôi lâm vào cảnh bị như hồi Thủ tướng Xuân chờ tôi đưa Thủ tướng mẫu lá quốc kỳ cho nước VN độc lập thống nhất. Nói để anh biết cái nghề làm bi thư thường khi gặp làm nước bị, chứ đâu phải chỉ ngồi chơi xơi nước. Nhờ có công phu HĐ hàm dưỡng trong bao nhiêu năm, tôi vẽ một lá cờ vàng có ba sọc đỏ và

cất nghĩa cho ông Trung tướng Xuân nghe.

Màu vàng là tượng trưng nền độc lập của nước Việt Nam trải qua bao triều đại chống xâm lăng như Trưng Trắc Trưng Nhị, Lê Lợi, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Quang Trung. Ba sọc đỏ là ba giống máu của dân tộc Trung Nam Bắc, thống nhất giang sơn, giữ vững độc lập hoa bình hạnh phúc cho toàn thể đồng bào. Bản Quốc ca, anh Phạm văn Bình lựa bài TIẾNG GỌI THANH NIÊN của Lưu Hữu Phước, một bản hùng ca được anh em SVHS ca hát vang lừng trong những buổi hội họp. «Tôi vừa dùng 1 dấu ngoặc khá dài kể chuyện cổ tích về quốc kỳ VN qua hai thời đại. Tôi có một ước vọng những anh chị em thuộc thế hệ thanh niên sau khi đất nước phân chia, lúc gia nhập gia đình HĐ, hiểu rõ nguồn gốc lá quốc kỳ.

Đoàn Lê Lợi thăm Ái N. Quan

Nói đến phong trào HĐ VN lúc khởi đầu, tôi không thể tách riêng hai tên ông Nguyễn Quý Toàn, người sáng lập ra trường Thê Dục Hànội, và ông Nguyễn Lễ, người đỡ đầu khai sinh cho đoàn Lê Lợi. Hồi đó ông Ng Quý Toàn làm Bộ

Chánh tỉnh Lạng Sơn (một chức tương tự như chức Đốc phủ Sự, chủ tỉnh miền Nam). Ông Ng. Quý Toàn viết thư mời anh em HĐ đoàn Lê Lợi lên cắm trại xứ Lạng, trong dịp nghỉ lễ Giáng Sinh, nhân tiện đi thăm mấy thắng cảnh có danh tiếng như Ai Nam Quan và động Tam Thanh. Biết anh em HĐ không được sung túc lắm, nên Ông Nguyễn Quý Toàn kèm theo một bưu phiếu một trăm đồng bạc tặng anh em làm lộ phí. Một trăm đồng vào thời buổi kiệt ước song hành bấy giờ có lẽ chỉ đủ chi một tô phở đặc biệt, nhưng năm 1930-100 bạc lúc bấy giờ có thể bằng cả 100 ngàn đồng bây giờ. Quý hóa thay tấm lòng Mạnh Thường Quân của ông Nguyễn Quý Toàn.

Khi chuyển xe lửa đưa anh em HĐ đến ga Lạng Sơn, rất nhiều viên chức trong tỉnh được lệnh hai ở chủ tỉnh, ông công sứ Henri Klein và ông Bô Chánh Nguyễn quý Toàn, ra đón chúng tôi rất niềm nở và nồng hậu. Ở ga ra, anh em đoàn Lê Lợi về thẳng Tỉnh chào hai vị chủ tỉnh. Hai ông đều niềm nở hỏi han anh em, Riêng ông Bô Cuánh tặng chúng tôi 1 lá đoàn kỳ rất đẹp. Ông Nguyễn quý Toàn, lúc trao cờ, ân cần âu yếm cầm tay tôi dặn dò, khuyến khích, lời lẽ thật đơn giản và cảm động. Tối đến, vì đi xe lửa không một nhạc, khí hậu tỉnh Lạng lại mát mẻ để chúng tôi anh em HĐ đốt lửa trại trên bãi cỏ trong thành phố. Hai ông đầu tỉnh, các công chức, anh em thanh niên học sinh và dân chúng đến dự rất đông, kết quả trên cả hy vọng của chúng tôi. Hôm sau, chúng tôi được hướng dẫn lên Ai Nam Quan, vượt qua biên giới sang T. Quốc (lối vài chục thước thôi). Khi tới Ai Nam Quan chúng tôi thấy Ai không lớn lao, vĩ đại như chúng tôi vẫn tưởng tượng. Đứng ở đây chúng tôi hướng về miền Nam, nghĩ rằng một ngày mai tốt đẹp gia đình HĐ sẽ tăng gia từ Ai Nam Quan đến mũi Cà Mau, ngọn cờ HĐ sẽ tung bay khắp nước.

Cuộc thăm Ai Nam Quan của đoàn Lê Lợi chúng tôi, ngoài tính cách du lịch còn có một ý nghĩa lịch sử. Thời xưa, khi vua Lê khởi nghĩa ở Lam Sơn, người trung thần giúp nhà vua chống quân xâm lăng từ Trung Hoa đổ sang như thạc lữ

bảo vệ giang sơn tổ quốc chính là Nguyễn Trãi. Muốn làm cho chính nghĩa được sáng tỏ, ý chí bất khuất của dân tộc VN cao ngất trên mây từng mây, Nguyễn Trãi viết bài Bình Ngô Đại Cáo, lời lẽ hùng tráng làm ly, đến nỗi giáo sư Gaspardone một nhà nghiên cứu về lịch sử các nước Đông Nam Á phải nói: một quốc gia có một vị tướng quốc anh hùng như Nguyễn Trãi, vị tướng quốc ấy lại có văn tài sáng tác bài Bình Ngô Đại Cáo, tôi thiết tưởng quốc gia đó phải tồn tại mãi mãi trên lịch sử văn minh của nhân loại.

Tôi muốn nhắc lại những thành công oanh liệt của Nguyễn Trãi trong cuộc đi thăm Ai Nam Quan của đoàn Lê Lợi là vì Nguyễn Trãi đã từng dấn chân lên Ai Nam Quan trong thời kỳ cam go chống giặc xâm lăng để tiền đưa người chagià Phi Khanh bị quân Tàu bắt cóc mang qua biên giới. Hạn nước thù nhà, Nguyễn Trãi mang hết tâm huyết sở học giúp vua Lê trưng hưng đất nước, gây dựng cơ nghiệp hiển hách của Lê triều.

Anh em đoàn HĐ Lê Lợi, nhìn cảnh cũ nhớ người xưa, trong tâm can dường như nung nấu những hy vọng trở nên người công dân hữu ích, trong sạch, xứng đáng với lá đoàn kỳ.

Từ Lạng Sơn đến các miền phi nhiều sông Hồng Hà

Cuộc cắm trại Lạng Sơn của anh em đoàn Lê Lợi có một kết quả tốt đẹp. Sau khi anh em trở về Hà nội, ông công sứ Klein và ông Bô chánh NQT hàng hái giúp đỡ công việc xúc tiến thành lập đoàn HĐ xứ Lạng. Hai ông chủ tỉnh vừa nâng đỡ bằng tinh thần, vừa ủng hộ về phương diện tài chánh, nên phong trào ĐH tại Lạng Sơn được thúc đẩy mạnh mẽ.

Vết dấu HĐ bắt đầu loang từ thủ đô Hà nội đến các miền phi nhiều sông Hồng Hà. Nhiều đô thị và các tỉnh lớn như Hải Phòng, Nam Định, Hải Dương, Thái Bình, Bắc Ninh viết thư về Hà nội mời anh em HĐ về cắm trại để cổ động cho phong trào. Không bao lâu, mỗi đô thị, mỗi tỉnh đều có một hay nhiều đoàn, một hay nhiều bày sói, cơ sở càng ngày càng thêm vững mạnh. (2)

Ở thủ đô Hà nội, anh em thanh niên SVHS gia nhập HĐ mỗi ngày một đông. Để có đủ phương tiện hoạt động về mặt tài chánh, các huynh trưởng HĐ bàn nhau tổ chức một buổi hát tại Nhà Hát Lớn do chính anh em HĐ trình diễn. Buổi hát được các phụ huynh SVHS và đồng bào thủ đô ủng hộ, tán thưởng nhiệt liệt. Kết quả thập phần mỹ mãn.

Anh Trần ngọc Quyên và bài Bình bán

Trong buổi hát HĐ, giữa một màn ca nhạc, anh Trần ngọc Quyên, một sinh viên Nam bộ vừa đàn vừa hát một bản ca theo điệu Bình bán do anh sáng tác, đề tài bài ca là mục đích HĐ. Tôi xin trích đăng sau đây một đoạn bài hát đó để tưởng niệm anh Trần Ngọc Quyên, một cố huynh trưởng HĐ đã cùng chúng tôi chăm lo cho phong trào HĐ ra đời ở Bắc Việt. Anh Quyên, sau khi tốt nghiệp ở trường Cao đẳng Mỹ thuật Hà nội (bạn Diêu khắc) về Nam, làm hiệu trưởng trường Mỹ thuật Thủ Đức Một, rồi tử nạn trong cuộc kháng chiến Nam Bộ. Anh Quyên là một trưởng tính tình luôn luôn vui vẻ, người cao lớn, nét mặt hiền hòa, đẹp trai. Với tư tưởng lạc quan, yêu đời, với cử chỉ hào hoa phong nhã, chăm chú làm điều thiện, không ai ngờ anh sớm từ giã gia đình Hương Đạo chúng ta về bên kia thế giới. Ngày nay, nhắc đến anh, chúng ta chỉ biết cầu nguyện cho hương hồn anh tiêu điều nơi an giấc ngàn thu. Dưới đây là một đoạn bài ca Bình bán HĐ của Trần ngọc Quyên:

Vinh hạnh thay cái buổi hôm nay

Được quý ngài lui gót tới đây

Hương đạo sinh chúng tôi trình bày

Đời điều lược qua mục đích bấy lâu nay:

Bởi xem khắp hết Đông Tây

Có những nơi dân cường nước thịnh.

Được như vậy là nhờ sức mạnh

Họ lo tập rèn từ thuở còn thiếu niên

Bởi vậy anh em chúng tôi đã

Hợp cùng nhau Đoàn, Đội lập nên

Quyết theo danh nghĩa đoàn viên

Lòng trung tín, hứa lời khó quên

Ở an rất đỗi thảo hiền

Thấy một ai túng đờ giúp liền

Thầy đều tôn trọng của người

chàng tham, tần tảo, siêng năng.

Trong sạch quyết gìn cho trong

sạch,

Từ tâm hồn đến tư công việc...

Bài Bình bán của anh Trần

Ngọc Quyên lời lẽ mộc mạc đơn

giản, nhưng khi anh Quyên hát lên

khác giả nhà hát lớn Hanoi vỗ tay

hoan nghênh tán thưởng nhiệt liệt.

Hội đờ ở ngoài Bắc có phong trào

thích «cải lương Nam Kỳ».

đồng bào Bắc Việt khoái xem cải lương

như dân thủ đô Saigon ngày nay

khêai đờ chuyện kiếm hiệp Kim

Dung vậy.

Phong trào HĐ lan xuống

miền Nam

Lúc tôi còn ở Hanoi, cùng một số

anh em lo lắng cho phong trào HĐ

được phát triển mau lẹ, rất nhiều

bạn trong Nam viết thư ra Bắc hỏi

hạn cách thức chi tiết để thành lập

HĐ ở NPVN. Lòng tôi hằng hướng

về thủ đô Saigon và ước ao được

cùng anh em trong Nam bắt tay

vào việc. Dịp may hiếm có, tại sở

tôi làm (Tăng thanh tra Nông Lâm

Súc), có một chi nhánh tại miền

Nam, sở khảo cứu Nông Lâm, 58

đường Nguyễn bình Khiêm Saigon.

Tôi đề đơn xin đổi vào Nam được

cấp trên chấp thuận. Lên đường

vào khoảng tháng 4 năm 1932, tôi

nhờ hai anh Nguyễn Thụy Hùng và

Hoàng Đạo Thủy chăm nom sân

sóc phong trào HĐ miền Bắc. (3)

Vào tới Saigon, tôi liên lạc với

các anh Lương Thái, Trần Coln,

Huỳnh văn Diệp (4) Nguyễn văn

Chấn cùng một số đồng anh em

khắc để xúc tiến công việc thành

lập đoàn HĐ đầu tiên. Chúng tôi

rủ nhau đến thăm ông Trần v Khá

Hội trưởng Tổng cục Thể thao

Annam (tiếng Pháp kêu là Commis-

sion Interclub Annamite — viết

tắt CIA) Xin anh chị em HĐ chờ

lầm với CIA cơ quan tình báo trung

ương của nước Cờ Huê. CIA đây

là của người Giao Chỉ chúng ta,

không phải CIA của người Mỹ. Ông

Hội trưởng CIA Trần v Khá là một

người hăm mộ thể thao «số dách»

của nền thể thao Nam Kỳ. Ông

người to lớn, đầy đà, cao cỡ 1 thước 80, tính tình cởi mở, trung hậu, thật thà. Ông là Hội đồng Quản hạt (Conseiller colonial), một chính trị gia cỡ bự, được lòng tin và cảm mến của mọi người. Sau này, thời Quốc trưởng Bảo Đại, ông làm Tổng trưởng kinh tế sau làm Đại sứ VN ở Hoa thịnh Đốn, rồi Nghị sĩ trong Hội đồng Liên hiệp Pháp. Ở địa vị nào, chức vụ nào ông cũng được bạn bè thân hữu yêu quý, nể vì. Khi gặp chúng tôi lần đầu tiên, ông hứa sẽ ủng hộ Phong trào HĐ hết mình. Ông thấy HĐ là một phương pháp giáo dục hoàn toàn đối với thanh niên. Ông thường nói: «Nước nhà sau này có một thể hệ lãnh mạnh, tháo vát, biết trọng đạo đức liêm sỉ của tổ tiên để lại, biết coi lẽ sống, chính là nhờ phương pháp HĐ huấn luyện thanh niên mà có được. Lời lẽ thấm thiết và cao quý biết chừng nào! Khi đoàn HĐ đầu tiên lập ở Saigon, ông liền cho con trai ông và 3 người cháu gọi ông bằng cậu vào gia đình HĐ.

Ngày nay, nhắc đến ông Trần văn Khá, tôi không khỏi nhớ nhung hướng về Ba Lê, nơi ông Khá đang sống lưu vong cùng gia đình, để tri ân một người đàn anh cũ. Thực ra ông Trần văn Khá là một trong những vị Mạnh thường Quân không tiếc công tiếc của, tiếc thời giờ, đầu tư đất phong trào HĐ miền Nam đến chỗ trưởng thành. Về phương diện pháp lý, nhờ có sự bảo đảm của ông, việc xin phép thành lập HĐ Nam Kỳ được dễ dàng trôi chảy. Về mặt tài chính, cụ Đốc phủ Sự Nguyễn văn Vịnh (nhạc phụ ông Trần văn Khá) và con là bà Trần văn Khá đã giúp chúng tôi một số tiền lớn để sắm sửa dụng cụ HĐ bên Pháp, mua sách báo tài liệu đầy đủ. Tấm gương sáng của gia đình Trần văn Khá đối với phong trào HĐ miền Nam đáng để mọi người soi chung.

Sau khi đoàn HĐ đầu tiên ở thủ đô Saigon được thành lập, phong trào HĐ miền Nam được rất nhiều nơi hưởng ứng, bành trướng vô cùng mau lẹ. Chúng tôi bàn nhau lập nên Tổng cục HĐ Nam kỳ (Fédération des Eclaireurs de Cochinchine) và đồng thanh bầu ông Trần văn Khá làm Hội trưởng.

Từ giã đất Bắc vào Nam cùng anh em gây một phong trào thanh niên lành mạnh, lòng tôi hân hoan phấn khởi, nhưng không khỏi để lại cổ đờ Thăng long nhiều kỷ niệm êm đềm và nhiều nỗi nhớ nhung trong tình bằng hữu. Tỷ như bữa tiệc tiễn đưa trước khi khăn gói lên đường tổ chức tại nhà hàng Đồng hưng Viên phố hàng Buồm Hanoi, anh Đặng ngọc Cửu, một «vua tấu» trong gia đình HĐ, đã ứng khẩu đọc mấy vần thơ do anh sáng tác để tặng tôi:

Trần đại ca Văn Khá,

Kim thượng lộ bình an.

Nam Bắc kỳ đồng một giang san,

Chúc bốn chữ công thành chi

loại.

Sau mấy giây cảm động, tôi cảm thấy ông «vua tấu» HĐ có vẻ coi tình huynh đệ HĐ như tình huynh đệ Lương sơn Bạc. Ông kêu tôi bằng đại ca, có vẻ giang hồ mã thượng lắm. Nhưng đại ca Lương sơn Bạc còn tạm được, chứ đại ca thứ thiệt đứng ở các bến xe đò, thực tình tôi không dám nhận, vì trái với luật của «Đại đại ca B1 Pl» của chúng ta.

CHÚ THÍCH (1) Tuy Nam Kỳ thời đó phải dùng cờ tam tài của Pháp, nhưng cụ Trần văn Khá cho biết những đoàn Hướng Đạo đầu tiên lập tại Saigon đã không chào cờ Pháp mà vẫn dùng cờ vàng của Hoàng Triều. Chánh quyền thuộc địa thời đó, hoặc không để ý, hoặc biết nhưng cũng lơ đi không chú ý.

(2) Tại mỗi tỉnh Hải Phòng, Nam Định, Bắc Ninh, Thái Bình v.v... các đoàn Hướng Đạo từ Hà Nội về đó biểu diễn thường cắm trại tại sân vận động. Các cuộc biểu diễn chính thường là: dựng trại (lều), nấu cơm, và cuộc biểu diễn về diễn kịch, tất cả đều có vẻ hấp dẫn đối với công chúng.

(3) Trước khi dời vào làm trong Nam Kỳ, ông Trần văn Khá đã vào thăm miền Nam một thời gian trên 10 ngày. Trong chuyến vào Nam này, ông đã được các báo Thần Chung, Phụ nữ Tân Văn phỏng vấn. Các báo này đều hoan nghênh phong trào lập đoàn Hướng Đạo ở miền Nam, nhờ thế các giới tại miền Nam đã hưởng ứng nồng nhiệt.

(4) Ông Huỳnh văn Diệp hiện nay là Chủ tịch ban Chấp Hành Trung Ương của Hội Hướng Đạo Việt Nam. Cụ Trần văn Khá cho biết thân sinh của ông Huỳnh văn Diệp là người ủng hộ phong trào Hướng Đạo nhiệt liệt nhất, đã cho tất cả các con vào đoàn Hướng Đạo đầu tiên lập tại Saigon.

Đoàn HĐ đầu tiên tại Saigon thường họp đoàn tại sân vận động Mayer (là trụ sở bộ Thanh Niên sau này và bộ Xây Dựng Nông thôn hiện nay).

CÁNH HOA CHÙM GỜI

Nguyên tác
« THỎ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHÌ



(TIẾP THEO)

Hạo Hạo đắm đắm nhìn tôi như ra lệnh, hân bảo:

— Hát tiếp đi!

Tôi ca tiếp:

Con đừng hối hả, đừng hoảng hốt

Hãy bay lên đi, nhưng phải đề phòng

Chú ó, lão điều tâm địa xấu xa, thật đáng sợ

Còn ông chim ục, rần hồ mang...

Một Hạo Hạo chợt sáng, vẻ sung sướng của hân khiến tôi đỏ mặt, hân bắt đầu ca tiếp lời tôi:

Những kẻ ấy đều có thể chui vào phòng,

Những kẻ ấy đều có thể leo qua tường,

Lúc nào con cũng nên ghi nhớ nằm lòng.

Tôi ngạc nhiên:

— Ô! Anh cũng biết ca nữa à?

Hân nhú mày nghĩ ngợi đôi lúc nói:

— Hình như trong giấc mộng tôi đã hát qua bản này, có lẽ thế... Vì bây giờ, tôi chẳng hề nghe ai hát cả.

Tôi nói:

— Nhất định là anh đã nghe qua một ai hát, vì đây không phải là bài ca ít người biết những năm về trước, bản nhạc này được phổ biến rộng rãi lắm.

— Thế cách đây khoảng bao lâu rồi?

— Có lẽ hai, ba chục năm về trước.

Hân trừng mắt nhìn tôi:

— Thế ai dạy cô hát bản này?

— Mẹ tôi.

Một khoảng khắc im lặng, đôi chân mày Hạo Hạo lại suy tư bỗng trở lại bình thường, Hạo Hạo vui vẻ cười nói:

— Tôi đã tìm được giải đáp rồi, cô nghĩ xem phải không? Mẹ cô và mẹ tôi hai người thương nhau như chị em ruột, thân thích nhau như thế thì lúc tôi được ba hay bốn tuổi gì đó, chắc mẹ cô dạy tôi hát qua, nên bản nhạc đối với tôi mới quen thuộc như thế.

Tôi nghi ngờ:

— Tri nhớ lúc ba hay bốn tuổi làm sao có thể giữ được cho đến bây giờ?

— Tôi nghĩ là có thể được, ít nhất nó cũng được ấn tượng trong tiềm thức.

Tôi bỗng nghĩ đến Trung Đan đã có lần cười chê tôi bàn cãi về tri nhớ trong tiềm thức rồi nghĩ đến tiềm thức của Gia Gia.

Gạt bỏ những việc trên qua một bên, cúi xuống tháo chiếc giày trượt băng qua một bên, vừa tháo xong một chiếc thì tay tôi bỗng bị bàn tay khác nắm lấy, ngẩng đầu lên bắt gặp

mắt nóng bỏng của Hạo Hạo gương mặt hân đang kề sát vào mặt tôi. Hân nhỏ nhẹ bảo:

— Cô Ưc My, cô có còn nhớ cái lý luận về Phiếm Ái của tôi đã nói với cô hay không.

Tôi khẽ gật đầu. Hân nói tiếp, đôi mắt không rời tôi:

— Tôi có cái nhìn khác biệt về đàn bà, với tôi mỗi người đàn bà đều có những nét đáng yêu riêng của nó, nhưng bây giờ... Hân ngừng một lúc, đôi mắt nhìn tôi thăm dò — Lúc gần đây tôi bỗng thấy lý luận của mình không còn vững nữa, vì mỗi người con gái có thể có một vài điểm phù hợp với cái nhìn của mình nhưng khi có sự xuất hiện của một người con gái hội đủ tất cả những điều tôi mong ước, thì những người đàn bà khác sẽ trở nên bỗng mờ không còn tồn tại được nữa. Đôi mắt hân từ chỗ nóng bỏng biến dần qua chỗ đắm đuối, hân hỏi — Ưc My! Cô có hiểu tôi nói gì không?

Tôi chậm chậm lắc đầu, hân khoanh:

— Tôi không hiểu gì cả!

— Thế thì để tôi bảo cho cô biết. Hân vừa nói vừa kéo mạnh, tôi rơi vào lòng hân. Hạo Hạo vòng tay ôm lấy tôi, mắt đối mắt, mũi đối mũi, tôi có thể nhìn thấy hình ảnh chính mình trong lòng từ đen nháy: vẻ hoảng hốt, bần khoản, mê loạn. Hân nói như thì thầm:

— Trung Đan có chỗ nào đáng yêu đâu Ưc My? Hân chẳng qua chỉ là con một sách, đâu xứng với em được.

— Không phải thế. Tôi nói, cổ họng như thật khan: — Anh không hiểu được anh ấy, vì anh ấy có tư tưởng, nghị lực và cả lý trí.

— Thế tôi không có tư tưởng, nghị lực và lý trí hay sao?

Tôi cảm thấy thật rối rắm:

— Anh hình như cũng có chứ!

— Hình như à? Thế cô giải thích xem tại sao?

— Vì tư tưởng anh quá rộng rãi, thái độ anh đối với mọi người chung quanh lại quá phóng túng lúc nào cũng thích châm chọc người khác, không cần biết điều châm chọc ấy đúng hay sai. Anh lại không trọng sự vật kể cả cuộc sống và tình cảm, không trách nhiệm gì trên cả phương diện học hành cũng như nói chuyện tình yêu.

— Tôi có quá nhiều khuyết điểm như thế sao? Hạo Hạo chớp mắt. Đó là hình ảnh của một La Hạo Hạo trong mắt em đấy à?

— Vâng, nhưng có đúng không chứ?

— Cũng đúng phần nào, nhưng — Mỗi hân kề sát mặt tôi — Sau khi thành hôn xong, cô không có quyền phê bình tôi một cách cầu thả như thế nhé, bây giờ thì được, nhưng sau này tôi sẽ là người không cứng rắn và độc tài.

Tôi hoảng hốt.

— Anh lầm rồi, tôi không hề có ý làm vợ anh.

— Tôi không lầm. Hân lạnh lùng nói — Nhất định cô phải là vợ tôi.

— Không bao giờ!

— Nhất định phải như thế. Mỗi hân trở về một bên tóc của tôi — Tại sao mặt em lại nóng bừng như vậy? Tại sao tim em lại đập nhanh như thế? Sao em lại hoảng hốt? Ai đã gây cho em xúc động? Sung sướng? Sợ hãi? Bên cạnh Trung Đan có bao giờ em lại có những cảm giác như thế này không? Ưc My, hãy nói cho tôi biết đi!

Tôi chống trả:

— Chính anh làm tôi hoảng hốt, trong khi Trung Đan mang đến cho tôi sự yên ổn.

— Yên ổn ư? Hạo Hạo vênh mũi, hân nói — Tình yêu không phải là một câu chuyện yên ổn. Ưc My, hãy để tôi dạy em biết thế nào là tình yêu.

Hạo Hạo xiết chặt khiến tôi muốn ngộp thở, tim tôi đập nhanh, các mạch máu như muốn vỡ tung ra, tâm thần như mê loạn, tôi chỉ còn biết mở to mắt ra nhìn đôi mắt mở lớn của hân. Bỗng nhiên thân thể tôi bị tách rời ra, trước khi biết chuyện gì đã xảy ra tôi bỗng nghe tiếng đầm thật to. Ngẩng đầu lên, thân hình to lớn của giáo sư La Nghị đang đứng giữa tôi và Hạo Hạo bên cạnh đó là Trung Đan với gương mặt trắng bệch.

Hạo Hạo từ lực thêm bỏ dẩy, đưa tay sờ vào cằm, đôi mắt giận dữ của hân đang ghim lấy giáo sư.

Tất cả những biến động xảy ra, khiến tôi kinh ngạc, hoảng hốt không nói được lời nào, sự có mặt cùng lúc của giáo sư La Nghị và Trung Đan, cùng việc giáo sư đánh thẳng tay Hạo Hạo khiến tôi bối rối.

Bên dưới cằm Hạo Hạo hiện lên vết bầm xanh, đủ thấy giáo sư La Nghị đã đánh thẳng tay như thế nào. Hai cha con đứng đó ngهنh nhau như đôi bò rừng đang chạm sừng trước khi giao đấu. Hạo Hạo lên tiếng:

— Hừ! Tại sao cha làm thế?

Tiếng hét to của giáo sư La Nghị:

— Tao đã từng cảnh cáo mày, không cho mày quấy nhiễu Ưc My!

Hạo Hạo nghênh mặt lên, lạnh lùng hỏi:

— Thế cha cho là con không xứng với Ưc My ư? Có phải cha tưởng con và Ưc My đóng kịch đấy à? Cha lầm rồi! Đứng ra cha phải sung sướng mới phải, vì có được người khuất phục được con. Với Ưc My, con không hề có ý chọc qua đường, cha hiểu không? Cha không muốn có một đứa con đầu như Ưc My hay sao?

Giáo sư La Nghị lặng người không thốt lên một lời nào, tôi cũng yên lặng, tôi nhìn bắt chợt tiếp xúc với Trung Đan, đôi mắt hân đang trừng lớn nhìn tôi như tôi là một vật lạ lùng mà hân chưa hề quen biết. Đôi mắt không mang lấy một vẻ trách móc nào cả, nhưng đầy nét đau khổ, chua xót. Tôi mở miệng, muốn giải thích, nhưng không nói được gì cả vì lòng tôi đang rối loạn.

— Đờ điên khùng ! Tiếng hét lớn của giáo sư La Nghị khiến tôi giật mình, tiếp đó một loạt tiếng chửi bới như sấm nổ vang — Đờ hư thối ! Mày sẽ chết ! Sẽ xuống địa ngục xuống mười tám tầng địa ngục ! Đờ súc vật ! Mày muốn cưới đờ quý nào thì cưới tao không cần biết nhưng nếu mày đụng tới Ưc My, tao đập mày gãy cẳng, đờ thối tha ! Thối tha ! Chửi xong, ông nhẩy chồm qua trước mặt tôi, những tiếng chửi rửa lăm bầm như nước tạt vào mặt tôi — Ưc My, em là đờ ngu, ngu như bò ! Em cũng đáng chết, đáng chết lắm ! Hãy mở mắt ra xem con thú này có chỗ nào đáng cho em đề ý hử ? Sống sao không chịu an phận cứ mãi rắc rối hoài vậy, Đờ ngu ? Đờ hư thối ! cả một lũ hư thối !

— Hừ, Hạo Hạo lạnh lùng cắt đứt tiếng chửi rửa của Giáo Sư La Nghị, đôi mắt hần dăm dăm nhìn ông — Thôi cha đừng la lối um xùm nữa, bao nhiêu đờ cũng đủ chứng tỏ điều con nghĩ là sự thật. Hần ngưng một lúc, đoạn chậm rãi nói — cha đã tự lừa dối chính cha, có phải cha cũng yêu Ưc My hay không ?

Câu nói cuối cùng của Hạo Hạo như một quả bom chọt nổ tung, tất cả mọi người đều đứng chết lặng không ai có thể mở miệng được nữa, kể cả kẻ vừa chằm ngồi là Hạo Hạo. Một thứ yên lặng khiến người khó chịu, tôi thấy Giáo Sư La Nghị nhẩy tới trước, rồi Hạo Hạo lăn tròn trên thềm gạch. Mở thật to miệng, sự hoảng hốt ngạc nhiên, kinh hoàng. Một cảm giác khó chịu dâng trào trong người tôi. Hạo Hạo lồm cồm ngồi dậy, trên mặt hần lại thêm một vết bầm xanh, sự giận dữ làm đỏ cả mắt, hần lườm lườm nhìn giáo sư đoạn xông đến, hai tay nắm chặt, nghiến răng, thái độ như sắp sống mái một phen, khiến tôi hoảng hốt la to :

— Đừng làm thế !

Tôi không thể nhìn thấy cảnh hai cha con họ sắp đập nhau, nhất là vì tôi mà đánh nhau, vì thế từ trên bậc thềm, tôi nhẩy vội xuống xông về phía hai người nhưng tôi đã quên mất chiếc giày còn lại trên chân nên khi nhẩy xuống, chân trượt trên thềm, thân mình bị ngã ập xuống nền xi măng, cơn đau thốn từ chân như động lên tim khiến tôi hoảng hốt hét lớn. Sự đau đớn như xé rách cả thịt, rồi tôi nghe tiếng chân người chạy đến, ba khuôn mặt cúi xuống nhìn tôi — Hạo Hạo, Trung Đan và Giáo sư La Nghị.

Sự đau nhức xé da xé thịt, khiến tôi cắn chặt răng, nhấm chặt mắt. Có người đụng vào chiếc chân đau, tôi hét to, những giọt mồ hôi toát ra ướt đầm cả lưng. Tôi nghe tiếng Hạo Hạo bảo :

— Ưc My bị gãy xương rồi, phải kêu Bác sĩ đến gấp.

Rồi có người bồng tôi lên, mở choàng mắt, thì ra là giáo sư La Nghị, đôi mắt ông nhìn tôi không những với vẻ lo lắng không thôi mà còn pha lẫn sự xúc động hoảng hốt.

— Mau mời bác sĩ đến, nhanh đi !

Hạo Hạo chạy vụt đi, tôi biết hần đi gọi bác sĩ. Giáo sư La Nghị bế tôi vào nhà sự đau nhức càng

lúc càng gia tăng. Từ dưới mắt tôi có thể nhìn thấy gương mặt của Trung Đan trắng bệch như không một giọt máu, sự đau khổ ẩn hiện trong mắt, hần quay người đi ra phía ngoài, ánh nắng cuối cùng trong ngày dội lấy chiếc bóng kéo dài của hần trông thật cô đơn thật tội nghiệp. tim tôi đau thắt, miệng ra tôi muốn gọi hần lại, nhưng sự đau đớn làm tôi thốt không ra tiếng. Tôi ngất đi và không còn biết gì nữa.

10

Chân đã bó bột thạch cao, bị đờ đầy suốt một tháng trời phải ngồi trên giường, khiến tôi, một lúc nào cũng thích hoạt động, chỉ còn biết lấy mắt nhìn những buổi bình minh tươi mát hay những buổi hoàng hôn đẹp trời, đó là cả một cực hình đau khổ.

Đúng ra phải vào nhà thương dưỡng bệnh, nhưng giáo sư La Nghị lại nhất định giữ tôi tại nhà, ông nói như thế việc chăm sóc tôi sẽ dễ dàng hơn. Ngoài ra tôi cũng sợ phải nằm nhà thương lắm. Mỗi ngày bác sĩ y khoa đều phải đến xem mạch và chiếu thuốc cho tôi. Điều này khiến Hạo Hạo thường nhẩy tới cười nhạo :

— Lúc này xem cô có vẻ quý phái lắm rồi nhé

Còn giáo sư La Nghị, thì ông cũng thường bị thần đến viếng tôi, bàn tay to lớn đè nhẹ lên trán xem nhiệt độ có quá nóng không, Thực tế thì tôi nào có phải là loại con gái yếu điệu yếu ớt đâu. Thân thể tôi rất tráng kiện, cảm mạo phong hàn đều khó mà vật ngã, chỉ có lần này bị gãy xương, việc đau khổ nhất là không thể hoạt động được, tôi ngồi ỉ trên giường khiến cho lòng tôi nóng nực tinh thần suy sụp. Một buổi tối, giáo sư La Nghị nhìn tôi dò xét, xong ông nói :

— Nay Ưc My, tôi thấy sắc mặt em không khá lắm nhé.

Đoạn quay sang nhìn Trung Đan vừa bước vào phòng, ông nói :

— Bắt đầu ngày mai tạm thời ngưng dạy để em nó nghỉ ít bữa.

Trung Đan lẳng lặng không đáp, đến lúc giáo sư La Nghị bước ra khỏi phòng, hần mới chằm chằm bước về phía cửa sổ, hai tay chấp sau đầu, mắt mở lung nhìn ra bầu trời bên ngoài, thái độ thật buồn thảm khiến tôi xúc động.

Kể từ ngày cha con nhà họ La gây gỗ đến nay cũng là ngày tôi bị ngã gãy chân, thì Trung Đan cũng bắt đầu trầm lặng, hình như chàng muốn trốn né tôi, tuy vẫn đến thăm tôi, nhưng mỗi lần vào xong là lại đi ngay, có cơ hội được ngồi riêng rẽ với chàng, cũng không có dịp để nói chuyện. Tự hiểu rằng chàng đang xa lánh tôi, lạnh nhạt với tôi, điều này làm cho lòng tự ái tôi bị thương tổn. Nên, trước mặt chàng tôi càng tỏ ra lạnh lùng hơn, khiến cho tình cảm chúng tôi càng trở nên nhạt nhẽo.

Nhìn thấy chàng mãi ngăm lấy màn đêm ngoài cửa, tôi không chịu nổi nữa, nên gọi lớn :

— Anh Trung Đan !

— Hừ ? Chàng vẫn không chịu quay lại.

— Anh có thể đến đây một chút được không ?

Chàng chậm rãi quay người lại, rồi chậm rãi bước về phía tôi, đứng cạnh giường, đôi mắt chàng nhìn tôi một cách lơ đãng, khiến tôi dần không nổi cơn bực tức, tôi nói :

— Anh Trung Đan, câu chuyện xảy ra hôm ấy, em muốn giải thích cho anh rõ... Ma anh có thể bỏ cái lối nhìn em như thế được không ?

Chàng miễn cưỡng hồi :

— Anh nhìn em như thế này có gì khác thường đâu ?

— Thế anh ngồi xuống được không ?

Chàng ngồi xuống cạnh giường, vẫn với cái thế bị động như lơ là. Tôi cố gắng đề nén cơn bực bội nói :

— Anh Trung Đan, anh phải đề cho tôi cơ hội giải thích sự kiện chứ, hôm ấy như anh thấy chuyện xảy ra giữa tôi với Hạo Hạo, hoàn toàn do hần chủ động... lúc tôi chưa rõ ai giáp gic...

Đôi mắt Trung Đan nhìn tôi dò xét, đôi chân máy hơi chiu lại.

— Có đúng vậy không hử Ưc My ? Có phải khởi đầu hần đã làm cho em mè hoặc chàng ?

Mè hoặc ? Tôi ngẫm nghĩ hai tiếng chàng vừa sử dụng rồi nhớ đến hình ảnh hôm đó, tôi thấy thật sự tôi có phần bị mè hoặc, hơn thế nữa tôi gần như mê ngủ. Dù sao hôm ấy tôi cũng đã không quyết liệt chống cự lại hần. Tự lưng vào gối tựa (sau lưng tôi chất đầy gối dựa) tôi nhủ mấy suy nghĩ và phân tích, chợt phát hiện ra một sự thật không chối cãi là Hạo Hạo quả đã có phần quyến rũ tôi, về trẻ trung, đẹp trai, phóng khoáng, tình cảm... tất cả những ưu điểm đó làm sao không cuốn hút tôi cho được ? Từ trong tiềm thức, tôi băn khoăn không hiểu tình cảm tôi và Hạo Hạo có vượt qua khỏi tình cảm bạn bè thông thường chăng ? Rồi lại nghĩ đến việc lén trộm học trượt bằng có phải là để mong mỗi được hần khen ngợi và yêu mến chàng ? Cứ thế suy nghĩ, tôi bỗng thấy lập trường của mình bị lung lay, khiến tôi không còn can đảm giải thích cho Trung Đan hiểu nữa. Nhìn những đóa hoa in trên nệm, tôi im lặng.

Trung Đan nắm lấy tay tôi, bàn tay còn lại của chàng nâng lấy cằm tôi, rồi nhìn chằm chú, tôi buồn bã nhìn chàng vì không biết phải làm gì khác. Một lúc chàng lắc đầu thở dài nói :

— Ưc My, đúng ra anh không có quyền trách em như thế, vì em là một nguồn sáng, kể bao đến gần em, đều bị em chiếu rọi, em đã thu hút người khác trong sự ngay tình, đó không phải là cái tội. Anh hẹp hòi quá, ích kỷ quá. Nhưng mà, em hiểu cho anh không thể làm khác được, vì trên phương diện tình cảm anh là kẻ có nhiều tham vọng nhất, anh

không muốn bất cứ một thằng đàn ông nào khác ngoài anh được đến gần em, ngay cả khi nhìn bàn tay của giáo sư La Nghị đặt trên trán em, lòng anh như bị thiêu, bị đốt...

— Anh đừng quá nghi ngờ mọi người như vậy, Giáo sư La Nghị chăm sóc tôi như bậc cha chú chăm sóc vậy mà...

— Đừng bao giờ tự dối lừa mình, Ưc My. Lời nói của Hạo Hạo không phải là không có lý đâu, em hãy nghĩ cho kỹ thì biết. Giáo sư La Nghị có thật tình chịu chăm sóc em chăng ? Ngoài bà Nghị ra, chưa một ai được ông ta chăm sóc, kể cả Khởi Khởi là con gái ruột, thân thể yếu đuối, hai ba ngày bệnh một lần thế mà em có thấy ông ta có nổi hần tiếng nào hay sờ đến chút nào không ! Ông ta chỉ biết đi mời bác sĩ đến cho thuốc uống, chích vài mũi thuốc là xem như đã hết trách nhiệm rồi. Trái lại, em là đứa mồ côi đến nương nhờ ở tựa, thì tại sao ông ta lại đặc biệt chăm sóc lo lắng như thế ? Ưc My, em thông minh thế này mà không nhìn ra sự thật như thế nào sao ?

Tôi phản đối :

— Không thể có chuyện đó, Trung Đan, Anh cũng biết là tôi chỉ là đứa con gái tầm thường, không đẹp lại không thông minh xuất chúng, anh đừng nghi ngờ là ai cũng yêu tôi, không thể có chuyện như vậy

Trung Đan ngăm tôi một lúc, chàng nói :

— Em tưởng em không đẹp à ? Em đã làm rồi, Ưc My, Chàng qua em chẳng nhìn thấy nét đẹp của em cũng như em chẳng nhìn thấy sự dễ thương của chính mình, em là cả một đời sống hoàn hảo, đầy nét thu hút và nhiệt tình, em giống như cánh sao trời lấp lánh đến nơi nào nơi đó sẽ được sáng soi theo...

Tôi lắc đầu — Trung Đan, anh đừng phóng đại như thế, anh đừng ca tụng tôi như vậy, mà làm tôi không nhận ra sự thực.

— Đúng vậy. Chàng nói — Anh không nên ca tụng vẻ đẹp của em, tuy nhiên anh xin thề là điều anh vừa nói đều là những cảm nghĩ chân thật. Ưc My em không hiểu được em trọn vẹn, anh không bao giờ giả dối ca tụng em, vì không có một điều giả dối có thể tồn tại trước mặt em, em quá thành thật và trình bạch lại có tư tưởng phóng phú giống như một hàm mỏ khai quật không bao giờ hết, càng khai phá thấy càng nhiều...

Rồi chàng lại thở dài — Anh chỉ mong rằng mình sẽ ít yêu em một tí, như thế sẽ đỡ phải đau khổ vì ghen, vì sợ mất em... Ưc My, em biết không ? Hôm ấy nhìn thấy cảnh giữa em và Hạo Hạo, anh đã muốn đánh đập hần ra và cũng muốn nghiêng nái cả em.

Trung Đan bóp mạnh cằm khiến tôi đau nhói — Đúng ra em phải gãy lìa cả chân mới phải đề trừng phạt tội bội tình của em !

(CÒN NỮA)

NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON (bài VII)



BAN HỢP CA BỐN PHU'ONG

► PHẠM NGÀ thực hiện

Từ Rizi đến Tivi

Tối đêm Noel 1970, khách nghe nhạc đồng nghet trong phòng trà Rizi, cửa ra vào bị bít cứng bởi số khách quá đông. Bỗng có 4 cô con gái ăn mặc rất trẻ trung nhất định chen vào đã câu sườn vì cảnh kẹt xe bên ngoài lại phải chen chân giữa đám đông trước cửa, một cô trong đám đã hét lớn: «Chúng tôi là ca sĩ mà, cho vô với, ban hợp ca Bốn Phương đây mà!»

Đó là kỷ niệm vui nhất của ban hợp ca Bốn Phương. Thật ra, ban hợp ca này đã xuất hiện trước công chúng lần đầu tiên từ tháng 8-70 cũng tại phòng trà Rizi này. Tiếp ngay tháng sau 4 giọng hát đã xuất hiện trên tivi trong một show của Jo Marcel. Hiện nay sau một giao kèo 6 tháng hát độc quyền, cho Rizi, nhân dịp Jo Marcel đóng cửa, ban Bốn Phương cũng tạm thời nghỉ hát phòng trà.

Sau đây là chân dung «mỗi người một vẻ» của 4 giọng hát Bốn Phương. Lần lượt: Vân Khanh, Vân Hòa, Vân Quỳnh và Quỳnh Giao.

Vân Khanh

Cô em út trong ban BP và cũng là con gái áp út của gia đình nhạc sĩ Dương th. Tước. Vân Khanh sinh năm 1957, đang học lớp 8 trường Nguyễn bá Tông. Đang tiếp tục theo học trường Quốc Gia Âm Nhạc. Khanh cho biết đang học chuyên về sáo (flute) với một nhạc sư người Pháp. Vân Khanh đã từng hát cho chương trình tuổi xanh của bà Kiều Hạnh.

Lúc nhà báo bước vào nhà nhạc sĩ Dương th. Tước — một địa chỉ «huyền hoặc, nằm trong một ngõ hẻm quanh co nhưng số nhà «mê hồn trận» đường Minh Mạng Phú Nhuận — thì thấy ngay cô em út của ban hợp ca đang cúi húi vắn nghe một cuộn băng nhạc ngoại quốc. Có lẽ mái tóc của Vân Khanh yé-yé nhất trong 4 chị em. Cô bé cũng giới thiệu ngay với nhà báo về một chú khuyển nhỏ nhả quanh quần dưới chân: tên chú là Salem!

Hỏi V. Khanh có ý định làm ca sĩ chuyên nghiệp trong tương lai

không, cô bé cho biết:

— Không anh ạ. Hình như Khanh chẳng... tính gicho tương lai hết.

— Thế Khanh có hay làm đàn lắm không? Thích màu gì?

— Khanh thích màu xanh thì lắm. Anh bảo người nào thích màu này là có tánh cứng rắn, cương quyết? Đúng đấy, Khanh hay cương quyết lắm. Về chừng diện thì...tò lúc.

— Lúc rảnh V. Khanh giải trí như thế nào?

Cô bé chỉ ngay vào giàn máy Tape-recorder đang chạy:

— Thích nghe nhạc thôi. Nhạc ngoại quốc và nhạc Trịnh công Sơn nữa. Khanh không thích đọc sách đâu. Đi bal hả? Chỉ thỉnh thoảng thôi anh ạ.

Vân Hòa

Giống như Vân Khanh, Vân Hòa sinh tại Saigon, có thể «nói cả giọng miền Nam, miền Trung, miền Bắc». Sinh 1956, đang học lớp Nguyễn bá Tông. Thấy V. Hòa đang viết thư, nhà báo thắc mắc thì

Hòa chỉ cười bảo «viết cho 1 người bạn».

— Vân Hòa học nhạc với ai?

— Hòa cũng học QGÂN ra, chuyên về guitare. Cả mấy chị em đều được bố chỉ dẫn thêm. Đi hát thì bố không đi theo đâu, bố ghét ồn ào lắm. Má thì theo sát và khi thấy đứa nào hát có khuyết điểm, như kè Micro sát miệng quá thì về mà sẽ «chỉnh» ngay. Lúc trước, Hòa cũng có hát trong chương trình Tuổi Xanh.

— Lúc rảnh V. Hòa hay làm gì nhất?

Câu trả lời cũng làm nhà báo đề ý ngay đến kiểu tóc hết sức hippy của V. Hòa:

— Hòa cũng thích nghe nhạc như Khanh vậy. Đi party thì cũng thỉnh thoảng thôi. Cũng thích nhạc ngoại quốc nhưng Hòa cũng mê nhạc VN lắm, như nhạc của Lê Uyên Phương, Phạm Duy. v.v.. Về màu áo thì có lẽ Hòa thích màu xanh lá cây, nhạt nhạt, màu lá cỏ đó.

Khi hỏi về dự tính tương lai Vân Khanh hơi có vẻ ngớ ngẩn vì không mấy thích hợp thì Vân Hòa lại có vẻ e ấp trả lời chậm chạp.

— Hòa không tính làm ca sĩ chuyên nghiệp. Thích mãi một làm hôte-se de l' air bay đó bay đây.

Vân Quỳnh

Khán giả tivi và phòng trà thương cho là Vân Quỳnh nổi bật nhất có lẽ nhờ: cao nhất trong bốn chị em. Tuy cao lớn vậy, trong nhà vẫn gọi Vân Quỳnh bằng tên «Xiu». Vân Quỳnh có vẻ ngượng ngượng khi nhà báo tò mò về kích thước.

— Quỳnh cao có 1m 64 thôi anh ạ. Mang giày gót chỉ 3 phân nữa thôi. Còn đi chơi phố thì giày Bata, «quê» ghê.

— Vân Quỳnh mới đi dạy nhạc về?

— Vâng, Quỳnh dạy piano. Quỳnh tốt nghiệp QGÂN về piano và đã hát ở những chương trình: Cổ Kim Hòa Diệu, Vạn Phụng, Hoàng Lang, v.v. trên đài phát thanh.

Vân Quỳnh đang học lớp 11B (đệ nhị cũ) Ng. bá Tông, sinh 1953 khi nói đến những tiếng chuyên môn về nhạc lý bằng Pháp ngữ, thì Quỳnh phát âm lại rất đúng giọng

«đậm». Hỏi về những sở thích cá nhân:

— Quỳnh khoái đi bơi lắm. Đều đều mỗi buổi sáng đều đi bơi và đánh tennis. Ngoài ra hay ngồi vừa đờn vừa hát 1 mình, hát om xòm nhà. Về nhạc thì... thì Quỳnh thích bài «Một ngày như mọi ngày» của TCS với giọng hát chị Xuân Sơn thì nhất. Nhiều người nói Quỳnh hát giống Xuân Sơn lắm. Về giọng ca Nam thì thích nhất là giọng hát của Anh Khoa. Anh phải biết Quỳnh là «thầy» của anh Anh Khoa đó nghen, Quỳnh chỉ cho anh ấy về nhạc lý nhiều lắm. À, còn thích bản «Đường em đi» và «Bao giờ biết tương tư» của Phạm Duy, nhạc sĩ Tâm Anh có bản «Chuyện tình không suy tư» cũng hay lắm.

Nhà báo chụp ngay tên của mấy bản nhạc:

— Thế... Quỳnh... bao giờ biết tương tư?

Vân Quỳnh bỗng nhiên «tộp» bót cách trả lời nhanh nhẩu tự nãy giờ, cười cười đáp chậm lại?

— À... Quỳnh chưa biết à!

— Quỳnh có dự định làm ca sĩ chuyên nghiệp không? Nghĩ gì về tương lai?

— Làm ca sĩ chuyên nghiệp thì Quỳnh cũng tính nhưng chưa biết sao. Cũng có dự định làm nghề hô tesse de l'air như Cung (tên ở nhà của Vân Hòa) và tính làm vô địch về tennis nữa. Quỳnh nói thật đó. Phỏng vấn như thế này thì tụi Quỳnh hồ g «eo», vui lắm. Quỳnh khỏi phải trả lời thiệt kỹ, không thôi má la chết vì «phát ngôn» bậy bạ.

— Vừa đi hát vừa đi dạy đàn, chắc là Vân Quỳnh giàu lắm phải không?

— Chừng 50.000đ. mỗi tháng thôi anh. Sao anh hỏi câu «kỳ» quá. Anh đừng có viết vô nghen.

Quỳnh Giao

Nữ ca sĩ Quỳnh Giao đã được giới sành nhạc biết tên biết mặt từ năm 1963 trong những chương trình nhạc đài phát thanh như: Nhạc Chủ Đề, Hoàng Trọng, Tiếng Nhạc Tâm Tinh của Anh Ngọc v.v.. Trên ti vi, Quỳnh Giao đã xuất hiện thường xuyên trong các show nhạc của Vũ Thành, Phạm mạnh Cường, Tiếng Hát Đồi Mươi. Gần đây, bận bịu với đứa con đầu

lòng và dạy đàn piano nên Q. Giao đã bớt xuất hiện nhiều trước công chúng. Nhưng Q. Giao giải thích rõ về trường hợp ít xuất hiện chung với 3 cô em mỗi khi ban hợp ca Bốn Phương hát trên tivi: «— Ngày xưa tới giờ trong mỗi chương trình nhạc, tôi vừa có hát solo vừa hát hợp ca với các ca sĩ khác. Nếu ngày nay tôi chỉ hát chung với các em của tôi như Đài Truyền Hình vẫn đòi phải có một bản hợp ca vui, mạnh ở cuối các chương trình thì tôi thấy rằng có lẽ không thích hợp với tôi. Và lại có thể có người nghĩ rằng tôi đã hát «xuống» nên chỉ còn hát hợp ca. Do đó tôi lười lên tivi lắm, đề cho 3 cô em của tôi làm tam ca cũng được, Còn ban Bốn Phương hát ở phòng trà thì tôi vẫn có mặt vì ở đây thì sự trình diễn «Varié» (thay đổi) tôi có thể vừa hát solo vừa hát hợp ca.

— Bây giờ tam đường một khoảng cách để nhìn lại ban hợp ca Bốn Phương, chị thấy thế cách trình diễn, nghệ thuật hòa âm v.v. của ban Bốn Phương thế nào?

— Về hòa âm thì chúng tôi hay chọn những bài có accord hay để dễ soạn bè. Khi trình diễn thì chúng tôi có thiếu «geste» thật nhưng anh Jo Marcel bảo cứ «hiên» như vậy đi, dễ thương hơn, không cần phải múa máy lúc lắc nhiều như các ban hợp ca kích động nhạc ngoại quốc. Mà tụi tôi lúc lắc cũng «hiên» thật. Với sự hiểu biết về nhạc lý và kỹ thuật vững, tôi hy vọng các em tôi sẽ còn tiến xa trong tương lai. À, cái tên Bốn Phương cũng do anh Jo Marcel chọn hộ đó. Ban hợp ca BP đã xuất hiện trong các show của Phạm Mạnh Cường, Lan Đài, Tiếng Nói Động Viên. v.v..

— Chỉ tốt nghiệp piano ở QGÂN năm nào và chị có dự định tương lai nào trong lãnh vực âm nhạc này?

— Tôi tốt nghiệp năm 1963. Có một thời gian tôi học hát với bà Robin, một nhạc sư người Pháp, với các chị Châu Hà, Mai Hương... Riêng về phần tôi thì nếu trong tương lai chồng tôi có được đi ngoại quốc thì tôi cũng sẽ đi theo và sẽ tìm cách học thêm về âm nhạc.

Nghệ thuật hòa âm mới mẻ :

Nói đến các cách tập dượt của ban hợp ca BP thì phải trở lại với Vân Quỳnh. Ngoài sự hướng dẫn tổng quát của ông bà nhạc sĩ Dương Thiệu Tước và nữ ca sĩ Quỳnh Giao, còn lại cô ca sĩ bé bỏng nhưng thích sport là V. Quỳnh mới thực sự là « cổ vấn kỹ thuật » và « huấn luyện viên » của ban BP. Vân Quỳnh cho biết :

— Thường thường thì tụi Quỳnh dợt nhanh lắm. Quỳnh soạn bè chính cho chị Giao, cũng thuộc luôn nên có thể hát bè chính thay cho chị ấy nếu chị ấy bận không đi hát được. Rồi Quỳnh soạn những bè phụ cho Khanh với Hòa, soạn cả hòa âm cho ban nhạc nữa.

Nhà báo không khỏi thán phục :
— Quỳnh cũng học hòa âm trong QGÂN.

— Không anh ơi, nói ra thì đừng viết lên mặt báo nhé, không thì người ta nói mình tự phụ chứ thật ra về hòa âm thì Quỳnh chả học gì được ở QGÂN cả. Mấy thầy trong ấy dạy toàn hòa âm classique đem làm arrangement sắp xếp các hòa âm nhiều khi làm tới cả một bản nhạc hay. Quỳnh đã soạn theo năng khiếu riêng, có khi lấy cả từ nhạc ngoại quốc ?

— Nhạc ngoại quốc ?
— Vâng, như một đoạn trong bài Share the land của ban the Guess-who, Quỳnh đã lấy lại làm intro (khúc dạo đầu) của một bản nhạc vui. Bốn Phương hay hát nhiều bài vui nhộn như : Dưới nắng hồng, Khúc nhạc dưới trăng của Dương Thiệu Tước, Yêu và Mơ, của Vân Phương. Điệu Marche (hành khúc) thường rất succès, như ở Rôzê những ca sĩ khác đang hát những bài trầm buồn, ban Bốn Phương lên hát một bài Marche nhịp mạnh thì không khí tung bừng vui vẻ lên liền, làm sao không succès được ? Nói vậy chứ tụi Quỳnh cũng có hát mấy bài nhẹ nhàng như Mùa xuân cho em, Một ngày không có em của Vân Phương cũng... succès lắm.

Nhà báo nghe liền tiếp mấy tiếng « succès » nên dám ra ngó lơ tại cửa mình :

— Vân Quỳnh lấy cả hòa âm nhạc ngoại quốc đưa vào nhạc VN. Hiện tượng này nhiều nhạc sĩ cho là hiện tượng chung của nhạc Việt

bây giờ. Quỳnh không sợ người ta bảo là mình mượn nhạc nước người sao ?

V. Quỳnh lại chỉ vào giàn máy tape nhạc ngoại quốc đã được vận nhỏ lại :

— Thì anh nghe đi, hay thì mình cứ mượn chứ ? Nhạc của họ phong phú về accord lắm.

Sẽ trình diễn với nhạc khí :

— Lần « nhạc trưởng » của ban Bốn Phương như thế, Vân Quỳnh có dự tính gì cho ban BP không ?

— A, tụi Quỳnh sẽ chơi thêm nhạc khí khi hợp ca, Quỳnh chơi piano, Hòa đệm guitar và Khanh sẽ thổi sáo. Trình diễn sáo là có vẻ độc đáo rồi đó là sáng kiến của Quỳnh. Mà Quỳnh vẫn khen Quỳnh nhiều sáng kiến mà, Quỳnh

sẽ lần lượt cho piano, sáo, guitar « chạy » trong nửa bản, thế nào cũng succès (lại succès !)

Nhìn vào màu áo pull đồ chơi V. Quỳnh đang mặc, nhà báo tự gọi được một câu hỏi :

— Cách ăn mặc của Bốn Phương lúc nào cũng trẻ trung ?

— Không, chỉ hippy một tí khi trình diễn những bài vui tươi còn nhạc trầm buồn thì mặc áo dài chứ.

Sau cùng, Vân Quỳnh kể một kỷ niệm thật vui của ban Bốn Phương. Đó là lần đi hát trong trại Nhảy Dù Hoàng Hoa Thám. Giọng V. Quỳnh vẫn liến thoắng đều đều :

— Lần đó do anh Jo Marcel hướng dẫn. Có xe Q.C chạy đầu mở đường, tụi Quỳnh ngồi trên xe Ford « lên » lắm nhưng hồng dẫu « ên » sợ người ta ghê thì nguy

SÁNG KIẾN MỚI

SẢN PHẨM MỚI

Lần đầu tiên tại VN, một lớp Báo Chí Hàm Thu (BCHT) được thành lập, tạo cơ hội cho những Sinh Viên Học sinh, quân nhân hay công tư chức thích viết báo mà không có phương tiện có thể học nghề làm báo ngay tại nhà mình.

Trình bày về mục đích của lớp BCHT Thời Nay ông giám đốc Nguyễn Văn Thái cho biết, ông và nhóm thân hữu chủ trương mong đào tạo được những kỹ giả chuyên nghiệp hành nghề nghiêm chỉnh để nâng cao uy tín báo giới nước nhà. Ông biết có rất nhiều người có khả năng và ham thích nghề làm báo, nhưng họ không có dịp để thử thách viết lách của mình, vì đâu phải ai cũng xin tập sự được tại một tòa báo, hay ghi tên học tại các trường đại học báo chí.

Tin về lớp BCHT Thời Nay mới chỉ được loan báo một lần, ông Nguyễn Văn Thái cho biết đã nhận được khá nhiều thư hướng ứng. Đó là một niềm rất khích lệ đối với nhóm người chủ trương, mà theo ông Thái, đều là những kỹ giả đã hành nghề rất lâu, có uy tín hoặc là những giáo sư của các trường báo chí tại VN.

Nhận thấy làng báo xứ ta đang trên đà phát triển, nhưng số kỹ giả chuyên nghiệp và đứng đắn vẫn còn thiếu rất nhiều, các vị đàn anh đó muốn tìm mọi phương thức để góp công xây dựng thêm vào. Ông Thái nhận thấy mục đích thương mại, mà « thích thì làm cho thôi ». Ông nhận xét các đại học Đalat, Vạn Hạnh, Huế, tuy đã mở phân khoa Báo Chí mấy năm nay đào tạo một số kỹ giả giúp cho làng báo có nhiều tay chuyên nghiệp, nhưng vẫn chưa gây đủ niềm tin của độc giả. Lớp BCHT Thời Nay nhằm đẩy mạnh sự chinh phục đó và nhất là giúp cho những người lớn tuổi, có kiến thức được một cơ hội thử ngòi viết của mình.

Đặc tính của lớp BCHT Thời Nay là thiết thực và hữu dụng. Mỗi học viên sẽ được một giáo sư hướng dẫn từ đầu cho tới cuối khóa học như một người anh trong làng. Học viên ngoài những thắc mắc về bài vở trong chương trình, còn có thể hỏi giáo sư bất cứ vấn đề gì liên quan tới nghề nghiệp tương lai của họ. Do đó, khi tốt nghiệp, các học viên có thể đã đủ kiến thức mà còn ung dung bước chân vào làng báo không bỡ ngỡ. Ông Nguyễn Văn

Lớp báo chí hàm thụ thời nay: 1 đóng góp mới cho làng báo

Thái còn cho biết, các giáo sư của lớp BCHT sẽ làm việc không ngừng để có thể cập nhật hóa các bài giảng của mình cho khỏi lỗi thời, vì báo chí là một trong những ngành sinh động nhất, thay đổi và tiến bộ nhanh nhất.

Độc trong bản Chương Trình sơ thảo của lớp BCHT Thời Nay, chúng tôi nhận thấy mỗi khóa gồm 12 bài học, mỗi bài đề cập tới rất nhiều vấn đề. Ban giám đốc cho biết mỗi bài sẽ gồm chừng năm bảy chục trang đánh máy cỡ dài. Học viên sẽ được yêu cầu « tiêu hóa » mỗi bài học đó trong vòng từ 1 tới 2 tháng. Khóa học do đó sẽ kéo dài từ 1 tới 2 năm.

Các học viên không bị hạn chế ở một điều kiện tuổi tác hay học vấn nào cả. Ngay như các kỹ giả đã hành nghề mà muốn trao đổi kiến thức cũng có thể ghi tên học. Với số học phí 15.000 cho cả khóa, học viên được đóng dân làm bảy kỳ để lãnh 12 bài học và các công tác thực tập, bài mẫu, và nộp bài tập viết. Nếu bài viết có trình độ đúng tiêu chuẩn, sẽ có báo đăng và trả nhuận bút cho học viên nữa. Các bài học gồm có lịch sử báo chí, định nghĩa báo chí, các cách viết báo, sản tin làm phóng sự, cách tổ chức tòa soạn, ấn loát, luật lệ báo chí. Ngoài những kỹ thuật căn bản về ngành báo, lớp BCHT Thời Nay còn giảng dạy một số bài về các đề tài chuyên biệt như báo phụ nữ, nhi đồng, báo truyền thanh, nội san, báo của các cơ quan công tư..

Là người khai sinh và điều hành ban nguyệt san Thời Nay từ 12 năm nay, ông Nguyễn Văn Thái, 43 tuổi, hiện là ủy viên nghiên cứu trong Hội Đồng Báo chí và giáo sư ban Cử Nhân Báo chí ĐH Vạn Hạnh. Du học Hoa Kỳ từ năm 1955 về giảng dạy Anh Ngữ, khi trở về dù có giấy phép mở trường dạy Anh văn, ông vẫn quyết định đổi nghề để theo nghiệp báo cho tới ngày nay. Ngoài một nạn tu nghiệp về báo chí tại Úc Đại Lợi (1957), ông Thái đã nhiều lần xuất ngoại cùng các phái đoàn báo chí để quan sát ngành thông tin của các nước bạn. Tuy biết rõ về cách tổ chức các trường hàm thụ báo chí của Pháp và Anh, ông Nguyễn Văn Thái vẫn nghĩ rằng « lớp HTBC Thời Nay phải tổ chức khác hẳn, vì xã hội VN đâu có giòng Ba Lê hay Luân Đôn ? ».



Virinie chế ra : Ngon, Thơm, Dịu...
DÙNG TOÀN THUỐC LÁ THƠM THƯỢNG HẢO HẠNG

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

NGOẠI GIAO Mùa ve vãn quốc tế

Trong tuần trước, thủ tướng Tây Đức sang thăm viếng Nga Xô. Trong khi đó Nhật Hoàng Hirohito sang thăm Hòa Lan, Đức và ghé Paris. Đây là một vị Thiên Hoàng đầu tiên xuất ngoại trong lịch sử Nhật Bản, khi còn là hoàng tử, Nhật Hoàng đã qua Âu Châu 50 năm trước đây! Đồng thời nữ thủ tướng Ấn Độ sắp bay sang Mỹ và cũng ghé nước Anh và hoàng đế Haile Selassie xứ Ethiopia, Bạc Phi thì đang lấy vé sang Bắc Kinh.

Cũng trong vòng tháng mười này, xứ Iran sẽ làm lễ kỷ niệm 2500 năm của Hoàng triều. Trong cuộc lễ đó, quốc trưởng Nga Podgorny sẽ gặp Tổng Thống Mỹ Nixon. Có thể thủ tướng Trung Cộng Chu Ân Lai cũng tới dự.

Đi ve vãn hằng nhất có lẽ là 3 lãnh tụ Nga: quốc trưởng Podgorny, thủ tướng Kosygin và Bí Thư Đảng Brezhnev. Bộ ba này sẽ đi thăm một trật tám quốc gia, từ Âu, Á sang Bắc Mỹ.

Một nghị sĩ Hoa Kỳ hô hoán rằng sở dĩ các nhà lãnh đạo Nga Xô phải lật bạt đi ve vãn từ tung la vì lỗi ở Nixon. Nixon đã cho Kissinger

sang ve vãn Tàu trước, lại còn dự tính đích thân sang Tàu, Nga lo cân cân lực lượng thế giới nghiêng, phải xoay sở! Cả Tàu lẫn Mỹ đều là địch thủ đáng sợ của Nga. Kể từ sau vụ đó, Nga đã ký một hiệp ước bảo vệ Ấn Độ, rồi lại hoàn tất thỏa ước về Bá Linh với Mỹ, Anh, Pháp cho yên mặt nước Đức.

Cuối tháng này Brezhnev sẽ bay sang Nam Tư để lôi kéo xứ Cộng sản này khối ngả sang Trung cộng, rồi sẽ bay sang Pháp. Podgorny sẽ bay sang Bắc Việt đầu tháng 10 để trấn an Hanoi rằng TC đầu hàng Mỹ rồi vẫn còn đàn anh Nga-sô. Tuy nhiên người ta cho rằng Podgorny sẽ không hứa cho thêm súng, đạn, hỏa tiễn, mà sẽ giúp cho một công thức hòa đàm, với Nga làm trung gian với Mỹ cho Hà Nội.

Thủ tướng Nga Kosygin sẽ đến sát bên nước Mỹ, thăm thủ tướng Gia Nã Đại. Gia Nã Đại là bạn thân cố cựu của Mỹ, cũng vừa mới bắt mối với Hoa kỳ về 4 biện pháp kinh tế bất ngờ của Nixon.

Tháng 10 này cũng là tháng họp Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc. Vấn đề Trung cộng sẽ được mang ra bàn luận.

Bao nhiêu vấn đề quốc tế sẽ được giải quyết sau các cuộc thăm viếng, thảo luận và hội nghị này?

Trong đó có vấn đề Việt Nam chăng? Hay là còn đợi Việt Nam bầu lại xong vị Tổng thống... cũ?

KINH TẾ Tư bản Mẽo khó làm ăn

Chánh phủ Việt Nam đã kêu gọi các nhà tư bản ngoại quốc đầu tư để khai thác nền kinh tế xứ này. Nước chậm tiến nào cũng cần khai thác tài nguyên trong nước mà cần đến vốn thì phải kêu gọi các công ty quốc tế bỏ vốn vào, lấy lời. Nhưng vấn đề là mỗi bên ăn lời bao nhiêu?

Thường các tay tư bản quốc tế rất ham ăn, và họ muốn chia lời nhiều. Họ lại sẵn đủ các phương kế để bịp bợm, ăn gian khi khai báo sổ sách. Cuối cùng, họ lại hất lộ các viên chức bản xứ để được thuận cái điều kiện có lợi cho họ.

Nam Mỹ: Colombia và Chile
Ở xứ Colombia, Nam Mỹ chậm tiến, trước kia các nhà tư bản Mỹ ngồi vào bàn thảo luận với các viên chức chánh phủ để bàn luận các điều kiện của công ty mỏ kền Cerro Matoso sẽ gặp đủ chuyện để đàm. Các ông quan kinh tế bản xứ luôn luôn sẵn sàng nhường một nửa đất nước họ cho các hạn tài phương quốc tế.

Nhưng thời thế đã thay đổi rồi. Giữa tháng 9 này, chánh phủ Colombia đã có một nhóm cố vấn toàn là giáo sư của Đại Học Harvard (đại học uy tín nhất của Mỹ) với sự cố vấn của nhóm trên, chánh phủ Colombia đã ký một giao kèo với nhóm tư bản, và giao kèo mới này sẽ mang thêm về cho chánh phủ ít nhất một tỷ Mỹ kim trong vòng 50 năm tới, so với điều kiện giao kèo cũ!

Trong giao kèo, còn có khoản dành cho chánh phủ Colombia hơn 50 phần trăm quyền quyết định trong công ty, trong khi các nhà tư bản Mỹ chỉ góp một phần ba vốn. Hơn nữa, trong vòng 25 năm, tài sản công sẽ thuộc về nửa nước Colombia hoàn toàn.

Các biện pháp ở Colombia thu hoạch của các xứ đang mang.

Ở Chile một xứ Nam Mỹ khác, chánh phủ của Tổng thống Allende đã quốc hữu hóa rất nhiều xí nghiệp của ngoại quốc: Hai công ty khai thác mỏ bạc, nguồn lợi chính của Chile, đều là tài sản Mỹ, đã bị quốc hữu hóa, có bồi thường. Một nhà máy ráp xe của hãng Ford (Mỹ) đã bị tịch thu, và hiện nay đang được dùng để sản xuất xe Fiat của Ý.

Tiếp theo đó, hiện công ty điện tín Mỹ ITT đang bàn cãi gay go để đòi chánh phủ Chile bồi thường gần 150 triệu Mỹ kim của họ đầu tư ở đây. Trong vòng năm 1971 này, tài sản Mỹ đầu tư ở Chile sẽ rút xuống từ 750 triệu còn 100 triệu Mỹ kim.

Dầu lửa tăng giá

Trong năm qua biến cố sôi nổi là vụ dầu lửa.

Mười một quốc gia trong tổ chức OPEC (Organization of Petroleum Exporting Countries hội các nước xuất cảng dầu lửa) đầu năm nay đã đoàn kết với nhau để bắt bớ các công ty dầu lửa quốc tế. Cuối cùng các công ty phải nhượng bộ ký một thỏa ước mới trong 5 năm, nâng cao số tiền nộp cho 11 quốc gia trên ít nhất thêm 25 tỷ Mỹ kim nữa! (Hậu quả là dầu lửa, xăng, nhất tăng giá!) Hiện nay đồng Mỹ kim đang xuống giá, và có tin đồn các nước OPEC sẽ đòi thêm! Cuối tháng 9 này, các quốc gia trên sẽ họp. Và họ đòi chỉ chẳng được, khi họ kiểm soát 93 phần trăm số dầu thô xuất cảng trên thế giới!

Việt Nam ta cũng đang hờ hờ nghe tin có mỏ dầu lửa ngoài khơi. Chánh phủ đã mời các chuyên viên xứ Ba Tư sang thăm để làm cố vấn. Ba Tư là một nước trong OPEC, hy vọng truyền cho ông Kim Ngọc ít ngón nghề bắt bớ!

Hàng rào ngăn tư bản

Việc các quốc gia nghèo làm khó dễ các tư bản ngoại quốc sẽ tạo một hàng rào ngăn cản! Nhiều nhà tư bản Mỹ thề độc không thêm bỏ một xu nào vào xứ Peru nữa, sau khi nước này quốc hữu hóa mấy xí nghiệp Mỹ cỡ bự.

Năm nước ở Nam Mỹ vừa liên kết thành thị trường chung quanh núi Andes, cũng đòi hỏi các xí nghiệp ngoại quốc phải trao quyền

sở hữu cho nước chủ sau 15 năm làm ăn.

Họ cũng cấm người ngoại quốc đầu tư vào một số ngành quan trọng, tột tể cho nền kinh tế quốc gia, như: Ngân hàng, Bảo hiểm, các tiện ích công như Điện, Nước, chuyên chở v.v. và các phương tiện truyền thông: báo chí, phát thanh, truyền hình.

Các xứ Á Châu vẫn bỏ ngỏ cho tư bản ngoại quốc như Phi luật Tân, Indonésia cũng bắt theo trào lưu trên.

Đề đối phó, tư bản Mỹ tìm cách «trừng phạt» các xứ khó chơi. Bộ trưởng tài chánh Mỹ đã ra lệnh Ngân Hàng Xuất Nhập Cảng rút số tiền 21 triệu Mỹ kim không cho chánh phủ Chile vay. Đại diện Mỹ cũng ngăn trở không cho mấy xứ Peru, Chile, Bolivia... vay tiền.

Hối lộ

Phải nói rằng lâu nay các tư bản Mỹ cũng được ưu đãi hơi nhiều. Thuế má được bớt những năm đầu, giá bán được bảo đảm, tiền kiếm được tha hồ chuyển về xứ. Các tay tài phiệt lại lạm dụng, tìm cách hối lộ để mua đứt các viên chức của bộ kinh tế bản xứ, có khi dọa nạt bằng các biện pháp kinh tế (thí dụ: ngưng sản xuất cho công nhân thất nghiệp, liên kết các hãng khác để phá nền kinh tế xứ nhỏ, v.v.) và có khi còn mang quân tới can thiệp trắng trợn. Các tay tài phiệt ngoại quốc trên còn có khi hối lộ cả các dân biểu quốc hội để họ biểu quyết các đạo luật có hại cho quốc gia họ! Còn chuyện hối lộ cho các viên chức nhỏ thì đã là chuyện quá thường!

Tình trạng đó ngày nay đã bị giấm bớt, nhờ lớp các nhà lãnh đạo mới của các xứ đang mở mang. Họ có ý thức về quyền lợi kinh tế quốc gia. Họ biết rằng tài nguyên quốc gia không thể để nằm trong tay ngoại bang, các kỹ nghệ chính tột hệ cũng vậy. Nền kinh tế của một nước không thể để cho người ngoại quyết định; như trước đây số lượng dầu lửa ở Venezuela cũng như số lượng bạc ở Chile, kền ở Colombia... đã được quyết định ở... Nữ Ước!

Nhiều điều kiện mới được đưa ra: chia sẻ quyền sở hữu cho nước

chủ, thời hạn nước chủ sẽ làm chủ hoàn toàn, tiền lời chia từ 10 đến 15 phần trăm các năm trước đây, bây giờ tăng lên 70, 80 phần trăm cho nước chủ. Ngoài ra còn các điều kiện như: phải dùng công nhân bản xứ, nguyên liệu bản xứ, và không được vay thêm tiền của dân bản xứ!

Hiện nay tư bản Mỹ đã siết chặt túi tiền hơn trước. Gần đây mấy dự án bỏ vốn 400 triệu Mỹ kim vào Á Căn Đình đã bị hủy bỏ. Còn 84 dự án đầu tư khác ở Nam Mỹ của 56 công ty Hoa Kỳ cũng đang bị xét lại.

Theo dự luận Mỹ thì hiện tượng trên không thiệt cho nước Mỹ là bao. Trong năm 1969 số tiền lời do việc Mỹ đầu tư ở ngoại quốc chỉ có



**Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN**

3,7 tỷ Mỹ kim, bằng 4,7 phần trăm tổng số tiền lời của các công ty Mỹ mà thôi. Mất mát ít quá chăng?

Còn các nước nhỏ thì lợi hại? Báo Mỹ cũng dọa bằng thí dụ ở Chile mới đây. Sau khi chính phủ Chile quốc hữu hóa mỏ bạc, mất một số chuyên viên cao cấp, lại thêm nạn công nhân đình công, số sản xuất dự trù 340 ngàn tấn có lẽ chỉ đạt được 600 ngàn. Mỏ bạc chiếm 75 đến 80 phần trăm tiền thầu mỏ xuất cảng của Chile! Chờ coi sao!

CÁCH MẠNG Cuộc vượt ngục lớn kỳ thú!

Cách đây mấy tuần chúng tôi đã thuật chuyện về cuộc vượt ngục tối tân nhất thế giới của tên Kaplan tình nghi là gián điệp CIA đang bị tù ở Mê Tây Cơ.

Giữa tháng 9 này, lại mới xảy ra một cuộc vượt ngục khác kỳ kỳ và vĩ đại hơn nữa, tại xứ URUGUAY, 1 nước cũng ở Châu Mỹ La Tinh như Mê Tây Cơ. Xin qui bạn theo dõi câu chuyện trước đã.

Một buổi tối, Billy Rial Castillo đang ngồi một mình trong căn nhà ở ngoại ô thành phố Montevideo, thủ đô xứ Uruguay. Billy Rial nay 30 tuổi, là một nhà truyền đạo thuộc giáo phái Mormon. Bỗng ông ta nghe có tiếng gõ cửa. Mở cửa ra, mấy người lạ mặt xuất hiện, chìa súng lục vào bụng, ra lệnh cho Rial dẫn họ vô nhà. Họ tự xưng là đảng viên của tổ chức bí mật Tupamaros và yêu cầu Rial: «Cho chúng tôi mượn căn nhà của ông một lát sau đó chúng tôi sẽ rút lui. Hãy ngoan ngoãn!»

Toàn người trên bước vào phòng khách. Một người đặt một cái ống nghe xuống sàn nhà, thứ ống nghe của Bác sĩ vẫn dùng để nghe ngực bệnh nhân. Rồi Rial thấy họ dỡ cuốc, xuống ra hi vọng này mấy viên gạch nhà anh lên, đào 1 cái hố. Cái lỗ rộng chừng 60 phân mỗi chiều, đào xuống, an thông

với một đường hầm. Và từ con hầm, một lũ người lóc nhóc chui lên. Toàn là tù nhân. Căn nhà của Billy Rial ở cách khám lớn Punta Carretta của thủ đô Montevideo có một con lộ.

Trong khi đó, một chiếc xe đầu rít đồ xích trước cửa. Hơn một chục đảng viên Tupamaros, khác khiêng vó rất nhiều và lỳ, trong đựng quần áo sạch sẽ, súng, giấy tờ cần cước giả mạo, và tiền mặt.

Tôi 3 giờ sáng, có tất cả 111 tù nhân chui ra từ cái hố trong phòng khách nhà Rial, trong số đó có 106 người là đảng viên Tupamaros.

Thật là một cuộc vượt ngục vĩ đại!

Nếu qui vị không theo dõi thời sự thì có thể không nhớ Uruguay là nước nào!

Uruguay là xứ nhỏ nhất ở Nam Mỹ, dưới nước Brazil to lớn, nằm ngay bên bờ biển Đại Tây Dương. Diện tích xứ này lớn hơn Nam VN một chút, và dân số chỉ có 3 triệu người. Trong số 3 triệu này, 90% là gốc Tây Ban Nha và gốc Ý còn lại là dân lai da đỏ và lai đen. Một xứ nhỏ vậy, nhưng tổng sản lượng quốc gia lại giàu hơn cả VN CH, và do đó, lợi tức theo đầu người gần gấp 10 lần dân VN!

Tuy vậy, Uruguay đang nằm trong Vùng Sạch Bọng của thế giới là các xứ Nam Mỹ. Đau đầu cũng có nhưng cuộc nổi loạn do các đảng tả phái lãnh đạo. Tupamaros là 1 tổ chức du kích thanh puro; có hình thức một nội chiến. Nhóm Tupamaros nay nó hao hụt do chiến đấu, chuyên môn cướp ngân hàng trong các nhà tư bản, và mang tiền giúp đỡ người nghèo. Có khi nhóm này danh cướp một công ty, lấy hết số sách kế toán, rồi mang đến để trước tòa án Sang ra, mở cửa ông biệt lý thay cả dòng sổ kế toán, đọc kỹ thì loí ra cả trăm vụ tội phạm của công ty họ.

Cái tên Tupamaros nguồn gốc da đỏ, do tên của vị anh hùng Tupac Amaru của dân Inca đã từng nổi lên chống quân Tây Ban Nha vào thế kỷ 18.

Không thể báo nhóm Tupamaros này là Cộng Sản, nhưng hiện nay bao nhiêu thanh phố, từ Nam Mỹ lên tới Gia Na Đại các đảng khủng bố kiểu này vẫn đang hoạt động.

Lam thế nào họ tổ chức được

cuộc vượt ngục 106 đảng viên một lúc?

Tù nhân đã đục 23 lỗ chui qua các phòng giam, rồi đào một đường hầm xuyên dưới bức tường nhà tù, thông qua sang nhà Billy Rial. Các chính trị phạm đều bị giam trên lầu ba. Vì vậy họ còn phải đục lỗ xuyên từ tầng thứ ba xuống tầng nhì, rồi xuống tầng thứ nhất và dùng khăn mềm với cây gỗ long thang giây leo xuống. Các viên chức nhà giam cho biết: sau khi tù nhân vượt ngục, khám phá thấy đá, gạch vụn dẫu trong mền, đệm, gối của tù nhân. Nhưng còn đất đào trong con đường hầm dài 40 thước tây, cao 60 phân và rộng 60 phân đó đi đâu? Họ đã có một con đường hầm khác, đào từ năm 1933 trong một cuộc vượt ngục, và lúc này chưa bị lấp.

Tù nhân chui lên trong phòng khách nhà Billy Rial rồi, lập tức thay quần áo mới, lãnh giấy tờ giả mạo và súng. Tờ mờ sáng, mấy chuyến xe vận tải xích tới, họ lần lần lên xe biến mất.

Billy Rial gọi điện thoại báo Cảnh Sát. Ban giám đốc Khảo Đường lấy làm ngạc nhiên: «Như tù vẫn hoàn toàn yên tĩnh! Đâu có chi? Rial phải gọi điện thoại thông báo lần thứ hai. Linh giác từ đi lục soát hết các phòng. Bấy giờ họ mới biết có vụ vượt ngục. Sang hôm sau ông giám đốc Nhà Tù xin từ chức.

Ba ngày sau, tổ chức Tupamaros bị mặt ra một thông cáo phóng thiên ông Geoffrey Jackson, đại sứ Anh ở Uruguay đã bị họ bắt cóc từ 8 tháng trước đây. Ông Jackson vẫn khỏe mạnh, và bay luôn về Anh nghỉ ngơi.

Cuộc vượt ngục vĩ đại này từ nhiên làm thanh thế đảng Tupamaros càng vang dậy. Trong số các tù nhân được giải thoát, có cả Raúl Sendic, 43 tuổi, sáng lập viên của đảng.

Kết hơn nữa là vào tháng 11 này sẽ có cuộc bầu cử Tổng thống, và ông Tổng thống đương kim Pacheco Areco lên ngôi từ năm 1960 liệu có vững chân ghế không?

Trong khi đó lại có giả thuyết cho rằng chính phủ Uruguay đã ngầm thỏa thuận cho cánh Tupamaros tổ chức vượt ngục để đổi lại việc phóng thích đại sứ Jackson.

TRUNG ĐÔNG Coi chừng, gọi điện thoại để chết!

Coi chừng, nếu xứ bạn có 1 ông Thủ tướng nóng như lửa, cỡ ông tướng Hassan Amri, thủ tướng Cộng Hòa Ả Rập Yemen, một nước có 5 triệu dân nằm bên bờ Hồng Hải, trên bán đảo Ả Rập.

Một buổi chiều, hồi tháng tám trước, Thủ tướng Amri gọi điện thoại cho 1 tùy viên của ông. Cùng lúc đó ông Mohsen Harazi, chủ tiệm chụp hình ở thủ đô cũng gọi điện thoại. Không biết xứ Yemen có thuê Phi luật Tân mắc điện thoại không, nhưng 2 đường giây lại chạm nhau. Thủ tướng Amri thì tưởng mình đang nói chuyện với thuộc viên, còn Harazi thì tưởng ông bạn mình đang nói. «Tôi là thủ tướng đây!» Amri la lớn! Harazi cười to cho là ông bạn đùa mình. «Thủ tướng đây, anh cúp điện thoại đi». «Còn tôi là Harazi đây, sao chính anh không cúp trước? ha! ha!» Chẳng Harazi không tin đầu giây bên kia là thủ tướng, và hai bên bắt đầu gây lộn, chửi thề tùm lum.

Mấy phút sau binh lính xông vào tiệm hình bắt Harazi mang đi. Amri sai quân đánh Harazi bằng gậy sắt và ra lệnh bắn. Không anh lính nào chịu bắn. Amri rút súng bắn vào đầu ông chủ tiệm hình.

Trong vài giờ thì cả 100 ngàn dân thủ đô Sanaa đều biết. TT Yemen vốn không ưa gì Amri, toan truy tố ông Thủ tướng về tội sát nhân và sẽ đem treo cổ. Quốc hội Yemen cũng đang ghét ông tướng, vì mấy tháng trước Amri định giải tán quốc hội.

Kết cục. Tướng Amri được xuất ngoại, nhưng không làm đại sứ lưu động! Ông lưu vong sang Beirut, thủ đô xứ Leban, và ở đó, ông vẫn còn nổi nóng đập bẻ máy hình của một phóng viên toan chụp hình ông trước cửa một khách sạn nghỉ mát!

thơ

« Nhân đọc bài thơ « Kêu khuyên Kỳ » đăng trên báo ĐỜI số 95 tôi chịu quá... Nay lại được tin nhà thơ trào phúng Hà Thượng Nhân thất cử Dân Biểu, tôi có cảm hứng nhại lại bài thơ trên gọi là góp tiếng mua vui, và tỏ lòng mừng cho Thi sĩ họ Hà không phải xa lìa duyên bút ».

BÚT CƯƠNG

NHẠI THƠ TÚ KẾU

(Gửi Hà thượng Nhân — Ứng cử viên thất cử DB HNV 71—75)

Nguyên văn :

KÊU KHUYÊN KỶ

Danh lợi ra gì cụ Phó ơi
Chi bằng theo Tú, dặng ăn chơi
Nước non mặc mẹ đàn con trẻ
Nhiệt huyết càng thêm chán mớ đời.

Tổng thống tuy to cũng chẳng bằng
Nhì trời nhất vợ nhớ hay chăng
Phụ nhân đẹp thế mong gì nữa
Mất phượng, đa ngã, tay búp măng!

Thôi hãy về đi hãy sống thường
Đêm ngày cùng vợ rút du dương
Sao không Vô Kỵ quên đời chán
Ngồi kẻ lông mày cho Triệu vương?

Sao khoái bon chen đề vợ hiền
Phần son phai nhạt quả ông điên
Phù sinh một kiếp phào như gió
Tiếu ngạo giang hồ ấy mới tiên

Đời sẽ chê dài cái bắc Hương
Đa mồi, rặng rặng, tốc pha sương
Bước đi không nổi còn ham hố
Cổ đàm ăn xôi rõ chán chường!

Liêm sĩ bây giờ họ bán son
Cổ vinh gì nữa chức «ton ton»
Này ông, gác kiếm; tranh chi một
Gương Diêm khi xưa vẫn sáng tròn.

Giành giật khuyên rằng hãy lánh xa

Ta về nựng vợ thử ngâm nga
Hơi ơi chỉ lớn trong thiên hạ
Rút lại không đây chiếc lá đa!

HỌA VẦN :

Đã bảo đừng! Hà thượng Nhân ơi
Hay lo gì nữa cá trò chơi
Mua quan, bán tước tưởng là thế!
Chen chúc mà chi giữa chợ đời.
Một miếng «đỉnh chung» để sánh bằng

Tự do là thú nhớ hay chăng
Tiếng tơ còn vọng «Đàn ngang phím» (1)

Há chẳng hơn, nhờ gió bẻ măng?

Thôi hãy về đi với nghề thường
Thơ ngang nổi tiếp điệu du dương
Hư danh, thôi bác! đừng mong tướng

Kẻo nữa bà nhà hết cày nương.

Tranh chấp làm chi khổ vợ hiền
Đem tình thắng thế quả ông điên
Mua danh ba vạn chưa hồ để
Một túi thơ gần ấy mới tiên.

Ai chẳng muốn đời lên chút hương
Đại gì cam chịu đợi tro xương?
Trên rặng dưới «dây» ai người chuốc?

Nghĩ lại bao nhiêu chỉ chán chường!

Bầu bán âu là chuyện phần son
Thì «trên» hay «dưới»... cũng lon ton

Đã sinh ra kiếp con tằm ấy...
Thôi hãy vương tơ đến vẹn tròn

Danh lợi từ rầy hãy lánh xa
Rung đùi, nhếch mép đoạn ngâm nga

Đấu tranh làm chó gì cho mệt
Đề mắt cả cảnh lẫn củ đa!

BÚT CƯƠNG



BẾN MƯA NGÂU

● truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

270

CHƯƠNG BA.

Nhìn đám người lảng đàng cuối đường, như đám bọt biển, Tám Đa nói với Hải Nhiên :

« Bọn họ đi nghe ông Quận nói chuyện đó. »

Hải Nhiên nghĩ tới lát nữa đám người sẽ ngồi nhòai mình trên thảm cỏ sân vận động, những mái thờ ơ và những tâm não mệt mỏi, để nghe quận trưởng nói về những vấn đề liên hệ thiết thực tới đời sống bọn họ : giường máy, kính tế, xã hội, sự giáo dục quần chúng, cái mối giây tương thân tương ái ; ông Quận sẽ nói, với tư cách một đại diện của chế độ, như ông đã nhiều lần nói ở nơi khác, với một thành phần nhân sự như thế. Ai cũng biết rằng (và có thể ví) đám quần chúng như một tấm thảm. Tấm thảm đó được nhiều chế độ trải qua, đã xử dụng. Mỗi một màu khác nhau. Tấm thảm cũ dần và rách nát. Màu sắc ban đầu phai nhạt. Ông Quận sẽ nói trên tấm thảm đó.

Hải Nhiên không trả lời Tám Đa. Anh lấy một đoạn dây thừng cột chặt các món đồ sát đã rửa xong:

271

trười mát, lưới liềm, câu liềm, lưới hái. Hải Nhiên tiên cho bạn. Tám Đa đưa hai bàn tay lấm dầy than khói nhận tiền, dúi cuộn số tiền vào thắt lưng. Tám Đa tiến lại phía cái bể nước đục, nơi anh đã treo những thanh sắt đỏ, dặng hai tay trên bể và sục mặt vào đấy : những xác than đen nhẹ nhàng nổi vụn trên mặt nước.

Thằng bé ngồi phía sau ống bể thụt, trên ghế cao, đã từ từ tụt xuống. Bây giờ Hải Nhiên thấy nơi ống chân của nó một mụn ghẻ thật lớn, lở loét, thịt đỏ ối—thằng bé có vẻ đau xót. Ruột bủ mắc bay tới. Thỉnh thoảng thằng bé đưa tay xuống vuốt cái bọt ruồi không mấy hiền hòa kia. Hải Nhiên hỏi :

« Mày không ra trạm y tế xã mà xin thuốc à ?
Thằng bé mỉm cười :

« Em có ra. Cô y tá cho thuốc đỏ thôi. Hình ảnh ngoài phòng thông tin xã đẹp quá. Hình ảnh cũng có bác sĩ chữa bệnh cho trẻ nhỏ. Sao không tới đây ».

Tám Đa nói :

272

« Đó là tranh ảnh. Mày phải phân biệt »

Hải Nhiên cười :

« Ông Xã trưởng muốn an ủi dân chúng bằng tranh ảnh. Có tranh ảnh mà nhìn cũng đỡ. »

Thằng bé lại cười hiu hắt hơn :

« Sao em nhìn tranh ảnh, thấy thuốc men với Bác Sĩ, mà em không cảm thấy « đỡ » tí nào. Mực ghẻ em nhức nhối quá ».

Thằng bé đi lại phía bể nước, vốc một ít nước có than đen trong bể ra rửa cái mụn ghẻ lở loét. Nó tin tưởng rằng trong nước đó có hơi thép trụi, mau lành ghẻ — ai đã bày cho nó cách trị chữa giết người ? Giống như chị Ba Hương lấy hạt cau già nhai nhỏ để rịt vào vết thương khi cần cầm máu, anh Phiêu dùng lá vông hay lá chuối non dán lên miệng mụn ghẻ hờm lở loét, anh Giáo Nhi thì mài mực xạ để bôi phết lên nơi da thịt bị phỏng nước sôi, thằng bé cũng tìm cách chạy chữa bằng những phương cách... dân thuộc địa. Họ sống trong bóng tối, nghe những khuyên dụ không phương hướng.

« Thôi tôi về anh Tám. Hôm nào rảnh thì xuống tôi ăn một bữa cơm gạo mới ».

Hải Nhiên cho cái đòn lên vai. Mớ vật dụng lủng lẳng hai đầu. Anh được khỏi mái tranh, đưa mắt ra xa : nắng vàng, đá đen hàng nổi hàng như mộ, hay như một thứ lục bình ma quái trôi nơi một bến sông âm hồn.

Tám Đa nói đuổi theo :

« Rằm tháng bảy lớn lắm đó. Cúng cô hồn đi. Trước cúng sau cấp. Hôm đó tôi sẽ xuống anh ».

Đường gió mát. Bụi bốc mờ mờ. Một đám mây đen xuất hiện phía đông. Hải Nhiên nghĩ tới tháng bảy, cũng cô hồn. Đối với anh, thế giới của người vẫn chỉ là một thế giới triu mến êm đềm. Tại sao lại có những hồn được gọi là cô hồn. À, thì ra là những cái chết lưu lạc. Cô hồn vì cái chết chứ không phải vì cái sống. Nếu thế, mười năm qua, có biết bao cô hồn. Ngay cả một anh hùng cũng chỉ là kẻ chết đơn lẻ, một linh hồn lạnh. Một cô hồn.

Trời thì vàng và mưa ngâu đỏ, mây buồn tênh và bến nước ngậm ngùi : đầu đó tan tro bay, màu giấy điều là tả ; những mộ hoang không chân quen bên mảng. Hay những mộ nay đã có nền nhà sinh sống bên trên, một vài tà áo trắng đi ra, cảm nháng cho linh hồn không quen biết, tưởng niệm kẻ chết không hay tự phương trời. Những hồn trẻ tuổi được truy niệm, vịnh thăng. Tháng Bảy : cái gì cũng pha màu thồn thừ, trong nắng trong mây, trên nước, nơi khói chiều ; cơn mơ ngủ say bỗng có cái ý thức của linh hồn bản khoán. Cái ý thức trang bạch, một thứ màu không màu.

273

Hải Nhiên nghĩ tới đó và hứa rằng anh phải cũng cô hồn một lần nữa : sự quay về thương yêu những xác chết rã rục và thờ phượng những khoảng trống vô ảnh (được nhận là linh hồn) đầy lên mãnh liệt nhất trong Hải Nhiên lúc này.

Đoàn người đi ngược chiều và họ đã cách (trước mặt) Nhiên không bao xa. Hải nhiên nghe tiếng nói và, y như một ngư phủ khi đánh ghe vào bờ chột thấy đám bà con đứng mong ngóng trên kia — Hải Nhiên biết ngay từng nhân vật trong đám người kia.

Nội cai đám người đo đủ đại diện cho nhân sự chung quanh anh. Họ là tiêu biểu một giai cấp, một ý hệ, hay một cá tính đặc biệt.

Hải Nhi là con trai Giáo Ngộ, anh có truyền thống khinh đời, cái tăng tăng của cha để lại. Trong máu huyết Hải Nhi tuồng như có một bầu sâu diên. Nó điều động anh lúc nào cũng khinh bạc, tà tà, coi ai không ra gì. Lâu lâu anh lại « phang » một vài câu tuồng như chỉ cần chạm tới cái hơi nói là có đồ máu rồi.

Hải Nhi làm giáo viên tiểu học, cùng lúc hằng cuối niên khóa anh ra tỉnh để thi nốt mảnh bằng tú tài. Một số những thanh niên học đang dở thời kháng chiến đã trở lại cố lấy mảnh bằng của quốc gia. Số thanh niên này phần lớn rất giỏi luận văn và toán. Họ rất dốt về mọi sinh ngữ.

Bên cạnh Hải Nhi là Bốn Thu, người một thời chứa bạc bài trong nhà lấy xâu. Hơn một năm trời Bốn Thu cất được nhà, tậu một cửa hàng. Thu vui tính, giàu lòng bác ái, ưa giúp người. Vì thế mà trước đây Thu đã mất một số tiền lớn cho cô Chiêu. Thu thích được nhìn cô Chiêu ngủ : « khoét một cái lỗ nhỏ nhìn nó nằm cũng đáng đồng tiền rồi. Xóa nợ nó luôn » Bốn Thu có tội ưa nói tục và nhìn tục. Có phải để giải tỏa một sự gì đó không ? Vì người vợ Bốn Thu yếu đuối bệnh hoạn suốt năm, người xanh mướt như một lá cỏ mọc trong bóng râm.

Rồi tới cô Loan. Loan đã hăm sát một thời đám công an của khu Hành chánh ít ra cô đã ngủ với một vài anh trong bọn. Người ta nghĩ kỹ đặt câu hỏi về việc « ăn ngủ » của Loan. Loan là con gái Phan Liền ; gia đình nền nếp, chồng đi tập kết, Loan nhan sắc mặn mòi. Em Loan là một anh hùng trong các trận đánh Tây nguyên, về sau anh ta chết vì máy bay oanh tạc Trung Phước. Những ràng buộc giá trị cùng kỷ niệm nghìn vàng đó từ lâu nuôi dưỡng trái tim Loan một thứ tim bình thần chân thành. Không lý gì nàng đổi trắng thay đen mau chóng thế ?

Loan hôm nay van áo cánh trắng : quần lãnh đen, guốc sơn màu đỏ. Đa một đa tay thoạt trông như ngà. Trong đám người phía trước Loan nổi bật nhất.

(Còn tiếp)



Trung Thu ngẫu cảm

● THIÊN CĂN

Các bé thơ đã mất ông trăng đẹp. Các nhà thơ cũng đã mất ông trăng đẹp. Nói chung các người thơ đều mất ông trăng đẹp. Mất, mất từ lâu. Không phải mất từ ngày 21-7-69 là ngày có 2 kẻ lòn là người Hoa Kỳ tên gọi Neil Armstrong và Edwin Aldrin đặt những bước chân trần tục đầu tiên trên mặt nguyệt cầu để «ủ nhau trông xuống thế gian cười».

Đến ngay đất nước này tưởng là cái riêng tư nhất của con người VN thế mà lại cũng thuộc quyền sở hữu thuộc quyền quyết định của những ngoại bang nào khác hướng chỉ một ông trăng ở cõi trời xa xôi mông lung đâu kia !

Bây giờ còn ai nghĩ đến chuyện ngắm trăng, thưởng trăng ? Một quan niệm như vậy lạc hậu rồi chăng ? Người ta vẫn mơ ước một ông trăng thanh bình, hiền hòa nhỏ nhẹ miêng cười trong bầu không khí trong vắt của đêm thu êm ả huyền ngát hương cau hương bưởi. Nhưng cái mơ ước bao giờ cũng là cái khao khát, cái chưa có hoặc cái đã có nhưng đánh mất đi. trong khi thực tế phải chịu toàn những đau xót cay đắng.

Chưa thấy có dấu hiệu HB nào nhún nhe khuôn mặt như bác bác cháu cháu như mọi năm.

Năm nay không được hưởng trung thu thỏa thích vậy chỉ còn biết ngậm ngùi mong mỏi ở những mùa thu tới. Bây giờ ông trăng khuyết mai một một trăng lại tròn lo gì.

Con nít mất vui

Có lẽ các thiếu nhi ngày nay không còn cái cung cách nhìn trăng

như một người «ông» hiền lành, dễ mến muốn mời gọi xuống để chung vui với mình hoặc chọc tức, chế diễu «ông» như các trẻ con thời tiền chiến.

Ông giăng, ông giăng
Xuống đây mà chơi
Vời chị em tôi
Có bát cơm xôi
Có nồi cơm nếp
Có đĩa bánh chưng
Có lưng bũ rượu....
Ông giăng, ông giăng
Ông giăng búi tóc
Ông khóc ông cười

Thật là ngày thơ, thật là hồn nhiên ! Và trẻ con "sống ở miền Nam giờ đây cũng không được hưởng cái thú múa sư tử rầm rập thán. Sao mà nhớ đến thế, những đêm Trung thu năm nào trời đã khuya, đêm thanh cảnh vắng mà xa xa còn vọng lại tiếng trống dồn dập từng tình từng tình. Huyền thoại về múa sư tử là vào Tết Trung thu nhưng ở đây lại múa (lân) vào dịp Tết Nguyên đán. Vậy là người lớn đã tranh mất của trẻ con cái thú chơi này. Rồi ngay những ngày Tết Cả, chuyện múa lân cũng được mấy chú Ba bao thầu hết. Trẻ con muốn chơi thì chỉ còn cách đòi mẹ mua cho 1 chiếc đèn lồng nhỏ xíu cùng với chiếc mặt nạ ông địa, chiếc trống con và cặp xập xoạp. Cũng do những chủ Ba đầy xe ba bánh đi bán rong khắp phố. Tréo cẳng ngỗng ở chỗ múa sư tử, ăn dưa hấu vào dịp đầu năm thay vì vào Tết Trung thu.

Đèn giấy thi con, đủ loại, đèn ông sao với đèn cá chép, tàu bay, tàu bộ đủ thứ, nhưng lại thiếu 1 loại cần thiết trong ca dao : «tháng 8 chơi đèn kéo quân». Không có đèn kéo quân và toàn đèn làm sẵn cả thành thử những sáng kiến chế kiểu này kiểu khác bị thui chột hết. Và đèn giấy trưng bày nhan nhản khắp nơi tuy là người VN làm nhưng vẫn do bàn tay mấy chú Ba đứng trung gian «thoắt buồn về thoắt bán đi». Buồn thế đấy !

Bánh trung thu bán ẽ hề. Bán cho người lớn hơn là bán cho trẻ con bày cỗ. Vắng mặt những con giống bột xanh đỏ đủ màu với những con mắt to tròn đen lánh hoặc bằng hạt cườm chớp nháy. Vắng cả những chiếc bánh nướng đẹp hình đàn lợn con bu quanh lợn mẹ. Vắng luôn con lợn tợn mồm mím như ngón tay cái nằm im lìm trong chiếc rọ đan nhuộm màu.

Trẻ con không được chú ý đến nhiều nữa. Hoặc giả trẻ con cũng được chiều chuộng theo sở thích của người lớn. Chúng chơi xe tăng tàu bay, tàu bộ, súng đạn chế tạo bằng sắt, bằng nỉlon, plastic. Hai điếm cơ bản đã đi ngược với tâm lý trẻ con : những loại đồ chơi như thế tuy sạch sẽ nhưng có tác dụng làm trẻ ưa chiến tranh và vì những loại đồ chơi này có thể chơi đi chơi lại mãi khiến trẻ chóng chán. Một cái bong bóng xà phòng lấy cọng rau muống hay cọng rơm, thổi to dần, to dần cho bay cao rồi cuối cùng vỡ tung trong không trung vẫn gây nhiều thích thú hơn chiếc bong bóng bằng mù plastic.

Ngày nay trẻ con chỉ biết cùng với người lớn ngồi trong nhà nghe ông ông và nhai đi nhai lại mấy bài hát dành cho thiếu nhi của mấy đài truyền thanh hoặc truyền hình. Làm gì có cái thú chen nhau bu quanh vợ chồng anh xầm nghe ca bài «Ông trăng khuyết (chữ) ông trăng lại (à) tròn- Gái tơ (tình) tơ quá lửa (chữ đã đề a) mất đôn (mất đôn) không xinh...» Đời sống trẻ con bây giờ thật như bị đóng hộp.

Người lớn cũng buồn.

Ngày trước người VN cũng như người Trung hoa như sống rất thân mật với trăng. Không biết bao nhiêu văn điệu, tranh vẽ, những huyền thoại về trăng. Nào Đường minh Hoàng du nguyệt điện, nào Lý Bạch mê trăng đến nỗi đã nhảy xuống sông ôm vầng trăng mà chết. Tần Đà cũng không kém ngồng đôi chị Hằng thả thắp cành đa xuống để ông có chỗ trèo lên chơi.

Cung quế đã ai ngồi đó chưa. Cảnh đa xin chị nhắc lên chơi. Các thi nhân đã yêu trăng đến độ nếu trong thơ của mình mà không có tí trăng vào thì thấy bứt rứt khó chịu lắm. Ngay trong văn chương dân gian cũng đầy đầy những câu trữ tình, như cảnh thơ mộng của đôi vợ chồng :

Sáng trăng trải chiếu hai hàng
Bên anh đọc sách bên nàng quay tơ.

Nhiều người đã đặt vấn đề tìm hiểu tại sao đời sống tình cảm, mơ mộng của ta gần gũi với trăng đến nỗi coi trăng như nguồn suối cảm hứng, thi ca là yếu tố nổi bật trong thi ca VN. Và câu trả lời thích đáng nhất hiện nay có lẽ là 2 dữ kiện chính xác định nếp sống của người VN chúng ta ngày xưa :

Nền văn minh nông nghiệp, làng mạc và xứ nông. Hầu hết người VN đều sống ở thôn quê và làm ruộng bằng chân tay. Sinh hoạt và làm nghỉ theo nhịp độ tự nhiên của trời đất. Nhưng vào những đêm có trăng thì đó là những ngày hội vui của mọi người lớn bé già trẻ, đàn ông đàn bà trong cả làng. Ai nấy đều ra khỏi nhà. Trẻ con nô đùa nhộn nhịp dưới ánh trăng. Người lớn ngồi ngoài sân, trước ngõ nói chuyện bóng mát, ăn trầu nhâm rượu. Nếu chỉ có gió mát mà không có trăng thanh thì sự nghỉ ngơi, trò chuyện, ăn uống mất hết

ý vị. Phải có trăng thanh gió mát mới thật là trọn vẹn, vì không phải chỉ là ăn uống, nói chuyện mà còn thưởng thức trăng nữa. Nhiều khi người ta còn đem gạo ra giã, đem tơ ra quay để vừa làm vừa được hưởng thêm cái thú vị dưới ánh trăng.

Nhưng trăng thu là trăng người ta thích nhất. Trăng thu của tuổi thơ và của nhà thơ. Trăng thu mềm mại, dịu dàng khác hẳn với trăng xuân đóm dăng, trăng hè lửa lò và trăng đông bệnh hoạn. Riêng chỉ thu không thôi cũng đủ nói lên mùa yêu rồi. Xuân Diệu cũng có những nhận xét khá độc đáo : « Từ xuân sang hè, là từ ấm sang nóng, từ thu sang đông là từ mát sang lạnh, sự thay đổi làm ta bực tức mà lại không có gì thực mới cả, đông với hè chỉ là sự thái quá của thu với xuân. Chứ còn từ đông sang xuân, sao mà sung sướng thế ! Lạnh chuyển ngược sang ấm, từ một điều rất khó chịu chuyển ngược sang một điều rất dễ chịu. Theo lẽ ấy, hè sang thu là bao nhiêu khoái trá cho giác quan ; được rời bỏ lửa chói chang, mà vào trong nước hiền hòa mát mẻ... Mỗi lần thu sang, mắt tôi chưa thấy mờ mắt trời, chưa trông cây lá thêm xanh, mà đa tôi đã nghe trước những mũi kim dịu dàng của không khí. Hơi mát kích thích, thoảng nghe lành lạnh, máu tôi vội vàng cường lại, chạy hăng và khỏe lên... »

Trăng thu là nhất. Riêng trăng đã đẹp. Trăng của thu lại càng đẹp lắm lắm nữa. Thu không có thơ mà như sẵn từ thơ, không có nhạc mà như tràn ý nhạc. Thu cố gắng biến nguồn nhạc và thơ cho đời. Mỗi lần thu về ổi lòng lại thấy xốn xang rạo rực như có vị say mềm mềm. Nói thu là nói tới cái gì êm dịu, nhẹ nhàng, thanh tịnh. Hiu hiu buồn thì có nhưng tuyệt đối không có ồn ào và xúc phạm. Cách mạng mà sinh vào mùa thu thì thật lạc điệu. Đôi sang mùa khác xuân, hạ hoặc đông cũng được. Thế mới hợp cái bưng bưng khí thế, cái vạm vỡ gang thép, cái bầu không khí rực lửa của một cuộc cách mạng sao lại lồng vào khung cảnh một mùa thu ?

Người ta buồn vì thời buổi tao loạn lạc nên không được hưởng

cái thú ngắm trăng nữa. Và lại ông trăng bây giờ đã «bén tay phàm» rồi, không còn đủ sức quyến rũ khả ái như thuở nào. Đời sống sung sướng vật chất làm con người khó khăn, mất khả nhiều thú vị.

... Ngày xưa ngày xưa, nhân gian đã coi mặt trăng như 1 cõi trời mơ ước, và do đó trăng đã được nhân cách hóa, được gán cho đủ mọi hình thù. Có khi như một trái cây :

Một trái trăng thu chín mồm mòm

(Hồ Xuân Hương)

Có khi lại là 1 thứ hương, như buồng chuối buồng cau, đang đến độ nở rộ :

Trăng nở đầy buồng người nơi đầu.

(Xuân Diệu)

Trăng hóa ra người ; Nàng Trăng Nàng Trăng này có khi đóng vai nữ hoàng :

Vầng trăng từ độ lên ngôi.

(Lưu Trọng Lư)

Hàn Mặc Tử, mạnh dạn cho Trăng là một thiếu nữ khỏa thân và tình tình lại rất ư là...trăng gió

Trăng nằm sóng xoài trên ngành liễu

Đợi gió xuân về để lá rơi.

Ồ kia bóng nguyệt trần trường

Lộ cái khuôn vàng dưới đáy khe

Trăng có mắt :

Hỡi người bẻ quế rằng ai đó

Có chị Hằng Nga ghé mắt nhòm

(Hồ Xuân Hương)

Gió tựa tường ngang lưng gió

Trăng nhòm cửa sổ mắt trăng

vuông.

Trăng đôi khi lại tính gian dân :

Bóng nguyệt leo song sớ sớ gối

Gió thu lọt cửa cọ mài chán.

Còn rất nhiều hình tượng về trăng, không thể kể xiết, tùy theo nhãn giới của mỗi người. Vì chưa khám phá ra trăng là cái gì, người ta có thể có muôn nghìn cách gán ghép. Đây là một sự mơ ước, một cái thú. Khi biết hết sự thật rồi thì chán quá. Trăng cũng như đàn bà vậy. Đó là nỗi buồn và thiết tha của những nhà thơ hôm nay. Nàng Trăng đã chết.

THIÊN CĂN

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

THƯỢNG VIÊN

Phiên họp đối... nhất của cụ Huyền

Thế theo đề nghị của một số nghị sĩ đối lập. Thượng nghị viện Việt Nam Cộng Hòa đã nhóm phiên họp đại đặc biệt vào lúc 9 giờ ngày 22.09.71. để thảo luận về một thái độ đối với cuộc «bầu cử độc diễn» 03.10 của đương kim Tổng thống Nguyễn văn Thiệu.

Sau cái vẻ trầm lặng trạng nghiêm, mang dáng dấp của một «Thiếu phụ hồi xuân» nhưng vẫn làm ra vẻ kín cổng cao tường của Thượng viện phiên họp khoảng đại ngày hôm đó, không ít thì nhiều đã đẩy những tranh chấp ngầm, các phe phái đang bị cuốn mình trong cơn lốc bầu cử.

Phó Kỳ theo dõi sát phiên họp

Các nhà báo, ký giả, phóng viên ngày 22.09. anh nào cũng mặt mày hí hửng, họ chờ đợi. Phó Tổng thống Kỳ «xuống đường» đến Thượng viện để theo dõi phiên họp

của các nghị sĩ... Kỳ giả vờ đợi, mỗi mồm nhưng cuối cùng, tất cả đều chỉ là những tin đồn, tin phịa, dính Quốc Kiách im lìm, mà PIT Kỳ cũng không xuất hiện. Tuy nhiên điều chắc chắn là tại hàng ghế dành cho báo chí và ký giả tại Thượng viện, giới quan sát đã nhận thấy hàng chục nhân vật chìm của phủ phủ Tổng thống, kẻ đứng người ngồi theo dõi phiên họp... họ đến làm gì, cái đó nên hỏi phủ Phó vậy!

Còn người của phủ hai rông thì sao? chắc chắn là có, vì ở đâu mà không có tại mắt của người!

Nghị sĩ Huỳnh văn Cao dự tính gì đây?

Nghị sĩ Huỳnh văn Cao sáng hôm đó đã đi một đường, đá giò lái hành pháp.

Tự nhận là thân hành pháp, nhưng bay giờ thì nhất định không «OK» bầu cử ngày 3-10. giới thạo tin thượng viện dự đoán nghị sĩ Cao đang lăm le cái ghế của cụ Huyền. Người ta đồn rằng, trong những tháng tới, thượng nghị viện bầu «xếp» mới, Liên Danh Hoa Sen

và Liên Danh Mặt Trời sẽ «bò» nhau để chơi liên danh Bông Huệ. Chờ coi!

Phiên họp ngày hôm đó kéo dài từ 9 giờ sáng đến 17 giờ chiều kẻ đau khổ nhất phải là cụ già ốm yếu Nguyễn văn Huyền.

Trên chiếc ghế chủ tọa, chắc hẳn cụ Huyền đã than thầm vì đói bụng. Nghị sĩ ngồi ở hàng ghế dưới thì còn chạy đi chạy lại ăn bánh ngọt, uống nước cầm hơi nhưng còn ngồi ở ghế chủ tọa thì, «làm răng» mà bỏ đi đây? thế nên kẻ ít nói nhất hôm ấy là cụ Huyền mà ít ăn nhất cũng là cụ Huyền!

Trong số 36 nghị sĩ tham dự chỉ 3 nghị sĩ xé lẻ là no nê nhất, đó là nghị sĩ Huỳnh văn Cao Nguyễn mạnh Bảo và Đặng văn Sung Ô. Huỳnh văn Cao đệ nhất phó chủ tịch, ông Nguyễn mạnh Bảo đệ nhị phó chủ tịch lên lên đổi phiên cho nhau về nhà... ăn cơm, riêng NS Cao thì trưa đó có lẽ đã đánh một giấc đến 15g chiều mới trở về phiên họp.

33 nghị sĩ còn lại thì buồn ngủ và đói.

Vân Nguyễn

Tất cả các học sinh này sẽ học tập trong 24 phòng học, 2 phòng thí nghiệm Lý Hóa và Vạn vật, 1 thư viện, 1 phòng vẽ Mỹ nghệ, 1 phòng học kinh tế Gia đình.

Đối với bà, những khó khăn. thiếu thốn về trang bị cơ sở, những khó khăn về sĩ số đều có thể dễ dàng vượt qua với sự đóng góp tích cực và thiện chí của phụ huynh học sinh, nhưng có hai khó khăn mà bà đánh bó tay là vấn đề nhân viên và vấn đề quy chế trường Tổng hợp.

Như chúng ta đã biết trong trường Tổng hợp học sinh không những học theo chương trình văn hóa phổ thông mà còn học thêm về nghề nghiệp, chuyên môn nữa.

Về nhân viên, bà phân nản rằng trường Sương Nguyệt Ánh không chỉ là một trường phổ thông mà còn có một phần hướng nghiệp nên cần một số giáo chức có khả năng chuyên môn. Thế mà, hiện nay, nhân viên giảng huấn toàn là giáo sư phổ thông. Có một thư viện, xin một giáo sư có khả năng quản thủ thư viện, B) đi từ chối. Trường muốn mở một phòng thính

thị sinh ngữ cũng không được cũng chỉ vì thiếu chuyên viên. Bà biết rõ, một giáo sư có bằng chuyên môn về thính thị xin được đổi về trường Sương Nguyệt Ánh, Saigon Bộ thỏa mãn đơn xin chuyển chuyên vi Saigon của đương sự, nhưng thay về cho về Sương Nguyệt Ánh, Bộ đã cho đương sự đổi về trung học nhà Bè. một trường mà trong tương lai, 6, 7 năm nữa mới hy vọng có phòng thính thị. Những thủ tục hành chánh rườm rà đã làm cản trở rất nhiều sinh hoạt cần có của một trường tân lập.

Về chương trình học, Bộ đưa ra 1 thông cáo, một nghị định hầu như thiếu nghiên cứu. Phần phổ thông, học sinh theo một chương trình y như bên phổ thông. Phần kỹ thuật, trường tự sáng chế lấy theo khả năng. Cũng không thể theo chương trình tổng hợp của kiểu mẫu Thủ Đức được vì đó là một khuôn mẫu rất hay thay đổi. cũng không thể theo lối tổng hợp của Trung học Mạc Đĩnh Chi (?) hay Trung học Kiến Hoa được vì cho đến nay, không ai

thấy khác gì giữa tổng hợp và phổ thông ở những trường này. Bà cũng không thể quả quyết là sau này học sinh sẽ thi Tú Tài ở trường. giáo sư của trường ra đề và chấm như ở trường kiểu mẫu Thủ Đức hay vẫn phải khăn gói thi phổ thông như trăm trường ở sinh phổ thông khác. Nhưng điều bà đoán quyết rằng, khi tập ở đây, ngoài phần kiến thức phổ thông, các nữ sinh sẽ được học tập về kinh tế gia đình như nấu ăn, may cắt, đường nhii.. hội họa, nhiếp ảnh, Học ở đây xong về phần chuyên môn, các học sinh không thể mong trở thành một cô kỹ đánh máy lành nghề, một bà thợ may giỏi nhưng các học sinh phải biết tất cả những cái đó.

Trước khi ra về, phóng viên Đới hỏi Bà Tổng thống Phu nhân ký sổ vàng bao nhiêu, Bà mỉm cười cho biết: Một trăm ngàn. Đới liền thắc mắc hỏi lại Bà: Tại sao bữa trước cụ ứng cử viên Phó TT ký sổ vàng cho Trà-gia-tộc-hội ở Chợ Lớn tới ba trăm ngàn mà ở đây TT Phu nhân cho ít thế?

VŨ NGŨ



Y HỌC

Những phương thức ngừa thai mới nhất

Sau khi ra khỏi tu viện bà Soeur Sourire «đã làm một bài hát tán tụng những viên thuốc ngừa thai kỳ diệu, du trước đó bà ta chỉ sáng tác ca khúc đề ngợi ca Thượng Đế. Những loại thuốc ngừa thai như Lyndiol, Ovral, Ménol v.v... hiện nay được phụ nữ khắp thế giới dùng hàng ngày nhưng vẫn chưa được y giới coi là hoàn hảo. Các bác sĩ chế các thứ thuốc viên đa vì người muốn ngừa thai phải uống nó mỗi ngày, bữa nào quên là mất hiệu quả, ngoài ra nó còn có thể gây nhiều tác dụng nguy hiểm như làm nghẽn mạch máu, mập phì hay ốm tong teo. Vòng xoắn IVD hiện đang thông dụng cũng bị y giới chê vì nó có thể làm xuất huyết hay đôi khi thủng tử cung nữa.

Nhiều cơ quan nghiên cứu đã cố gắng tìm ra những phương thức ngừa thai vừa an toàn vừa giản dị và theo phước trình của chương trình kế hoạch hóa gia đình Hoa Kỳ đã có tới cả tá phương thức ngừa thai mới đang được thử nghiệm

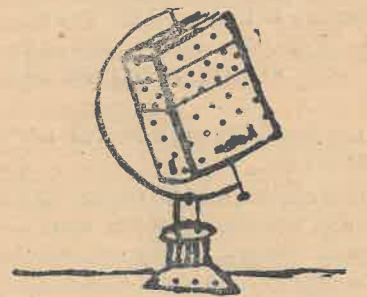
Viên thuốc mini

Trước hết phải kể tới những viên thuốc nhỏ xíu, kêu là viên «mini» chứa một lượng rất nhỏ chất progestin. Chất hormone nhân tạo này không ngăn cản sự rụng trứng như các loại thuốc đã có, mà chỉ gây nên một sự thụ thai giả tạo, do đó làm hư lớp màng nhầy trong cổ tử cung phụ nữ khiến cho tinh trùng không lọt vô tử cung được. Viên thuốc mini đã được thử cho hàng ngàn đàn bà, hiệu quả ngừa thai rất cao mà không có ảnh hưởng tai hại nào khác.

Tại nhiều nước, loại thuốc mini này đã bắt đầu được bán cho dân chúng dùng.

Ngừa thai bằng «thuốc chủng»

Đối với những phụ nữ hay quên, không thể uống thuốc đều đặn mỗi ngày, y học đã tìm ra cách cấy chất progestin vào tay họ. Thuốc được đặt trong một ống plastic đặc biệt, dài chừng 2cm5, và sau khi cấy vào cánh tay, thuốc sẽ ngấm dần vào máu, theo một số lượng đủ để các bà ngừa thai được suốt một năm.



GIAO DỤC

Trường tổng hợp con gái.

Sau Gia Long, Trưng Vương, Lê văn Duyệt, con gái Saigon Giadinh lại vừa được chính phủ ưu ái tặng thêm một trường Trung học nữa. Trường Sương Nguyệt Ánh. Tuy sinh sau đẻ muộn, trường này lại nách hơn ba bà chị nhiều. Hách ở chỗ Sương Nguyệt Ánh là trường Nữ Trung học Tổng Hợp đầu tiên ở nước ta.

Có lẽ vì là trường của con gái, nên Sương Nguyệt Ánh được kiến trúc thật mỹ thuật, tân kỳ và tiện nghi. Trường cao 4 tầng lầu gồm hai dãy hình chữ L hoa, nằm trên

một miếng đất hình tam giác ở cuối đường Hòa Hảo, cạnh chung cư Minh Mạng và chỉ cách khu vườn Lài Cây Diệp cũ có 2, 3 dãy nhà. Với số tiền của dân chúng Hoa Kỳ tặng (500 000 đôla) trường được một ông Mỹ vẽ kiểu, một ông Mỹ khác tính bề tổng và một ê kíp thợ Đại Hàn khởi công xây từ sau biển cổ Mậu Thân và cho đến mãi sau tết ta năm ngoái, bộ Giáo dục mới tiếp thu. Ngay sau khi tiếp thu, Bộ đã bổ nhiệm bà Đặng Kim Chi, giáo sư trường GiaLong về làm Hiệu trưởng. Đến nhiệm sở mới, bà Kim Chi cho biết bà và giáo sư phụ tá không được một người, vật nào ra tiếp đón. Ngay đến cả một cái ghế để ngồi, một cái bàn để làm việc cũng không. Bà Kim Chi đã khởi đầu từ con

số không đó cho đến mãi ngày 15-9-71 vừa qua trường đã được Tổng thống phu nhân chính thức cất bằng khánh thành.

Hiện nay trường có tất cả 16 lớp gồm 6 lớp Sáu, 4 lớp Bảy, 4 lớp Tám và 2 lớp Chín. Khi được hỏi về sĩ số của trường. Bà Hệu Trưởng vui cười cho biết chính bà cũng không nắm vững. Bà chỉ biết chắc chắn với 6 lớp sáu tân tuyển bà có 240 học sinh. Còn học sinh các lớp khác là do trên Nha thầu nhận và đưa danh sách về. Các học sinh này hầu hết đều thuộc thành phần học sinh chuyển trường chứ không qua kỳ thi nhập học do trường tổ chức. Nhưng bà dự đoán con số cũng chỉ trên dưới 500 học sinh.

Có một đứa bé chạy băng qua đường. Nó bị một cái xe hơi cán ngang, đứa trẻ bay lên trời, đến chỗ Ngọc Hoàng Thượng Đế. Ông Ngọc Hoàng đội một cái mũ rất đẹp, và có râu, trông ông rất hiền từ. Đứa trẻ tâu Ngọc Hoàng:

— Lay đức vua, cái xe nó cán con đau quá. Xin ngài cho con phạt cái xe.

Đức tính của Ngọc Hoàng là rất mực công bình và rất yêu con trẻ.

Ngài mỉm cười:

— Con muốn phạt cái xe như thế nào?

— Tâu Ngọc Hoàng, con xin ngài cho phép con chọc thủng bốn cái bánh xe, cho nó hết chạy luôn.

Ngọc Hoàng có hai cái lông mày bạc trắng. Hai cái lông mày đó nhu lại gần nhau, hơi nghiêng đầu xuống (trông như hai người đang ghé tai nhau nói nhỏ). Đó là dấu hiệu cho biết ngài đang suy nghĩ.

— Cái bánh xe là cái gì?

— Tâu ngài, cái bánh xe để cho cái xe nó chạy được.

— Tại sao lại chạy bằng bánh xe? Bấy đặt nhiều trò quá! Vậy chớ những cái chân để làm gì?

— Tâu ngài, cái xe chỉ có bánh chớ không có chân.

— Sao kỳ vậy?

Đứa trẻ không biết trả lời làm sao. Những ông già bao giờ cũng hay đặt ra các câu hỏi rắc rối rất khó trả lời; đứa trẻ vốn có kinh nghiệm như vậy. Bất cứ chuyện chi các ông già cũng hỏi: tại sao? Sao kỳ vậy? Rut cuộc thì không bao giờ trẻ con có thể làm thỏa mãn được trí tò mò của các ông già.

Cuối cùng chú bé cũng tìm ra một câu trả lời:

— Thưa Ngọc Hoàng, ngài có biết con voi không ạ?

— Mẹ mày. Tao đẻ ra hết, có đứa nào mà ta không biết? con Voi sao? Có đủ cổ ăn không? Taiiu nhờ nhắc ta sinh thêm cổ nghe!

— Tâu Ngọc Hoàng con Voi nó có 4 cái chân..

— Biết rồi, hai chân trước đi trước, còn hai chân sau đi sau..

— Ngài giỏi lắm. Cái xe hơi nó cũng có bốn bánh xe giống như con Voi có bốn cái chân vậy.



ĐỒ
QUÍ
TOÀN
kẻ

Chuyện một chú bé đi báo thù một chiếc xe

— Á, Ngọc Hoàng thở ra, tức là hai bánh xe trước đi trước, còn 2 bánh xe sau đi sau hả?

— Đúng vậy.

— Sao nữa?

Lại 1 câu hỏi kỳ cục. Chú bé ngẩn người ra, tự hỏi: Sao nữa nhỉ?

— Phải rồi, tâu Ngọc Hoàng, con xin ngài phạt cái xe, cho con chọc thủng 4 cái bánh của nó, vì nó cán lên con đau quá.

Ngọc Hoàng hiểu ý nguyện của chú bé. Nhưng tính người già bao

giờ cũng thận trọng. Ngài sai lính hầu đi mời Nam Tào và Bắc Đẩu lại hội kiến gấp. Đó là hai luật gia trừ danh trên thiên đình. Ngài báo chú bé:

— Hai quan ấy sẽ xét xử vụ kiện của con.

— Thưa Ngọc Hoàng, 2 ông ấy ở trên trời biết gì mà xử?

— Nói láo! Hai ông ấy là những phân quan giỏi nhất trên trời, dưới đất. Ở đây, những vụ cãi lộn, đánh lộn xảy ra luôn luôn cũng đều do 2 ông ấy phân xử cả.

— Dạ, con vẫn thấy những đám mây nó cãi cộ âm âm.

— Phải, những đám mây ở trên trời nó cũng giống như trẻ con ở dưới đất. Chúng nó cãi lộn với nhau suốt ngày, hết cãi lộn rồi lại đuổi nhau, đánh nhau.

— Thưa, sau đó chúng nó cũng khóc.

— Phải, sau đó các quan Nam Tào, Bắc Đẩu nọc ra đánh đi một trận. Các cụ cậu tha hồ khóc.

Hai ông Nam Tào, Bắc Đẩu đang bước vào. Hai ông cũng đội mũm mĩm và có râu dài. Cả hai ông đều có gân sao trên mũ, sáng lóng lánh. Sau khi nghe Ngọc Hoàng kể lại nội vụ, hỏi ý kiến, ông Bắc Đẩu nói:

— Tâu Đức Vua, chúng ta phải tra xét nội vụ cẩn thận, phải có bằng cứ rõ ràng.

Nam Tào lắc đầu:

— Có lẽ không cần bằng cứ, vì trẻ con bao giờ chúng nó cũng nói thật.

Ngọc Hoàng phân vân, suy nghĩ. Hai cái lông mày bạc trắng của ngài lại ghé vào tai nhau nói thì thầm mấy câu. Sau khi thảo luận một hồi, chúng lại lui về vị trí cũ, nằm nghiêm chỉnh chờ đợi. Ngọc Hoàng phán:

— Ta phải theo lẽ công bằng. Trước hết, chú bé phải đi tìm chứng cứ rõ ràng lên đây cho các quan xét:

Nam Tào hỏi:

— Tâu ngài nó chỉ là một đứa trẻ. Lỡ nó không tìm được bằng cứ thì sao?

— Nếu nó không tìm được bằng cứ, ta sẽ tin lời nó nói vậy. Vì một đứa trẻ thì bao giờ cũng nói thật.

Trước giải pháp vô cùng sáng suốt của Ngọc Hoàng, hai ông Nam Tào và Bắc Đẩu đều gật gù đồng ý. Cả hai ông đều thấy đức vua anh minh đã tôn trọng ý kiến của mình.

Ngọc Hoàng gọi đứa trẻ đến gần:

— Con thưa cái xe nó cán con đau. Vậy ta yêu cầu con đưa nó tới đây. Trước hết ta muốn biết cái xe là cái gì vì ta cũng chưa trông thấy nó bao giờ. Sau đó phải có người làm chứng là cái xe nó cán con. Nếu đúng, ta sẽ cho trừng phạt cái xe theo ý muốn.

Chú bé vui mừng hơn hở. Chú bèn bay xuống mặt đất đi tìm cái xe.

xXx

Cuộc phiêu lưu của chú bé đi tìm cái xe rất dài dòng. Nhưng tôi biết rằng phàm khi đọc truyện, ai cũng thích biết hồi kết cuộc thế nào. Vậy sao chúng ta không kể tiếp ngay hồi kết cuộc cho độc giả thỏa mãn?

xXx

Chú bé gặp một ông Cảnh Sát Công Lộ. Tốt nhất là nhờ ông Cảnh sát Công Lộ làm biên bản:

— Thưa ông, cháu bị một cái xe nó cán, mời ông làm chứng cho cháu.

— Cản tại chỗ nào? Bao giờ?

— Thưa, mới sáng nay, cháu dẫn ông tới nơi xảy ra tai nạn. Xe nó đi từ phía kia tới. Cháu ở bên này đường cháu chạy qua. Thế là nó cán lên cháu rồi chạy luôn. Ông coi, cái chân cháu nó vẫn còn đau này.

Ông Cảnh sát dờ dờ ra: « ngày 25-9 năm... tôi, Cảnh sát viên... ghi nhận biên bản tai nạn lưu thông xảy ra tại... nạn nhân... »

— Ông làm chứng cho cháu ông nhé.

— Yên nào, im nào... để ta làm biên bản cho..

— Nhưng ông trời bảo phải có người làm chứng.

— Ông Trời? Vị cảnh sát ngạc nhiên hỏi.

— Dạ, ông Ngọc Hoàng Thượng Đế bảo cháu phải đưa người chứng lên trời để ông điều tra tai nạn..

Ông cảnh sát đánh rớt cuốn sổ xuống đất. Chú bé nhặt sổ lên, dúi vào tay ông, ông cũng không buồn cử động.

— Ông lên trời với cháu nghe ông.

— Khoan đã cháu. Vụ này hơi khó — ông Cảnh sát chau mày suy nghĩ.

— ...?

— Mà cháu tên chi? cháu có mang thẻ căn cước, thẻ học sinh chi không?

— Cháu chưa đi học, đâu có thẻ!

— Vậy phải có giấy khai sinh chớ.

— Cháu đâu có mang theo.

— Trời đất! con nít ra đường phải mang theo giấy khai sinh chớ. Nếu không làm sao biết cháu là ai? sanh bao giờ? đã sanh ra đời chưa...?

Chú bé nhún vai mặt phụng phịu như tất cả những đứa trẻ không chịu công nhận làm lỗi của mình. Chú nói nhỏ:

— Ở trên trời, mấy ông đâu có đòi xét giấy.

— Vậy lúc cháu qua đường cháu có coi đèn bật xanh chưa?

— Dạ chỗ đó không có đèn xanh.

— Trời đất! phải tới chỗ có đèn xanh đèn đỏ mà qua chớ! Nếu không thì phải mang đèn theo chớ. Coi như qua đây này lúc n. o qua cũng có đèn 3 màu, muốn qua đường mình để cái đèn trước mặt bật đèn xanh lên..

Chú bé lại phụng phịu:

— Mà trên trời, mấy ông đâu có hỏi chuyện đó? Ông làm ơn lên trên với cháu mà coi.

— Không! Không! Lên trời! Trời đất, cái thằng nhỏ này! Cháu ơi, qua còn có vợ, còn 7 đứa con, qua phải nuôi, cháu nghĩ coi, nếu mà qua lên trời... Trời đất!

— Lên chút xíu rồi về à!

— Chút xíu cũng không xong cháu ơi!

— Ủa, sao vậy!

— Ta chưa muốn gặp ông trời lúc này!... sợ lắm...!

— Sao mà sợ?

Ông Cảnh Sát không biết nói sao với chú nhỏ. Ông dờ cuốn sổ biên bản, lật lật mấy trang. Tất nhiên trong cuốn sổ đó cũng không có lời nào để giải thích. Ông nhét cuốn sổ vô túi áo, ông cài khuy nắp túi áo lại, rồi lại mở nắp túi áo ra. Xong ông nói thầm với chú bé:

— Ta có nợ ông trời một món tiền nhỏ, cháu nghe không? Ta chưa kiếm đủ để trả ông. cháu nghe không?

— Dạ nghe...

— Thôi, bây giờ, cháu cần đòi tiền bồi thường tai nạn thì tìm ông Cảnh Sát khác. Qua sẽ dẫn cháu tới Bệnh Viện Cảnh Sát, cháu cứ chờ ở lối cửa sau Bệnh Viện, có ông nào đi ra cháu mời ông. Ta sẽ

nói ông đòi cho cháu số tiền bởi thường tôi đã

— Mà cháu đâu có đòi tiền bởi thường !

— Ừ ! Vậy chờ cháu thừa kiện ông Trời làm chi ? cần người chứng làm chi ?

Chú bé buồn bực nuốn khóc. Những người lớn luôn luôn hỏi những câu ngớ ngẩn. Nếu họ chịu vận dụng trí thông minh của họ một chút, họ sẽ không có những câu hỏi ngớ ngẩn như vậy.

— Thưa ông, cháu muốn phạt cái xe.

— Trời đất ! Phạt cái xe ! Phạt người không phạt, đòi phạt cái xe. Thôi cháu ơi, vụ đó k ông phải là nghề của qua. Nghề của qua là nghề phạt người thôi. Muốn phạt xe cháu kiếm mấy ông thợ rèn. Thiệt chán hết sức !

Chú bé sáng mắt lên :

— Kiểm ông thợ rèn ở đâu, bác ?

— Thưa chi !

Ông cảnh sát nhún vai, ông ngồi xuống cái trụ xi măng bên đường. Ông nghĩ đến mấy đứa con nhỏ của ông. Tại sao con nít lại ngớ ngẩn như vậy ? Làm sao dạy dỗ cho chúng lớn lên, khôn ngoan như ông, hiểu biết việc đời, thông, rành luật lệ ? Lại còn cái bà vợ của ông nữa. Người chỉ mà không có biết dạy con. Con người mà một cái bằng xe số đen với cái bằng xe số trắng cũng không phân biệt nổi thì làm sao nuôi dạy các con thành người được !

— Thưa ông, ông làm ơn chỉ cho cháu chỗ ông thợ rèn, ông Cảnh Sát vẫn ngồi trầm ngâm, nghĩ tới mấy đứa con của ông. Thằng Tư thẳng này chưa hớt tóc, nổi sáng thấy đầu tóc nó bù xù quá. Ông đỡ cuốn sổ nhỏ ra ghi : « cho tiền hớt tóc thằng Tư ». Còn con Ba nữa. Bữa qua ông thấy nó đi học, mới ra tới cửa thì dép cao su bị hư, nó phải ngồi xuống nhét nhét cái quai cao su vô dép. Mấy con bạn nó đứng chờ, nói chuyện với nhau vui riu rít, còn con Ba nhà mình thì ngồi lúi húi sửa dép. Ông ghi vào sổ : « Mua dép mới cho các con ». Trong cuộc đời của ông, ngoài những dòng chữ ghi trong các biên bản, các giấy chứng vi phạm, ông chỉ còn dùng ngòi bút để ghi các câu như vậy nữa thôi.

— Thưa ông, ông làm ơn chỉ cho cháu chỗ ông thợ rèn ?

Ông Cảnh Sát ngẩng lên nhìn chú bé.

— Cháu nhờ ông thợ rèn việc chi ? Nếu qua làm được, qua sẽ giúp cháu, khỏi cần ông thợ rèn nữa.

— Thưa ông, cháu muốn chọc thủng bốn cái bánh xe.

Ông Cảnh Sát gật gù cái đầu, có vẻ hiểu ý chú nhỏ. Tại sao không mua cho con Ba đôi dép bằng vỏ xe hơi ? Nhưng nó là con gái, nữ sinh, tội nghiệp nó. Ngay thằng Tư, thằng Năm đã chắc chắn chúng nó chịu đi dép vỏ xe hơi !

— Thưa ông, cháu muốn chọc thủng bốn cái bánh xe hơi.

Ông Cảnh Sát đứng dậy :

— Cháu đi với qua. Qua chỉ cháu coi một chỗ có hàng ngàn cái vỏ xe hơi, hàng vạn cái. Cháu tha hồ muốn phạt cái nào cũng được.

X X X

Bây giờ chú bé đang đứng trước một rừng vỏ xe hơi. Vỏ xe hơi chất đống ngổn ngang, nơi cao nơi thấp nhấp nhô như sóng biển. Không có một nơi nào trên thế gian lại có nhiều vỏ xe hơi như vậy. Phải nói đây là Kho Tàng Bí Mật bằng vỏ xe hơi. Có lẽ, ngày xưa có một bọn cướp biển nào đó chuyên mìn đi cướp vỏ xe hơi, và chúng đã mang tất cả các chiến lợi phẩm về đây, cất giữ làm kho tàng. Nếu ai tới đây mà không đọc đúng câu thần chú thì chỉ thấy một khoảng đất bát ngát, ở dưới một thung lũng, hai bên có sườn đồi thoải thoải, và đằng xa mặt trời đang lặn nhuộm đỏ ối một góc trời, phía sau những cột cao của ngôi nhà mây đang bốc khói nghi ngút. Nhưng chú bé đã may mắn khám phá ra kho tàng này. Bọn cướp biển đã đánh rớt bức bản địa đồ có ghi lời thần chú. Ông Cảnh Sát đã nhặt được, biết chỗ, đưa chú bé tới đây, ông đọc lên 1 câu thần chú, và cả rừng vỏ xe hơi hiện ra, mênh mông bát ngát. Cả trái đất làm toàn bằng vỏ xe hơi !

Chú bé chạy, nhảy trên kho tàng bí mật của mình. Dưới chân chú những cái vỏ xe hơi rung lên như nhánh. Chúng cũng êm dịu như những đợt sóng biển, khéo léo như những cánh tay của các bà mẹ, tung đưa con nhỏ lên rồi lại đỡ lấy và nghe con cười sáng sủa.

Chú bé chạy một vòng quanh vương quốc của mình. Trên sườn đồi, về phía mặt trời lặn, là 1 nhà máy. Ở đó, chắc hẳn có lũ nô lệ da đen đang làm việc, dưới sự chỉ huy của 1 mụ phù thủy có cây roi thủy tinh. Chú chạy tới nơi, ngửi thấy mùi khét lẹt, đúng là mùi của những mụ phù thủy độc ác. Bọn nô lệ đang lặn những cái vỏ xe hơi vô nhà máy. Những cái bánh xe được dẫn tới 1 cái cửa lò vĩ đại, há hốc ra, đỏ lòm như miệng của 1 con rồng. Bọn nô lệ lặn bánh xe vô miệng con rồng. Mọi người những cái bánh

xe. Chúng bị dây thật mạnh, lương cuống lặn vô trong miệng lửa, nháy bật lên vì nóng, bị ngáy mây lười lửa liếm vào, cháy xèo xèo, chúng lại nhảy lên cuống quit, nhưng cuối cùng cũng chìm tiêu trong hỏa ngục. Mùi thịt cháy xông ra khét lẹt. Tiếng rên xiết của những cái vỏ xe nghe ghê rợn ! Miệng con rồng vẫn cứ mở toang hoác, nóng rực rực liên tiếp tấp vào họng những cái vỏ xe hơi khác.

Chú bé nhìn thấy một đoàn nô lệ, có cả mấy trăm tên đang lặn những cái vỏ xe hơi lên đoạn đầu đài. Họ xếp một hàng dài từ cánh đồng vỏ xe dẫn tới cửa nhà máy. Họ cũng đen đủi, lảm lỵ như những cái vỏ xe. Họ lặn những cái vỏ xe đi, không nói một lời, cũng không nói chuyện với nhau. Có lẽ mụ phù thủy độc ác cuối cùng sẽ ném tất cả những tên nô lệ này cho con rồng lửa ăn thịt, sau khi

bọn nô lệ lặn hết vỏ xe hơi vô miệng lửa.

Chú bé buồn bã quay trở lại cánh đồng. Chú trèo lên một đống vỏ xe hơi cao ngút như ngọn núi. Từ đỉnh núi, chú lại nhìn thấy vòng chân trời bát ngát. Mặt trời đã lặn hẳn. Trên không chỉ còn những vệt mây đỏ đang ngả màu.



Một tiếng rú cất lên từ ngôi nhà mây. Có lẽ là hiệu lệnh của mụ phù thủy. Lũ nô lệ buông tay, bỏ những vỏ xe hơi ngã ra lặn lóc. Họ xếp hàng làm 11, đi về phía cửa nhà mây. Bây giờ tới lượt họ rồi đó. Trong tiếng rú ghê rợn của mụ phù thủy độc ác, khói trên nhà mây

bốc lên làm đen tối cả bầu trời, và ánh sáng buổi chiều cũng tắt dần, lũ nô lệ đang lặn lượ! chui vào chiếc cổng rừng tối om, im lặng chờ chết.

Còn lại một mình chú bé ngồi trên đống vỏ xe. Chung quanh chú toàn là vỏ xe. Cả thế giới chỉ toàn là những cái vỏ xe nằm ngổn ngang. Tại sao có lúc chúng độc ác đến thế, can cả lên mình người ta, mà bây giờ chúng nằm chờ phút đền tội lại đang thương như vậy ?

Chú bé không còn muốn trừng phạt chọc thủng những cái bánh xe nữa. Chú chôn con dao của chú xuống đất. Chú nhìn những cái vỏ xe một lần chót rồi bay trở lại về trời. Chú biết rằng sống thêm giờ phút nào trên trái đất toàn là những vỏ xe này, chỉ thêm buồn mà thôi.

ĐỒ QUÝ TOÀN

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giòng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Được liệu Xứ Sở (VN). Đồ đào khí lực « nguyên khí tạo hóa vũ trụ », khí thiêng Sông Núi (VN). Được liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc kính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— « Bí Pháp » gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ẤM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát, Quẹo (qua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$ Nước 35\$ sắp lên...

Nước Hoa
LA Déesse
747 757
Hương thơm Ngọt ngào Quyến Rũ.
PHẨM CHẤT HẢO HẠNG
Hợp với mọi lứa tuổi.
CƠ BÁN TẠI CÁC TIỆM MỸ PHẨM

Văn phòng đại diện

Sóng Thần địa phương

- 1) Nguyễn Kinh Châu, 9 Trần hưng Đạo
- 2) Phạm Văn Lương, 212 Trưng nữ Vương
- 3) Phan Nhự Thức, 237 Võ Tánh
- 4) Nguyễn Mộng Giác, 55 Lê Lợi
- 5) Nguyễn Ngọc Tám, 115 Lô 3 Khánh Hòa
- 6) Nguyễn Huy Hoàng, 126 Độc Lập
- 7) Phan Thanh Hy, 63 Thống Nhất
- 8) Nguyễn Ngọc Hương, 88 Trần hưng Đạo
- 9) Nguyễn Văn Trung, 39c Hàm Nghi
- 10) Trần Văn Cả, 63 Quang Trung
- 11) Nguyễn Văn Anh, 99 Duy Tân
- 12) Nguyễn Văn Hợi, 29/1 Thùy Văn
- 13) Vũ Hoàng 14 Võ Tánh
- 14) Nguyễn Quý, 89 Trần hưng Đạo
- 15) Nguyễn Khắc Sỹ, 113/5 Châu văn Tiếp
- 16) Trần Cao Vinh, 1 Nguyễn Huệ
- 17) Trần Đình Thọ, 26 Nguyễn An Ninh
- 18) Trần Văn Minh, 60/1 Hố Nai

● ● ● ● ●

Đại diện Sóng Thần quốc ngoại

- Nguyễn thị Bích Thu, Nguyễn văn Đức
- Lê đình Thái, Lê tài Điều, Đỗ hữu Thành
- Đỗ hữu Chí
- Trần văn Bích
- Lê văn Phong
- Nguyễn thúy Diễm

HUẾ
ĐÀ NẴNG
QUẢNG NGÃI
QUI NHƠN
BA XUYỀN
NHA TRANG
PHAN RANG
PHAN THIẾT
ĐÀ LẠT
BAN MÊ THUỘT
CAM RANH
VŨNG TÀU
PLEIKU
QUẢNG TRỊ
BÌNH DƯƠNG
PHƯỚC LONG
CẦN THƠ
BIÊN HÒA

TÂY ĐỨC
PHÁP
THỤY SĨ
HOA KỲ
NHẬT
GIAPAN ĐÀI

Tuần lễ dài nhất

Quyết định vận mạng nền Đệ Nhị Cộng Hòa

x x x

Bạn nhất định phải đọc

NHẬT BÁO

SÓNG THẦN

cơ quan vận động cách mạng dân tộc xã hội

Ra mắt từ ngày 25-9-1971

- Tham dự cuộc bầu cử 3-10
- Tẩy chay cuộc bầu cử 3-10
- Tín nhiệm hay bất tín nhiệm Thiệu Hương

Đều phải đọc

SÓNG THẦN

Với những ngòi bút chủ lực:

CHU TỬ

Lý đại Nguyên — Ông Đạo Cấy — Uyên Thao — Tú Kêu —
Kiều Phong — Trùng Dương — Vũ thế Ngọc — Mai Phương —
Độc Thủ — Vũ ngọc Khuê — và 100 phóng viên khắp nước.

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Mừng tuổi đời :

Đời phải sống cho Đời.

Đời đã lên hai. Đi đã vững mạnh nói đã sôi, Tư tưởng ngày thêm già dặn. Đọc Đời là đọc vui đề học. Sang năm Đời lên ba năm sau lên bốn rồi cứ thế trưởng thành với lập trường vững chắc trong khi cải cách cải thiện vẫn liên tục đề mạnh tiến đến trở thành một cơ quan ngôn luận xứng đáng, lý tưởng.

Bây giờ thì mới lên hai bé bỏng. Nếu lâu lâu sự đời có thăng trầm Đời có «ngúng ngẩy» là sẵn sàng chúc «sống lâu sống lâu.»

Cụ Trọng Nghĩa 73 tuổi

Tuyệt thực để... xây dựng

Thưa ông : Nhờ ông Cạc Sĩ tìm cho kỳ được phương pháp nhịn ăn và đăng lên tờ báo Đời để cho độc giả báo Đời thưởng thức. Nếu được đăng tải tôi sẽ là người đầu tiên áp dụng trong một tuần. Tôi ăn cơm tháng mỗi tháng là 4.000 đồng nhịn một tuần bớt được 1.000 đồng tôi sẽ góp 1.000 đồng vào cơ sở xuất bản Nhân Chủ.

Nếu tôi áp dụng thành công sẽ gửi thư về cho quý ông cùng nhịn đói một tuần để dành tiền ra báo Sóng Thần. Tôi sẽ kêu gọi tất cả 20.000 độc giả báo Đời áp dụng và nếu mỗi độc giả tiết kiệm được 1.000 như tôi thì chúng ta sẽ có 20 triệu một số tiền lương thiện và coi như kỳ diệu. Chúng ta sẽ có 20.000 độc giả thân thể tráng kiện và tự chủ tự cường. Thành công chúng ta làm cổ vũ cho các phong trào tuyệt thực. Chúng ta kêu chánh phủ áp dụng và lúc đó chúng ta sẽ không còn sợ Mỹ cúp viện trợ, lối viện trợ bắt chẹt. Mỹ sẽ chịu thua, Bắc Việt sẽ khám phục. Lúc đó ta

nói ai cũng nghe cả. Toàn thể sáu bảy cử tri gì đó (vì cỡ tuổi 18 sắp lên mới nhịn ăn được) mà chịu nhịn đói một tuần thì ngân sách quốc gia sẽ dư được bao nhiêu ?

Đoàn Q.T. Mỹ An



Má đau... Vợ đẻ

Thưa ông : Tôi là một quân nhân đồn trú tại Kontum. Ngày 08-9-71 tôi nhận được điện tín của người em từ Nha Trang đánh lên cho biết : «Má đau nặng anh xin phép về.» Cùng ngày nói trên, một ông quan ba nguyên là tiểu đoàn phó đơn vị của tôi, cũng nhận được một điện tín từ Saigon đánh lên : «Vợ sanh gái tin anh biết.» Tôi cùng ông ta làm đơn xin 7 ngày phép đặc biệt, kể về thăm mẹ, người thăm vợ. Sau 24 giờ chờ đợi trong hy vọng, tôi nhận được đơn hoàn trả kèm theo một mảnh giấy lịch trên đó ông tiểu đoàn trưởng ghi : «Má nào ? Chờ chết rồi về luôn có được không ? Còn ông Đ.U. tiểu đoàn phó được chấp thuận 7 ngày phép cộng với 2 ngày đi đường.

Tôi đang ức hộc máu đây. Tôi nghĩ rằng mẹ tôi mất giá quá, mẹ tôi sút giá khi đứng kề một bên vợ con ông Đ.U. Kính thưa mẹ, mẹ hãy chết đi, mẹ có chết con mới được về phép. Nếu mai kia con lấy vợ, vợ con sanh, con được về thăm, con sẽ mang tội bất hiếu. Con cầu xin mẹ chết trước khi con lấy vợ.



Nhắn tin

THỌ VŨ, Đà Nẵng

Rất tiếc tòa soạn không còn tờ Đời số ra mắt và nhiều số khác nữa. Mong bạn thông cảm.

TS HỒ THANH BẠCH, KBC 4

Thắc mắc của bạn cũng là thắc mắc chung của nhiều người. Tuy nhiên với lòng can đảm của người đứng ra tố cáo tham nhũng và mức độ khéo léo của nhóm chủ trương, những điều cần giữ kín vẫn được bảo toàn. Nhóm HTN sẵn sàng chờ đón sự cộng tác của bạn.

HÀ XUÂN PHÚ, Nha Trang

Nếu mộng của bạn là thích vào Đại Học thì hãy chịu khó học nốt bậc Trung học. Thi rớt mới có một lần thì chưa có gì để nản chí cả. Điều kiện tuổi để vào Đại Học chỉ áp dụng với những học sinh được hoãn dịch vì lý do học văn mà thôi. Chúc thành công.

TRẦN CHÍ HIẾU, Quảng Trị

Tòa soạn xin ghi nhận những đề nghị của bạn về tuần báo Đời. Chắc chắn Đời sẽ cải tiến về mọi mặt khi áp dụng kỹ thuật in offset trong một ngày gần đây. Về nhật báo Sóng Thần, hôm nay bạn có thể góp ý kiến rõ rệt rồi chứ ? Mong tin.

I/S I TRỌNG VĂN PÈNG,

Quang Trung

Về Trung Tâm Đại Chúng, xin bạn liên lạc với Ô. Linh, 55 A Hồ Xuân Hương Saigon.

tin mừng

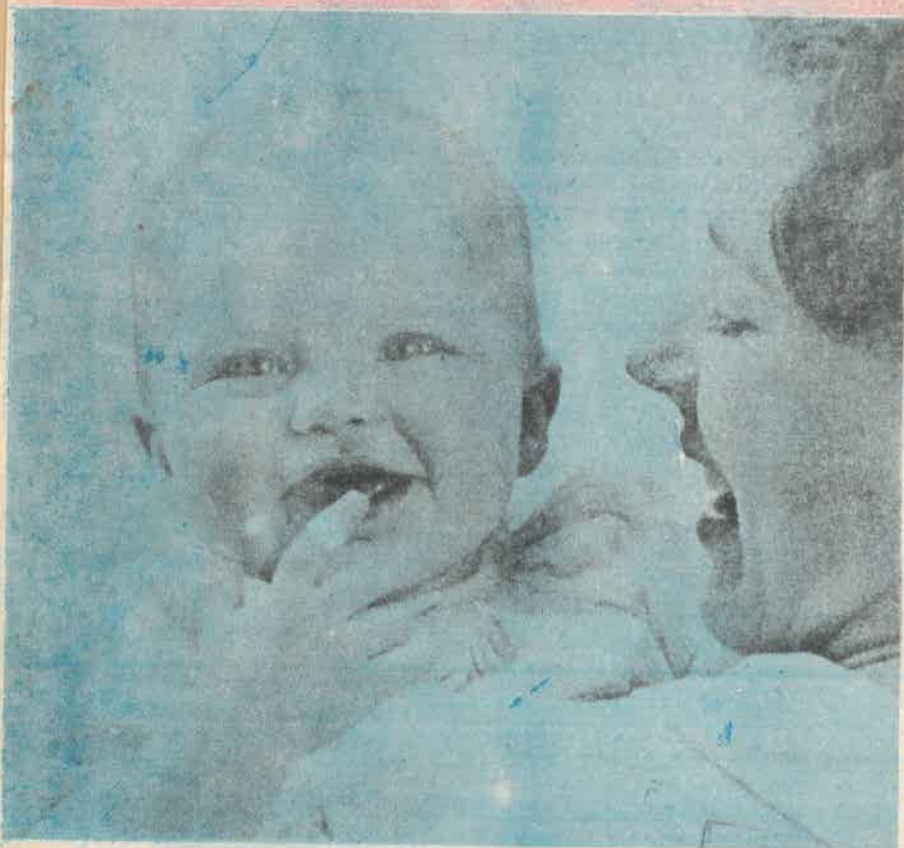
Mong :

NGUYỄN VĂN THUẬN
NGUYỄN THỊ QUYỀN TRANG

Thương nhau trọn đời

MINH NGỌC — MAI TUYẾT LAN

một tương lai rực rỡ
đón chờ trẻ sơ sinh!



Một trẻ sơ sinh vừa chào
lã cả một gánh nặng cho bà
Công nuôi dưỡng là một việc
cách nuôi dưỡng lại là một việc
khác vô cùng quan trọng

Quý bà hãy giao sự
mạng nuôi dưỡng hộ con
cho **Sữa bột**

S-26 và SMA

những sản phẩm tinh - vi
tân-tiến nhất thế-giới,
một thành tích vẻ vang h
50 năm tiến bộ không ngừng
trong khoa dinh - dưỡng
nhi - đồng



với

S-26 và SMA

cả nhà

hưởng được

an hòa